



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/No: 14/25/TB-ABS

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

Binh Thuan, May 6, 2025

THÔNG BÁO/NOTIFICATION

V/v Đề cử, ứng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029

Regarding Nomination and candidacy for additional members of the Board of Directors for the 2024 - 2029 term

Kính gửi: Quý Cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

To: *General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company*

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận và Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc đề cử, ứng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

Pursuant to the Charter of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company and the Law on Enterprises, the Board of Directors respectfully informs Shareholders about the nomination and candidacy for additional members of the Board of Directors ("BOD") for the 2024-2029 term as follows :

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029/Number of additional elected members of the Board of Directors for the 2024-2029 term :

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung/ *Additional elected Board members: 01 thành viên HĐQT và 01 Thành viên độc lập HĐQT/01 Board member and 01 independent Board member*
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung/ *Newly elected Board member: là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029/ the remaining time of the 2024 - 2029 term.*

2. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029/Standards and conditions for members of the Board of Directors for the 2024 - 2029 term:

Đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên HĐQT và thành viên độc lập HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ Công ty. Vui lòng xem chi tiết tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2029 được đăng tải theo đường link <https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>

Ensure the standards and conditions for members of the Board of Directors and independent members of the Board of Directors as prescribed in the Enterprise

Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and the Company's Charter. Please see details in the Regulations on nomination, candidacy and election of additional members of the Board of Directors for the 2024 - 2029 term posted at the link <https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>

3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử/Application and nomination documents:

- Văn bản đề cử hoặc ứng cử vào HĐQT/ *Nomination or candidacy documents for the Board of Directors;*
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai theo mẫu tại đường link: <https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47> /CV self-declared by the candidate according to the form at the link: <https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>;
- Bản sao có công chứng các giấy tờ sau: CCCD/Hộ chiếu/Notarized copies of the following documents: CCCD/Passport;
- Bản sao các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn. (nếu có)/ *Copies of certificates certifying cultural and professional qualifications (if any)*

4. Thời hạn và địa điểm nhận hồ sơ đề cử, ứng cử/Deadline and location for receiving nomination and candidacy applications:

- Thời hạn nhận hồ sơ: **Trước 17 giờ 00 ngày 25/05/2025**

Deadline for receiving documents: Before 17:00 on May 25, 2025

- Địa điểm nhận hồ sơ: Số 03 Nguyễn Du, P. Lạc Đạo, TP. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận

Application submission location: No. 03 Nguyen Du, Lac Dao Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province

Liên hệ/ Contact: Ông Nguyễn Đạt Châu / Mr. Nguyen Dat Chau

Điện thoại/Phone: 090.999.6984

Email: dvnnbinhthuan@gmail.com

Trân trọng./ *Best regards.*

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**



TRẦN VĂN MƯỜI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

....., ngày tháng 05 năm 2025
....., May, ... 2025

GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ / ỦY QUYỀN THAM DỰ
CONFIRMATION OF ATTENDANCE / PROXY AUTHORIZATION

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

To: Organizing Committee of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of

Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

Tên cổ đông/ Shareholder's name:

Mã số cổ đông/ Shareholder code:

Số cổ phiếu sở hữu (tại ngày đăng ký cuối cùng: 28/04/2025)/ Number of shares held (as of the record date April 28, 2025):

CCCD/CMND/ Hộ chiếu/GCNĐKDN số/ ID/Passport/Business Registration Certificate No:

ngày cấp/ Issued on tại/at

Tổng số cổ phiếu biểu quyết/ Total voting shares:.....

(Bằng chữ/ In words:.....)

Căn cứ vào Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận, tôi (cổ đông Công ty) xác nhận việc tham dự Đại hội như sau: / Pursuant to the Invitation Letter to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company ("Company"), I, a shareholder of the Company, hereby confirm my attendance at the Meeting as follows:

☐ **Trực tiếp tham dự / Attending in person**

☐ **Ủy quyền cho Ông/bà có tên dưới đây / Authorizing the following individual/organization to attend on my behalf:**

Tên cá nhân/tổ chức / Name of individual/organization:

CCCD/CMND/ Hộ chiếu số/ ID/Passport No:..... ngày cấp/ Issued on:.....

tại/ at:.....

Địa chỉ/ Address:.....

Điện thoại/ Phone number:.....

☐ **Hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Giám đốc của Công ty/ Or authorize the Chairman of the Board of Directors or the General Director of the Company:**

1. Ông Trần Văn Mười – Chủ tịch HĐQT/ Mr. Tran Van Muoi – Chairman of the Board of Directors ☐

2. Ông Đỗ Viết Hà – Giám đốc / Mr. Do Viet Ha – General Director ☐

Lưu ý/Notes:

- Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba và khi đi dự họp phải mang theo Giấy mời họp của người ủy quyền, CMND/CCCD/Hộ chiếu/Bản sao có chứng thực giấy tờ pháp lý của tổ chức (đối với cổ đông là tổ chức); / The authorized person is not allowed to re-authorize a third party and must bring the Invitation Letter of the authorizing shareholder, ID/Passport, or a certified copy of the legal documents of the organization (for institutional shareholders) when attending the meeting.
- Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác dự họp. / The authorized person is strictly prohibited from re-authorizing another person to attend the meeting.
- Trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự mà không ủy quyền thì chỉ xác nhận mục 1/ In case a shareholder attends the meeting in person without authorizing others, only Section 1 needs to be completed.
- Cổ đông tham dự hoặc ủy quyền điền đầy đủ thông tin, ký xác nhận và vui lòng gửi về địa chỉ: Số 03 Nguyễn Du, Phường Đức Thắng, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận trước 17h00 ngày 24/05/2025. / Shareholders or authorized persons must complete all required information, sign this form, and kindly send it to the following address before 5:00 PM on May 24, 2025: No. 03 Nguyen Du Street, Lac Dao Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province

NỘI DUNG ỦY QUYỀN/ SCOPE OF AUTHORIZATION:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận ("Công ty")./ *The authorized person shall represent the undersigned to attend and vote at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company ("Company").*

Việc Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty. / *This authorization is only valid for the duration of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, đồng thời cam kết không có bất kỳ khiếu kiện, khiếu nại gì đối với Công ty./ *We take full responsibility for this authorization and commit to strictly comply with applicable laws and the Company's Charter. We also commit not to make any complaints or claims against the Company related to this authorization.*

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

AUTHORIZED PARTY

(Signature, full name, and seal if any)

CỔ ĐÔNG/ BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu, nếu là tổ chức phải do người đại diện theo pháp luật ký)

SHAREHOLDER / AUTHORIZING PARTY

(Signature, full name, and seal if organization, must be signed by legal representative)

Lưu ý/Notes:

- Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba và khi đi dự họp phải mang theo Giấy mời họp của người ủy quyền, CMND/CCCD/Hộ chiếu/Bản sao có chứng thực giấy tờ pháp lý của tổ chức (đối với cổ đông là tổ chức)/ *The authorized person is not allowed to re-authorize a third party and must bring the Invitation Letter of the authorizing shareholder, ID/Passport, or a certified copy of the legal documents of the organization (for institutional shareholders) when attending the meeting.*
- Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác dự họp./ *The authorized person is strictly prohibited from re-authorizing another person to attend the meeting.*
- Trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự mà không ủy quyền thì chỉ xác nhận mục 1/ *In case a shareholder attends the meeting in person without authorizing others, only Section 1 needs to be completed.*
- Cổ đông tham dự hoặc ủy quyền điền đầy đủ thông tin, ký xác nhận và vui lòng gửi về địa chỉ: Số 03 Nguyễn Du, Phường Đức Thắng, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận trước 17h00 ngày 24/05/2025./ *Shareholders or authorized persons must complete all required information, sign this form, and kindly send it to the following address before 5:00 PM on May 24, 2025: No. 03 Nguyen Du Street, Lac Dao Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thời gian: 07h30, ngày 28 tháng 05 năm 2025.

Địa điểm: Trung tâm hội nghị và chăm sóc khách hàng tại Five Star Eco City, xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
		I. ĐÓN TIẾP	
1	7:00 - 7:30	- Đón tiếp và đăng ký đại biểu dự họp - Ban kiểm tra tư cách cổ đông phát tài liệu, thẻ biểu quyết	Ban Tổ chức Ban kiểm tra tư cách cổ đông
		II. KHAI MẠC ĐẠI HỘI	
2	7:30 - 7:40	- Ổn định tổ chức chuẩn bị Đại hội - Khai mạc ĐH: + Tuyên bố lí do Đại hội + Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban TC
3	7:40 - 7:50	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra.	Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4	7:50 - 8:00	Đề cử và thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.	Đoàn Chủ tịch
5	8:00 - 8:20	Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử.	Đoàn Chủ tịch
		III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI	
6		Trình bày nội dung các báo cáo và tờ trình:	
6.1		Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025	
6.2		Báo cáo công tác hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025	
6.3		Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025	
6.4		Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024	
6.5		Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	
6.6		Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025	
6.7	8:20 - 9:30	Tờ trình về việc Thủ lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	Đoàn Chủ tịch
6.8		Tờ trình thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029	
6.9		Tờ trình thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 -2029	
6.10		Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề của Đại hội đồng cổ đông	
6.11		Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty	
6.12		Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT	
6.13		Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế hoạt động của BKS	
6.14		Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty	



6.15		Các nội dung khác theo thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (nếu có)	
7	9:30 – 9:45	Thảo luận (tối đa 15 phút)	
8	9:45 - 10:30	Biểu quyết thông qua các nội dung chương trình, Hướng dẫn bầu cử và tiến hành bầu cử	Ban Kiểm phiếu
9	10:30 – 11:10	Nghỉ giải lao	
10	11:10 - 11:20	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết , Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử	Ban Kiểm phiếu
11	11:20 - 11:50	Đọc Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Thư ký
12	11:50 - 12:00	Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội và Bế mạc Đại hội.	Đoàn Chủ tịch





Số: 01/25/QĐ/ĐHĐCĐ-ABS

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận.

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận diễn ra thành công tốt đẹp, Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã xây dựng Quy chế làm việc và biểu quyết trong Đại hội đồng cổ đông như sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người được uỷ quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi:** Quy chế này được sử dụng cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận.

Điều 3. Giải thích từ ngữ/ từ viết tắt

- Công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- HĐQT: Hội đồng quản trị;
- BKS: Ban kiểm soát;
- BTC: Ban Tổ chức;

- Đại hội/ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Cổ đông: Là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất 01 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận, có tên trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập tại ngày 28/04/2025 và đã được Công ty gửi thư mời họp;
- Điều lệ: Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận ngày 23/04/2022;
- Biểu quyết: Là việc cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể để nhằm xác định các nội dung, vấn đề đó có đủ điều kiện được Đại hội thông qua; (tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng vấn đề biểu quyết).

Điều 4. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ (Theo Điều 19 tại Điều lệ Công ty và theo tình hình thực tế)

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều lệ Công ty thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều lệ Công ty thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Dự kiến, Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ diễn ra vào ngày 28/05/2025. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành, thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tổ chức vào ngày 29/05/2025. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tổ chức vào ngày 30/05/2025.

Điều 5. Điều kiện cổ đông tham dự đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập tại ngày **28/04/2025** đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho Đại diện của mình tham dự. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp.

Cổ đông/người được ủy quyền tham dự đại hội phải tuân thủ các quy định sau:

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân ... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tại bàn đón tiếp cổ đông.

- Cổ đông đến dự ĐHĐCĐ muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Tuân thủ các quy định của Ban Tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- BTC có thể yêu cầu các cổ đông/người được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ tuân thủ sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác mà BTC cho là thích hợp.
- Đoàn Chủ tịch có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 6. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 chủ tịch và 02 thành viên. ĐHĐCĐ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa. Chủ tọa điều hành ĐHĐCĐ là một trong ba thành viên của Đoàn chủ tịch. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Chủ tọa ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - + Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - + Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - + Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - + Trả lời/chỉ định người phụ trách chuyên môn trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - + Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 7. Thư ký Đại hội

- Chủ tịch, Chủ tọa được ĐHĐCĐ bầu ra và được thông qua đề cử thư ký để lập biên bản đại hội.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - + Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - + Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông;
 - + Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;

340038
CÔNG
CỐ P
HUYỀN
BÌNH H
THIẾT

- + Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do HĐQT thành lập.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:
 - + Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách cổ đông đến dự họp.
 - + Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ về số lượng và tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của cổ đông dự họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tiến hành khi đáp ứng được các quy định tại **Điều 4 - Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ** của Quy chế này.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

- Số thành viên của Ban kiểm phiếu không quá 05 (năm) người. Đại hội sẽ thông qua ban kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử (trong trường hợp thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - + Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;
 - + Kiểm và ghi nhận thẻ biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết;
 - + Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký Đại hội;
 - + Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 10. Thảo luận tại Đại hội

10.1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
- Cổ đông/người được ủy quyền tham dự có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký;
- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu câu hỏi của Cổ đông/người được ủy quyền tham dự theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch;
- Cổ đông/người được ủy quyền tham dự khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Cổ đông/người được ủy quyền tham dự phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, không trùng lặp.

10.2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông/người được ủy quyền tham dự:

- Trên cơ sở Phiếu thảo luận của cổ đông/người được ủy quyền tham dự, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ xem xét, giải đáp ý kiến của cổ đông/người được ủy quyền tham dự;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty sẽ xem xét và trả lời bằng văn bản.

Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề

11.1. Biểu quyết thông qua các vấn đề

a) Các quy định chung về biểu quyết

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Mỗi cổ phiếu có quyền biểu quyết sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

- Mỗi cổ đông/người được ủy quyền tham dự đến tham dự Đại hội được cấp 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi mã cổ đông, họ tên, số cổ phiếu sở hữu và/ hoặc được ủy quyền có quyền biểu quyết của cổ đông đó. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông/người được ủy quyền tham dự tại Đại hội.

b) Thẻ thức biểu quyết, trình tự xin ý kiến biểu quyết

- Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự:

+ Tán thành (đồng ý) với nội dung vừa được đề trình:

+ Không tán thành (không đồng ý) với nội dung vừa được đề trình;

+ Không có ý kiến với nội dung vừa được đề trình.

- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai phương thức sau:

Phương thức giơ thẻ biểu quyết: Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông/người được ủy quyền tham dự biểu quyết giơ Thẻ biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Phương thức này dùng để thông qua các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trừ các báo cáo và tờ trình tại chương trình Đại hội.

Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp: tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

Phương thức điền vào Phiếu biểu quyết: Đối với từng nội dung, cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “√” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các nội dung thuộc báo cáo và tờ trình tại Đại hội.



Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, cổ đông gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

c) Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của cổ đông/người được ủy quyền tham dự tham dự.

- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi cổ đông/người được ủy quyền tham dự đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;

+ Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

d) Ghi nhận kết quả biểu quyết

Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp, sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

e) Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

Theo Khoản 1, Điều 21 tại Điều lệ Công ty, các nghị quyết về các nội dung sau đây sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

+ Loại cổ phiếu và tổng số cổ phiếu của từng loại;

+ Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

+ Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

+ Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

+ Tổ chức lại, giải thể Công ty.

Trừ những trường hợp nói trên, Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 12. Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản và Nghị quyết họp của ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế

mạc Đại hội.

Điều 13. Thực hiện

- Tất cả các cổ đông/người được ủy quyền tham dự, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, Quy chế quản trị hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - + Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - + Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



TRẦN VĂN MƯỜI



Số: 02/25/QĐ/ĐHĐCD-ABS

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2024 – 2029
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Căn cứ quy định pháp luật hiện hành liên quan khác.

Để công tác bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2024 - 2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận (ABS) tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và thực hiện đúng nguyên tắc công bằng, công khai, dân chủ, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua “Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025” như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCDĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Cổ đông : Là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất 01 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận, có tên trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập tại ngày 28/04/2025 và đã được Công ty gửi thư mời họp.
- Điều lệ : Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào HĐQT;
- Giải quyết các khiếu nại có liên quan đến công tác bầu cử (nếu có).

III. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.



- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT.

IV. Đối tượng, phạm vi áp dụng:

1. Quy định này hướng dẫn trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2029 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
2. Các cổ đông, ứng cử viên tham gia đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên HĐQT có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy chế này.

V. Quy định về đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên HĐQT:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 01 thành viên hội đồng quản trị và 01 thành viên độc lập hội đồng quản trị
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung: Là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 (năm) năm: 2024 - 2029.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT:

a. Đối với ứng viên thành viên HĐQT:

Ứng viên HĐQT cần đáp ứng các điều kiện cụ thể như sau:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của không quá 05 công ty khác.

b. Đối với ứng viên thành viên độc lập HĐQT:

Ứng viên thành viên độc lập HĐQT cần đáp ứng các điều kiện cụ thể như sau:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

VI. Điều kiện đề cử, ứng cử tham gia HĐQT:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phiếu phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền đề cử người vào HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Quyền đề cử người vào HĐQT:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Do tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 chỉ bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 01 thành viên độc lập HĐQT nên cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần trở lên có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng viên.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

VII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT bao gồm:

- Văn bản đề cử hoặc ứng cử vào HĐQT;
 - Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai theo mẫu tại đường dẫn: <https://www.bitagco.com/>, mục Quan hệ cổ đông/ Công bố thông tin;
 - Bản sao có công chứng các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu;
 - Bản sao các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn. (nếu có)
- Người đề cử/ứng cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

VIII. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử:

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức và công bố thông tin theo quy định của pháp luật, vui lòng email hoặc gửi hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT về Ban Tổ chức trước **17 giờ 00 ngày 25/05/2025** theo địa chỉ:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Địa chỉ: Số 03 Nguyễn Du, P. Đức Thắng, TP. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận

Liên hệ: Ông Nguyễn Đạt Châu

Điện thoại: 090.999.6984

Email: dvnnbinhthuan@gmail.com

IX. Công bố thông tin ứng cử viên thành viên HĐQT:

Trường hợp đã xác định được danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên thành viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu bổ sung làm thành viên HĐQT.

382278
NG TY
PHÂN
NÔNG NG
THUẬN
ĐT. T. BÌNH

X. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã cổ đông, số cổ phiếu sở hữu và/ hoặc đại diện, có đóng dấu treo của Công ty.
- Mỗi cổ đông sẽ được phát 01 Phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT và 01 Phiếu bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT. Cổ đông khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

Cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho từ 1 hoặc nhiều ứng cử viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên **không vượt quá** tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
 - + Gạch tên các ứng cử viên;
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu treo của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - + Số ứng viên mà cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ thông qua để bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029;
 - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
 - + Không có chữ ký/không ghi rõ họ tên của cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu/BTC xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

XI. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo Khoản 3, Điều 148 - Luật Doanh nghiệp*)
- Theo đó mỗi cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phiếu sở hữu và/hoặc đại diện ủy quyền nhân với số thành viên được bầu bổ sung của HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.

XII. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT:

- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.
- Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu cổ phiếu trong Công ty cao hơn. Trường hợp số cổ phiếu của các ứng viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

XIII. Hiệu lực thi hành:

Quy chế bầu cử này được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Khi Quy chế được thông qua sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




TRẦN VĂN MÙƠI



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN
Trụ sở chính: Số 03 Nguyễn Du, P. Lạc Đạo, TP. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận
Hotline: 0938957777 Website: www.bitagco.com

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận - MSDN: 3400382278 - Địa chỉ trụ sở chính tại Số 03 Nguyễn Du, P. Lạc Đạo, TP. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với những nội dung chính như sau:

1. Thời gian: 07h30 Thứ Tư ngày 28/05/2025 (*Lần thứ nhất*)

Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai: 07h30 ngày 29/05/2025 (*Nếu lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành*)

Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba: 07h30 ngày 30/05/2025 (*Nếu lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành*)

2. Địa điểm điều hành Đại hội: Trung tâm hội nghị và chăm sóc khách hàng tại Five Star Eco City, xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

3. Chương trình và Tài liệu Đại hội:

Chương trình và tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận. Quý Cổ đông có thể tải về tại đường dẫn: <https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>.

4. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập tại ngày **28/04/2025**.

5. Tài liệu phục vụ đại hội:

Quý cổ đông có thể xem thông tin và tài liệu phục vụ đại hội trên website công ty từ ngày **06/05/2024** theo địa chỉ: <https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>

6. Hình thức tham dự Đại hội cổ đông: Tham gia và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp

7. Đăng ký tham dự Đại hội:

Do số lượng cổ đông lớn, để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự Đại hội cho người khác (theo mẫu Giấy xác nhận tham dự/ Ủy quyền tham dự Đại hội đính kèm) và gửi về Ban Tổ chức Đại hội theo địa chỉ sau trước **17h00 ngày 24/05/2025**:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

- Địa chỉ: Số 03 Nguyễn Du, Phường Lạc Đạo, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận

- Điện thoại: (84.2)523 721 555 – Fax: (84.2) 523 722 622

- Địa chỉ email: dvnnbinhthuan@gmail.com

Người liên hệ: Ông Nguyễn Đạt Châu - SĐT: 090.999.6984

Trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội.

Ghi chú:

- Tham dự Đại hội, Quý cổ đông cá nhân, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức trực tiếp tham dự hoặc người được ủy quyền vui lòng xuất trình Giấy mời họp, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và Giấy ủy quyền bản gốc (nếu là người được ủy quyền). Đối với cổ đông là tổ chức xuất trình bản sao có chứng thực giấy tờ pháp lý của tổ chức (Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập).
- Mọi chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí khác trong thời gian dự họp ĐHĐCĐ do người tham dự chi trả.

Gửi kèm:

- Giấy xác nhận tham dự/ ủy quyền tham dự



TRẦN VĂN MÙƠI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Binh Thuan, May 06, 2025

GIẤY MỜI HỌP

INVITATION LETTER TO ATTEND

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDER**

Kính gửi Quý Cổ đông: <i>Dear Shareholder:</i>	
Mã cổ đông: <i>Shareholder Code:</i>	
Địa chỉ: <i>Address:</i>	
Điện thoại: <i>Phone Numer:</i>	

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận - MSDN: 3400382278 - Địa chỉ trụ sở chính tại Số 03 Nguyễn Du, P. Lạc Đạo, TP. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với những nội dung chính như sau:

The Board of Directors of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company – Business Registration Number: 3400382278 – with its head office located at No. 03 Nguyen Du Street, Lac Dao Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province, respectfully invites you to attend the 2025 Annual General Meeting of Shareholders with the following key details:

1. Thời gian: 07h30 Thứ Tư ngày 28/05/2025 (Lần thứ nhất)

Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai: 07h30 ngày 29/05/2025 (Nếu lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành)

Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba: 07h30 ngày 30/05/2025 (Nếu lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành)

1. Time: 07:30 AM, Wednesday, May 28, 2025 (The first meeting)

Second meeting: 07:30 AM, Thursday, May 29, 2025 (if the first meeting fails to meet the required conditions)

Third meeting: 07:30 AM, Friday, May 30, 2025 (if the second meeting fails to meet the required conditions)

2. Địa điểm điều hành Đại hội: Trung tâm hội nghị và chăm sóc khách hàng tại Five Star Eco City, xã Phước Lý, huyện Can Giuộc, tỉnh Long An

Meeting venue: Conference and Customer Care Center at Five Star Eco City, Phuoc Ly Commune, Can Giuoc District, Long An Province

3. Chương trình và Tài liệu Đại hội:

Chương trình và tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận. Quý Cổ đông có thể tải về tại đường dẫn: <https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>

3. Agenda and Documents of the Meeting:

The agenda and supporting documents for the Annual General Meeting will be published on the official website of Binh Thuan Agricultural Services JSC. Shareholders may download the materials via the link:

<https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>

4. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập tại ngày 28/04/2025.

4. Eligibility to Attend the Meeting:

All shareholders listed in the securities holder register as of April 28, 2025, prepared by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), are eligible to attend the meeting.

5. Tài liệu phục vụ đại hội:

Quý cổ đông có thể xem thông tin và tài liệu phục vụ đại hội trên website công ty từ ngày 06/05/2024 theo địa chỉ: <https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>.

5. Meeting Materials:

Meeting materials will be available on the company's website from May 6, 2024, at:

<https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>

6. Hình thức tham dự Đại hội cổ đông: Tham gia và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp

6. Form of Participation: Shareholders attend and vote in person at the meeting.

7. Đăng ký tham dự Đại hội:

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự Đại hội cho người khác (theo mẫu Giấy xác nhận tham dự/ Ủy quyền tham dự Đại hội đính kèm) và gửi về Ban Tổ chức Đại hội theo địa chỉ sau trước 17h00 ngày 24/05/2025:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

- Địa chỉ: Số 03 Nguyễn Du, Phường Lạc Đạo, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận

- Điện thoại: (84.2)523 721 555 – Fax: (84.2) 523 722 622

- Địa chỉ email: dvnnbinhthuan@gmail.com

Người liên hệ: Ông Nguyễn Đạt Châu - SĐT: 090.999.6984

7. Registration to Attend the Meeting:

To ensure smooth organization of the meeting, kindly confirm your attendance or authorize a representative to attend on your behalf (using the enclosed Confirmation/Authorization Form) and submit it to the Meeting Organizing Committee by 5:00 PM on May 24, 2025, to the following address:

Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

Address: No. 03 Nguyen Du Street, Lac Dao Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province

Phone: (84.2)523 721 555 – Fax: (84.2) 523 722 622

Email: dvnnbinhthuan@gmail.com

Contact person: Mr. Nguyen Dat Chau – Phone: 090.999.6984

Trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội.

We sincerely notify and respectfully invite you to attend the Annual General Meeting.

Ghi chú:

- Tham dự Đại hội, Quý cổ đông cá nhân, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức trực tiếp tham dự hoặc người được ủy quyền vui lòng xuất trình Giấy mời họp, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và Giấy ủy quyền bản gốc (nếu là người được ủy quyền). Đối với cổ đông là tổ chức xuất trình bản sao có chứng thực giấy tờ pháp lý của tổ chức (Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập).
- Mọi chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí khác trong thời gian dự họp ĐHĐCĐ do người tham dự chi trả.

Notes:

- When attending the General Meeting, individual shareholders, legal representatives of institutional shareholders, or authorized persons are kindly requested to present the Invitation Letter, their Identity Card/Citizen ID/Passport, and the original Power of Attorney (if attending by proxy). Institutional shareholders are required to submit certified copies of legal documents of the organization (Enterprise Registration Certificate or Establishment Decision).
- All travel, accommodation, and other related expenses incurred during attendance at the General Meeting shall be borne by the participants.

Gửi kèm/ Enclosed:

- Giấy xác nhận tham dự/ ủy quyền tham dự
- Confirmation of Attendance/Proxy Authorization Form



T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

On behalf of the Board
Chairman

TRẦN VĂN MƯỜI



Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

GIẤY MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi Quý Cổ đông:

Mã cổ đông:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận - MSDN: 3400382278 - Địa chỉ trụ sở chính tại Số 03 Nguyễn Du, P. Lạc Đạo, TP. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với những nội dung chính như sau:

1. Thời gian: 07h30 Thứ Tư ngày 28/05/2025 (Lần thứ nhất)

Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai: 07h30 ngày 29/05/2025 (Nếu lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành)

Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba: 07h30 ngày 30/05/2025 (Nếu lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành)

2. Địa điểm điều hành Đại hội: Trung tâm hội nghị và chăm sóc khách hàng tại Five Star Eco City, xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

3. Chương trình và Tài liệu Đại hội:

Chương trình và tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận. Quý Cổ đông có thể tải về tại đường dẫn: <https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>

4. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập tại ngày 28/04/2025.

5. Tài liệu phục vụ đại hội:

Quý cổ đông có thể xem thông tin và tài liệu phục vụ đại hội trên website công ty từ ngày 06/05/2024 theo địa chỉ: <https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>.

6. Hình thức tham dự Đại hội cổ đông: Tham gia và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp

7. Đăng ký tham dự Đại hội:

Đề công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự Đại hội cho người khác (theo mẫu Giấy xác nhận tham dự/ Ủy quyền tham dự Đại hội đính kèm) và gửi về Ban Tổ chức Đại hội theo địa chỉ sau trước 17h00 ngày 24/05/2025:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

- Địa chỉ: Số 03 Nguyễn Du, Phường Lạc Đạo, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận

- Điện thoại: (84.2)523 721 555 – Fax: (84.2) 523 722 622

- Địa chỉ email: dvnmbinhthuan@gmail.com

Người liên hệ: Ông Nguyễn Đạt Châu - SĐT: 090.999.6984

Trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội.

Ghi chú:

- Tham dự Đại hội, Quý cổ đông cá nhân, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức trực tiếp tham dự hoặc người được ủy quyền vui lòng xuất trình Giấy mời họp, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và Giấy ủy quyền bản gốc (nếu là người được ủy quyền). Đối với cổ đông là tổ chức xuất trình bản sao có chứng thực giấy tờ pháp lý của tổ chức (Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập).
- Mọi chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí khác trong thời gian dự họp ĐHĐCĐ do người tham dự chi trả.

Gửi kèm:

- Giấy xác nhận tham dự/ ủy quyền tham dự



TRẦN VĂN MƯỜI



Số: 01./BC/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận
Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

1. Thực hiện nhiệm vụ chung

* Các chỉ tiêu chủ yếu:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2024 (Theo BCTC kiểm toán):

STT	Chỉ tiêu	Thực tế năm 2023 (Triệu đồng)	Kế hoạch năm 2024 (Triệu đồng)	Thực tế năm 2024 (Triệu đồng)	% Thực hiện
1	Tổng doanh thu	1.025.222	800.000	396.141	49,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	22.233	25.000	9.143	36,6%
3	Lợi nhuận sau thuế	8.287	15.000	2.435	16,2%

*Thuận lợi:

Năm 2024, ngành phân bón ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực nhờ chính sách hỗ trợ từ Chính phủ đối với phát triển nông nghiệp bền vững, thúc đẩy mở rộng diện tích canh tác phục vụ xuất khẩu, và định hướng sử dụng các phương pháp canh tác thân thiện với môi trường.

* Khó khăn:

Kết quả kinh doanh năm 2024 sụt giảm do nhiều yếu tố bất lợi, trong đó tác động của thời tiết, nhu cầu tiêu thụ giảm và sự biến động thất thường của thị trường là những nguyên nhân chính. Trong lĩnh vực phân bón, điều kiện thời tiết không thuận lợi, giá nông sản duy trì ở mức thấp và thiếu ổn định khiến nông dân thu hẹp diện tích canh tác, giảm đầu tư, dẫn đến nhu cầu phân bón suy giảm đáng kể. Đồng thời, sự cạnh tranh từ hàng nhập khẩu, đặc biệt là phân bón từ Trung Quốc với mức giá cạnh tranh, buộc Công ty phải gia tăng chính sách hỗ trợ hệ thống phân phối cấp 2 nhằm duy trì thị phần trong kênh phân phối truyền thống.

Bên cạnh đó, lĩnh vực kinh doanh xăng dầu cũng chịu tác động tiêu cực từ suy thoái kinh tế toàn cầu do ảnh hưởng của xung đột Nga - Ukraine và cuộc khủng hoảng tại Trung Đông.

Tình trạng chiết khấu gần như bằng 0 đồng/lít, cùng với nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trong nước sụt giảm, đã khiến hiệu quả kinh doanh của mảng này thấp hơn đáng kể so với các năm trước. Điều này tiếp tục gây áp lực lên tổng doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong năm 2024.

Ngoài ra, sự cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước, đặc biệt là các doanh nghiệp nước ngoài có lợi thế về công nghệ và giá thành, đang tạo ra thách thức không nhỏ cho các doanh nghiệp ngành phân bón trong nước. Thêm vào đó, giá nguyên liệu đầu vào biến động, đặc biệt là giá khí đốt và các loại khoáng chất, ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất và lợi nhuận của Công ty.

2. Công tác quản lý kinh tế và tài chính

Trong năm 2024 hoạt động kinh doanh chịu ảnh hưởng tiêu cực từ cả yếu tố nội tại và các biến động kinh tế vĩ mô, ABS thận trọng rà soát lại danh mục đầu tư, trong đó đã hoàn tất việc thoái vốn khỏi các dự án bất động sản không còn phù hợp. Công ty hiện tạm thời dừng triển khai các dự án bất động sản mới, nhằm tập trung nguồn lực tái cấu trúc hoạt động và tìm kiếm các cơ hội đầu tư thực sự tiềm năng, bền vững và có khả năng tạo giá trị gia tăng cao trong tương lai.

Về công tác quản lý tài chính, Công ty luôn chủ động triển khai các giải pháp quản lý dòng tiền hiệu quả, đảm bảo nguồn vốn ổn định phục vụ cho sản xuất kinh doanh và đầu tư. Tình hình các khoản nợ phải thu, phải trả Công ty cũng đã linh động thỏa thuận lại với khách hàng và đối tác để gia hạn nhưng phải đảm bảo đúng kế hoạch và tiến độ đặt ra đồng thời cũng tạo mối quan hệ bền vững với đối tác và giữ vững thị phần kinh doanh.

3. Công tác Đầu tư

Năm 2024, Công ty không thực hiện đầu tư mở rộng quy mô sản xuất.

4. Công tác quản lý kỹ thuật chất lượng và an toàn lao động

Công ty đã thực hiện tốt công tác quản lý kỹ thuật chất lượng và an toàn lao động.

5. Công tác tổ chức – đào tạo – tiền lương

- **Công tác tổ chức:** Công ty đã thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn, điều động, bổ nhiệm, phân công một số chức danh của các phòng, ban và các đơn vị trực thuộc phù hợp với năng lực và yêu cầu của công việc.
- **Công tác đào tạo:**
 - Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 40h/năm
 - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: thường xuyên cho người lao động tham gia các khóa học đào tạo nghiệp vụ PCCC, an toàn lao động, Bảo vệ môi trường, Nghiệp vụ bán hàng,...
 - Lao động của Công ty đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn.

• **Tiền lương:**

Tính đến 31/12/2024 số lượng lao động làm việc tại công ty là 40 người, mức lương trung bình đối với người lao động như sau:

Năm	2023	2024
Lương bình quân (đồng/tháng)	10.734.000	11.110.000

6. Công tác đoàn thể và phong trào:

Trong năm 2024, các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động phong trào đoàn thể trên địa bàn Thành phố, có thể kể đến một số hoạt động sau:

- Ngày 13/09/2024, Công ty cùng với Chi đoàn Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, chi đoàn Chi cục Thủy sản trực thuộc Đoàn cơ sở Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Xã đoàn La Dạ tổ chức tặng quà Tết Trung thu cho các em thiếu nhi xã La Dạ.
- Ngày 09/11/2024 kết hợp cùng với Đoàn thanh niên Công an tỉnh Bình Thuận, Công ty đã tổ chức chương trình “Tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy và bạo lực học đường; Trao học bổng cho các em học sinh hiếu học” Ngoài ra, Công ty còn thăm, tặng quà các Chức sắc Tôn giáo Chăm Bà Ni.
- Ngày 25/11/2024 Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận kết hợp cùng Đoàn thanh niên phường Lạc Đạo, TP.Phan Thiết đã tổ chức chương trình trao tặng 20 suất học bổng cho học sinh hiếu học có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Phường Lạc Đạo.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương án thực hiện:

1.Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	TH2024 (Đồng)	KH2025 (Đồng)	% so với TH 2024
1	Doanh thu thuần	396.140.857.414	520.000.000.000	31,27%
2	Lợi nhuận trước thuế	9.142.549.873	12.000.000.000	31,25%
3	Lợi nhuận sau thuế	2.435.388.079	8.000.000.000	228,49%
4	Thu nhập bình quân	11.110.000	11.500.000	3.51%
5	Cổ tức	-		

2. Phương án thực hiện

a, Công tác tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty xác định phân bón, xăng dầu và đầu tư bất động sản là ba lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, tiếp tục theo đuổi chiến lược tăng trưởng bền vững và nhất quán. Trong bối cảnh kinh tế và chính trị toàn cầu có nhiều biến động, Công ty chủ động thích ứng bằng cách nâng cao

năng suất nông nghiệp, đảm bảo an ninh lương thực và xây dựng kế hoạch kinh doanh linh hoạt nhằm đảm bảo hoạt động vận hành thông suốt.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các đối tác nhập khẩu xăng dầu uy tín nhằm chủ động nguồn cung, đồng thời đẩy mạnh hoạt động nhập khẩu, liên kết cung ứng nguyên vật liệu và phân phối NPK với các đơn vị sản xuất trong nước. Việc mở rộng thị trường và mạng lưới phân bón tại khu vực Phía Nam và Tây Nguyên cũng sẽ được triển khai mạnh mẽ để gia tăng thị phần.

Với chính sách sát nhập tỉnh, năm 2025 là một năm mở đầu cho tiềm năng về phát triển kinh tế và mở rộng mạng lưới hoạt động kinh doanh của Công ty. Theo lợi thế sát nhập tỉnh mới là một tỉnh có diện tích đất lớn nhất cả nước là cơ hội phát triển nông nghiệp và các sản phẩm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Năm bắt lợi thế Công ty cũng đã có kế hoạch thúc đẩy hợp tác, liên kết giữa các vùng và địa phương trong tỉnh mới.

b, Công tác tổ chức bộ máy quản lý và nhân lực

Chú trọng đào tạo chuyên sâu, nâng cao năng lực đội ngũ nhân sự ; Quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ nhân viên; Tái cơ cấu bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả sẽ tiếp tục được thực hiện để tối ưu hóa vận hành.

c, Công tác kinh tế và tài chính

Công ty chủ động triển khai các giải pháp quản lý dòng tiền hiệu quả, đảm bảo nguồn vốn ổn định phục vụ cho sản xuất kinh doanh và đầu tư trong tương lai.

3. Kết luận

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024, tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo rất cần sự chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời của HĐQT, bên cạnh sự nỗ lực cố gắng của mọi thành viên trong Công ty, nâng cao vai trò tự chủ trong SXKD, phát huy sáng tạo, tăng năng suất trong lao động với tinh thần đoàn kết – phát triển vững mạnh.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận, rất mong nhận được sự chỉ đạo, hỗ trợ của HĐQT nhằm đạt được các chỉ tiêu được giao.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu QHNDT



ĐỖ VIỆT HÀ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/BC/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO CÔNG TÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Thưa Đại hội!

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận (ABS) xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả công tác hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và kế hoạch năm 2025 như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Năm 2024 là một năm tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức cho nền kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng. Mặc dù tình hình lạm phát đã được kiểm soát chặt chẽ hơn so với những năm trước, nhưng áp lực về giá cả và chi phí đầu vào vẫn tạo ra không ít khó khăn đối với các doanh nghiệp. Chính sách tiền tệ thắt chặt được duy trì ở nhiều quốc gia, mặc dù lãi suất có xu hướng giảm nhưng vẫn duy trì ở mức cao, gây tác động tiêu cực đến việc ra quyết định đầu tư và chi tiêu tiêu dùng. Đồng thời, các hoạt động thương mại quốc tế tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề từ những căng thẳng địa chính trị kéo dài và sự gia tăng các rào cản thương mại.

Trong bối cảnh đó, thị trường trong nước cũng đối mặt với không ít khó khăn. Nền kinh tế Việt Nam phục hồi tích cực với mức tăng trưởng GDP đạt 7,09%, song lĩnh vực nông nghiệp lại chịu ảnh hưởng nặng nề bởi giá nông sản biến động và chi phí đầu vào tăng cao. Điều này kéo theo sự sụt giảm nhu cầu tiêu thụ phân bón và nhiên liệu – những mảng kinh doanh chính của Công ty.

Trong bối cảnh đó, HĐQT ABS đã chủ động theo sát sao diễn biến chính sách của Chính phủ và tình hình địa chính trị thế giới; chủ động dự báo, nhận định tình hình, tận dụng cơ hội, quyết tâm, quyết liệt trong công tác chỉ đạo điều hành. Với kinh nghiệm, bản lĩnh, tự tin và quyết đoán, HĐQT đã chỉ đạo, lãnh đạo ABS từng bước vượt qua khó khăn, thách thức, kinh doanh ổn định, đảm bảo việc làm cho CBCNV, đóng góp ngân sách nhà nước,... đạt những kết quả khá tốt trong năm 2024.

PHẦN II

ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Về nhân sự, phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT; đánh giá chung công tác hoạt động của các thành viên HĐQT và từng thành viên HĐQT

1.1 Nhân sự thành viên HĐQT

Căn cứ khoản 1, khoản 2 và điểm a khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, thành phần Hội đồng quản trị của Công ty phải đáp ứng những quy định sau:

"1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của công ty đại chúng ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 11 người.

2. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.

...

4. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải đảm bảo quy định sau:

a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;

...

Giai đoạn 1: Trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 29/06/2024:

Công ty có 05 thành viên HĐQT bao gồm: Ông Trần Văn Mười, Ông Đinh Quang Sáng, Ông Mai Quốc Hưng, Bà Vũ Thị Hải, Bà Trần Thị Hiền. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là 02 (Ông Trần Văn Mười, Ông Mai Quốc Hưng); Số lượng thành viên HĐQT độc lập là 02 (Bà Trần Thị Hiền, Bà Vũ Thị Hải), đảm bảo cơ cấu theo đúng quy định.

Giai đoạn 2: Sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029:

Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty có 04 thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2024-2029) bao gồm: Ông Trần Văn Mười, Bà Trần Thị Hiền, Bà Bùi Thị Hà Lâm, Ông Đỗ Viết Hà. Số lượng thành viên HĐQT không điều hành là 02 (Ông Trần Văn Mười, Bà Bùi Thị Hà Lâm), số lượng thành viên HĐQT độc lập là 01 (Bà Trần Thị Hiền), đảm bảo cơ cấu theo đúng quy định.

Trong năm 2024, bà Vũ Thị Hải được bổ nhiệm là thành viên Hội đồng quản trị độc lập, ngày 04/10/2024 bà Vũ Thị Hải đã có đơn từ nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập vì lý do cá nhân, tuy nhiên số lượng thành viên HĐQT của Công ty vẫn đảm bảo theo quy định.

1.2 Phân công nhiệm vụ và kết quả thực hiện của các thành viên HĐQT

- Căn cứ chức năng và quyền hạn của HĐQT việc phân công và kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT trong năm 2024 như sau:

– Ông Trần Văn Mười - Chủ tịch HĐQT

Chủ tịch HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm. Chủ tịch HĐQT đã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ được phân công, tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, tổ chức các cuộc họp HĐQT, ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của HĐQT. Bên cạnh đó, Chủ tịch HĐQT cũng đã chỉ đạo, quản lý và giám sát Giám đốc, các phòng ban chuyên môn thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; giao nhiệm vụ, giám sát hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ và Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty nhằm phát huy chức năng kiểm toán nội bộ và tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền;

– Bà Trần Thị Hiền - Thành viên HĐQT

Được phân công nhiệm vụ về công tác nhân sự, lương thưởng và theo dõi hoạt động của các chi nhánh và các công ty đầu tư liên kết. Bà Trần Thị Hiền đã luôn sát sao trong các nhiệm vụ và đưa ra các đề xuất định hướng trong công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động nhân sự,...

một cách linh hoạt, phù hợp với tính chất công việc và chuyên môn. Bà đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công và đảm bảo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

– **Bà Bùi Thị Hà Lâm - Thành viên HĐQT**

Được phân công nhiệm vụ tổ chức thi hành các nghị quyết của HĐQT, phân công các thành viên trong ban Ban Giám đốc phụ trách theo dõi, chỉ đạo từng lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước HĐQT về mọi mặt hoạt động, quản lý, điều hành của Ban Giám đốc, kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD và đầu tư của Công ty. Trong năm 2024, Bà Bùi Thị Hà Lâm đã cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ được giao, tuân thủ quy trình, quy định của pháp luật và điều lệ công ty. Bên cạnh đó Bà cũng có những kiến nghị, đề xuất thông qua các cuộc họp với Ban lãnh đạo và HĐQT để nâng cao hiệu quả trong việc quản lý, thực hiện SXKD và đầu tư. Tuy đã đạt được một số thành quả nhất định (được thể hiện qua BCTC), nhưng do các yếu tố khách quan từ tình hình kinh tế – chính trị và các quy định điều hành, việc hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch vẫn gặp một số hạn chế.

– **Ông Đỗ Viết Hà -Thành viên HĐQT**

Được phân công nhiệm vụ về công tác truyền thông, phát triển thương hiệu và các công tác đối ngoại. Trong năm 2024 công tác truyền thông và phát triển thương hiệu được Công ty chú trọng, đầu tư một cách hiệu quả, đặc biệt trong các lĩnh vực trọng yếu của công ty như mảng Phân bón và Xăng dầu. Bên cạnh đó, ông cũng tích cực tham gia các hoạt động đối ngoại, tăng cường mối quan hệ hợp tác với các cơ quan ban ngành thông qua các chương trình xã hội phối hợp cùng địa phương.

- Đánh giá về hoạt động các thành viên HĐQT độc lập:

– **Bà Trần Thị Hiền – Thành viên HĐQT độc lập**

Đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công của HĐQT với tinh thần cẩn trọng, tận tâm và trách nhiệm cao. Các ý kiến của Bà tại các cuộc họp HĐQT đối với các vấn đề đưa ra biểu quyết luôn thể hiện tính độc lập, khách quan và xây dựng, vì mục tiêu ổn định và phát triển của Công ty.

– **Bà Vũ Thị Hải – Thành viên HĐQT độc lập**

Là thành viên HĐQT độc lập Phụ trách công tác thu xếp vốn bao gồm cả vốn chủ sở hữu và vốn vay trong nước và nước ngoài khi công ty có nhu cầu, trên cơ sở được ĐHĐCD và HĐQT thông qua. Đồng thời, Bà phụ trách tái cấu trúc doanh nghiệp (mua bán, sáp nhập; sáp nhập; tái cấu trúc tài chính,...) và thực hiện các công việc, nhiệm vụ khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch HĐQT.

1.3 Đánh giá chung hoạt động của các thành viên HĐQT

Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật. Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ cụ thể dựa trên nguyên tắc phát huy thế mạnh của từng thành viên, tạo sức mạnh trí tuệ tập thể để hoàn thành trách nhiệm của HĐQT theo quy định một cách hiệu quả nhất.

2. Các cuộc họp và Nghị quyết Hội đồng quản trị

Năm 2024, HĐQT tiếp tục duy trì các biện pháp quản trị linh hoạt, thích ứng nhanh với điều kiện kinh tế vĩ mô còn nhiều thách thức, đồng thời triển khai công tác quản trị nhằm ứng phó với các biến số kinh tế thế giới và trong nước;

– Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, người đứng đầu chịu trách nhiệm, quyết định theo đa số, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật;

– HĐQT đã duy trì việc tổ chức các phiên họp HĐQT thường kỳ mỗi quý một lần và các phiên họp bất thường theo hình thức trực tiếp và trực tuyến; đã ban hành hàng chục nghị quyết, quyết định nhằm kịp thời chỉ đạo, góp phần quyết định thành công việc chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty nhằm thực hiện kế hoạch đã đề ra.

Qua thống kê, trong năm 2024 HĐQT đã tổ chức 18 cuộc họp. Sau các cuộc họp, HĐQT đã ban hành, quyết định, nghị quyết để cụ thể hóa các chủ trương đã thông qua.

(Bảng tổng hợp các nghị quyết, quyết định HĐQT năm 2024 đã được công bố tại Báo cáo tình hình quản trị năm 2024)

Nhìn chung, các kỳ họp của HĐQT đã được tổ chức 01 cách chu đáo, đúng luật và đạt sự nhất trí cao trong việc quyết định các chính sách, đường lối hoạt động và chiến lược phát triển của Tập đoàn.

3. Công tác Công bố thông tin

Việc công bố thông tin theo quy định cũng đã được HĐQT đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra thường xuyên, đảm bảo các thông tin được công bố đầy đủ, kịp thời, chính xác, đầy đủ, công khai, minh bạch.

4. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và người điều hành khác

– Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện của Ban Giám đốc về việc thực hiện nghiêm túc các quy định về kế toán, tuân thủ các quy định của kinh doanh xăng dầu, kinh doanh phân bón và bất động sản;

– HĐQT đã giám sát thực hiện việc hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn các Báo cáo tài chính định kỳ, Báo cáo tình hình quản trị công ty và Báo cáo thường niên năm 2024, các văn bản về công bố thông tin theo quy định;

– Kiện toàn, bố trí, sắp xếp lại các cán bộ quản lý, điều hành tại một số chi nhánh nhằm đáp ứng yêu cầu về hoạt động SXKD của Công ty năm 2024.

5. Thù lao, chi phí của HĐQT

Trong năm 2024, các thành viên HĐQT của Công ty đã nhận mức thù sau như sau:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, Thưởng Thù lao (Đồng)
1	Trần Văn Mười	Chủ tịch HĐQT	140.000.000
2	Đình Quang Sáng	Phó chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm ngày 29/06/2024)	21.000.000
3	Mai Quốc Hưng	Thành viên HĐQT không điều hành (Miễn nhiệm ngày 29/06/2024)	21.000.000

4	Trần Thị Hiền	Thành viên HĐQT độc lập	21.000.000
5	Vũ Thị Hải	Thành viên HĐQT độc lập	21.000.000
6	Bùi Thị Hà Lâm	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 29/06/2024)	
7	Đỗ Viết Hà	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 29/06/2024)	

Tổng mức thù lao của HĐQT đã chi trả trong năm 2024 là 224.000.000 đồng, được thể hiện tại mục thuyết minh số 32 về thông tin với các bên liên quan trong Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

6. Đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm 2024, các thành viên độc lập HĐQT có nhận định như sau:

- Mức độ tuân thủ và hiệu quả trong cơ cấu quản trị Công ty:

Trong năm 2024, Công ty có 2 thành viên Hội đồng quản trị độc lập là bà Trần Thị Hiền và Bà Vũ Thị Hải; Công ty đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành; Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm chức danh Giám đốc.

- HĐQT ABS đáp ứng tốt các tiêu chí quản trị Công ty đại chúng, bảo đảm quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư, phát huy vai trò của HĐQT trong việc hoạch định chiến lược, giám sát, kiểm soát, định hướng người phụ trách từng mảng hoạt động của Công ty đối với từng thành viên HĐQT, qua đó HĐQT thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đảm bảo các thành viên HĐQT thực hiện tốt nhiệm vụ đã được phân công:

– HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, các phiên họp đều có sự tham gia của BKS, Ban Giám đốc. Các Nghị quyết của HĐQT được đưa ra trên cơ sở thảo luận và thống nhất cao với tỷ lệ 100% các Thành viên HĐQT dự họp thông qua. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, HĐQT luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

– Việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với công ty và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đều nhận được thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng; đồng thời đảm bảo theo đúng các quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật;

– Các thành viên HĐQT tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành như không đồng thời làm thành viên HĐQT quá năm (05) công ty khác; điều này giúp thành viên HĐQT dành nhiều thời gian và tập trung sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của Công ty.

7. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hội đồng quản trị có 2 bộ phận hỗ trợ là Ban kiểm toán nội bộ và người phụ trách quản trị công ty là Ông Nguyễn Đạt Châu.

8. Báo cáo về các giao dịch nội bộ

Trong năm 2024, phát sinh các quan hệ giao dịch sau đây:

8.1 Giữa Công ty với các thành viên HĐQT Công ty: Không có

8.2 Giữa Công ty với các công ty con: Không có

8.3 Giữa Công ty với các công ty đầu tư, công ty liên kết: Không có

8.4 Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Five Star International Fertilizer (Cambodia) Co., Ltd	Có cùng chủ tịch HĐQT	100169 171	01 National Road, Somrong Thom Commune, Kean Svay District, Kandal Province, Cambodia	Năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 08/22/NQ/ HĐQT-ABS Ngày 02/06/2022	* Nội dung: 1/ Phải thu tiền bán phân bón do chênh lệch tỷ giá USD + Số lượng: (195,460 USD x 25.223 VNĐ); (185,460 USD x 25.349 VNĐ) + Giá trị: 242.024.940 đồng 2/ Thu tiền bán phân bón Urea + Số lượng: 29 tấn + Giá trị: 494.440.000 đồng
2	Công Ty Cổ Phần Phân Bón Công Nghệ Cao Năm Sao	Bên có liên quan	110199 9301	Khu Công Nghiệp Long Định, Xã Long Định, Huyện Cần Đước,	Năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 02/24/NQ/ HĐQT-ABS ngày 07/03/2022	* Nội dung: 1/ Thu tiền bán phân bón DAP, MAP + Số lượng: 3.050 tấn + Giá trị: 23.489.450.000 đồng 2/ Mua phân bón NPK Năm Sao.

				Tỉnh Long An.			+ Số lượng: 200 tấn +Giá trị: 3.000.000.000 đồng 3/ Hoàn trả tiền mua phân bón NPK Năm Sao. + Số lượng: 200 tấn +Giá trị: 3.188.700.000 đồng
3	Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao	Có cùng Chủ tịch HĐQT	030243 0986	28bis Mạc Đĩnh Chi, P.Đa káo, Q.1, TPHCM, Việt Nam	Năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 34/23/NQ/HĐQT-ABS Ngày 12/10/2023	* Nội dung: 1/Thu tiền lợi nhuận hợp tác đầu tư. + Giá trị: 8.039.075.405 đồng 2/ Phải thu tiền lãi chậm trả hợp tác đầu tư. +Giá trị: 10.098.367.123 đồng 3/Thu tiền lãi chậm trả hợp tác đầu tư +Giá trị: 7.959.934.246 đồng 4/Chuyển tiền hợp tác đầu tư kinh doanh khu đô thị Năm Sao + Giá trị: 75.000.000.000 đồng 5/Thu hoàn tiền hợp tác đầu tư kinh doanh khu đô thị Năm Sao + Giá trị: 354.062.483.336 đồng
4	Chi Nhánh Nhà Máy Phân Bón Năm Sao	Có cùng Chủ tịch HĐQT			Năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 267/20/NQ/HĐQT-ABS ngày 18/11/2023	*Nội dung: 1/Thu tiền chiết khấu NPK Năm Sao +Giá trị: 732.243.132 đồng 2/ Thu tiền lãi thanh toán trước hạn NPK

						0	Năm Sao + Giá trị: 2.017.756.868 đồng
5	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Vật tư Nông nghiệp III	Có cùng Chủ tịch HĐQT	030317 1029	24 A đường Tôn Thất Thuyết - phường 18 - Quận 4 - TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 22/24/NQ/ HĐQT- ABS ngày 07/03/202 4	* Nội dung: 1/Thu lại khoản trả trước tiền mua phân bón MAP + Số lượng: 203 tấn + Giá trị: 2.845.160.000 đồng

(Cụ thể giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty, giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đã được công bố tại Báo cáo tình hình quản trị năm 2024)

9. Báo cáo tình hình thực hiện các nội dung theo sự phân công, ủy quyền của Đại hội năm 2024:

9.1 Về việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024:

Để phát triển tình hình sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường và thương hiệu của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận đề nghị giữ lại lợi nhuận chưa phân phối lũy kế trên Báo cáo tài chính công ty năm 2024 để tái đầu tư và nâng cao hiệu quả của đòn bẩy tài chính.

9.2 Về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

HĐQT đã lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 là Công ty TNHH Kiểm toán An Việt. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt đáp ứng các tiêu chí được nêu trong tờ trình số 03/TTr/ĐHĐCĐ-BT về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 29/06/2024.

9.3 Về việc được ủy quyền quyết định một số vấn đề của ĐHĐCĐ:

Trong năm 2024, HĐQT không thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ được ủy quyền theo tờ trình số 07/TTr/ĐHĐCĐ-BT về việc thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 29/06/2024.

10. Hoạt động an sinh xã hội và bảo vệ môi trường:

Song song với những mục tiêu về kinh tế, HĐQT nhận thức mục tiêu bảo vệ môi trường và trách nhiệm cộng đồng, xã hội chính là các yếu tố nền tảng cho sự thành công lâu dài, bền vững của Công ty.

- An sinh xã hội: Công ty luôn chủ động, tích cực trong công tác hỗ trợ xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa; đề cao vai trò, trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng gắn với phát triển kinh doanh. Cụ thể, Trong năm 2024, các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động phong trào đoàn thể trên địa bàn Thành phố, có thể kể đến một số hoạt động sau:

- Ngày 13/09/2024, Công ty cùng với Chi đoàn Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, chi đoàn Chi cục Thủy sản trực thuộc Đoàn cơ sở Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Xã đoàn La Dạ tổ chức tặng quà Tết Trung thu cho các em thiếu nhi xã La Dạ.
- Ngày 09/11/2024 kết hợp cùng với Đoàn thanh niên Công an tỉnh Bình Thuận, Công ty đã tổ chức chương trình “Tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy và bạo lực học đường; Trao học bổng cho các em học sinh hiếu học” Ngoài ra, Công ty còn thăm, tặng quà các Chức sắc Tôn giáo Chăm Bà Ni.
- Ngày 25/11/2024 Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận kết hợp cùng Đoàn thanh niên phường Lạc Đạo, TP.Phan Thiết đã tổ chức chương trình trao tặng 20 suất học bổng cho học sinh hiếu học có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Phường Lạc Đạo.

- Công tác bảo vệ môi trường: Vì kinh doanh trong lĩnh vực xăng dầu nên Công ty luôn ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trong hoạt động kinh doanh để giảm thiểu các tác động đến môi trường, ưu tiên mua sắm các thiết bị tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường. Triển khai sâu rộng tới các cán bộ nhằm tạo môi trường làm việc ngăn nắp, sạch sẽ, thông thoáng, đồng thời nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo sự thoải mái trong quá trình làm việc qua đó tăng năng suất lao động.

PHẦN III:

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2024

1 Kết quả kinh doanh

Kết thúc năm tài chính 2024, tổng doanh thu lợi nhuận của Công ty như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024		
	Thực hiện (Triệu đồng)	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng)	% thực hiện
1. Doanh thu thuần	1.025.222	800.000	396.141	49,5%
2. Lợi nhuận trước thuế	22.233	25.000	9.143	36,6%
3. Lợi nhuận sau thuế	8.287	15.000	2.435	16,2%

- Nguyên nhân dẫn đến việc không đạt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề:

Với dân số khu vực nông nghiệp chiếm trên 50% và nông nghiệp vẫn đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với nền kinh tế Việt Nam, nhu cầu tiêu thụ phân bón của Việt Nam vẫn luôn ở mức cao. Tuy nhiên, hiện nay các doanh nghiệp phân bón nói chung vẫn đang phải đối diện với nhiều khó khăn và thách thức cả về khách quan và chủ quan. Năm 2024, trong tình hình suy thoái kinh tế, người dân có xu hướng thu hẹp sản xuất, giảm diện tích cây trồng, từ đó giảm nhu cầu phân bón. Ngoài ra có cả những khó khăn về quản lý, chính sách cần được tháo gỡ để ổn định thị trường, tạo sự bứt phá cho ngành phân bón nói chung. Ảnh hưởng xung đột Nga – Ukraine, Israel – Hamas ngày càng nghiêm trọng, cũng như sự suy thoái kinh tế toàn cầu đã và đang gây nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón từ cung ứng nguyên liệu đầu vào đến tiêu thụ sản phẩm đầu ra.

Trong năm vừa qua, OPEC đã hạ dự báo về tăng trưởng nhu cầu dầu toàn cầu trong năm 2024 và 2025 trong các báo cáo thị trường hàng tháng kể từ tháng Tám, đánh dấu đợt điều chỉnh

giảm của tổ chức này trong tháng thứ 5 liên tiếp. OPEC đã duy trì dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu toàn cầu là 2,25 triệu thùng/ngày trong năm nay và 1,85 triệu thùng/ngày vào năm tới tính đến tháng Tám. Giá dầu nhìn chung có xu hướng giảm trong những tuần cuối năm 2024 do lo ngại nhu cầu toàn cầu chậm lại và nguồn cung tăng từ các nhà sản xuất bên ngoài OPEC và các nước đối tác, hay còn gọi là OPEC+. Giá dầu Brent đã giao dịch ở mức trên 70 USD/thùng cuối năm 2024, giảm so với mức hơn 80 USD/thùng vào tháng 7/2024.

Theo dự báo của các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước, giá dầu thô trong thời gian tới vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro và chịu chi phối bởi một số nhân tố chính như cung – cầu dầu toàn cầu, xung đột giữa Nga và Ukraine, triển vọng tăng trưởng kinh tế của các nước lớn như Hoa Kỳ, Trung Quốc.... Giá dầu tăng cao đã gây ra những ảnh hưởng không nhỏ đối với kinh tế Việt Nam như ảnh hưởng đến điều hành chính sách tài khóa, công tác điều hành giá và lạm phát, rủi ro thâm hụt cán cân thương mại.

Đối với Việt Nam, giá xăng, dầu tăng làm tăng chi phí sản xuất, đặt biệt là đối với các hoạt động/lĩnh vực trực tiếp liên quan đến xăng, dầu, nhất là lĩnh vực vận tải, sản xuất sử dụng xăng, dầu làm nguyên, nhiên liệu đầu vào. Ngoài ra, xăng, dầu tăng còn ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất – kinh doanh của các doanh nghiệp kinh doanh xăng, dầu. Giá dầu tăng quá cao sẽ tác động trực tiếp tới doanh thu, hàng tồn kho và biên lợi nhuận... của nhóm doanh nghiệp này. Do tác động của các cuộc xung đột, giá xăng dầu trở nên bất ổn, rất nhiều thời điểm chiết khấu về rất thấp, thậm chí bằng 0, kinh doanh lỗ hoặc huê vốn nhưng vẫn phải cung cấp xăng dầu cho các đại lý và khách hàng của Công ty. Về chính sách xăng dầu, năm 2024 Việt Nam không có nhiều thay đổi đáng kể. Đáng chú ý, ngày 24/12, Chính phủ ra quyết định tiếp tục giảm thuế bảo vệ môi trường trong năm 2025 với các mặt hàng xăng dầu. Tuy nhiên, việc áp dụng thuế bảo vệ môi trường với các mặt hàng xăng, dầu theo quy định trước đó có thể khiến giá xăng dầu quay lại mức trần từ 2025. Điều này được đánh giá có thể tác động tiêu cực đến nền kinh tế vì làm tăng áp lực lạm phát, gây bất lợi cho các mục tiêu tăng trưởng kinh tế.

Năm 2024 thị trường bất động sản dần phục hồi tuy nhiên vẫn ở mức khiêm tốn. Tính chung cả năm, toàn thị trường ghi nhận khoảng gần 81 nghìn sản phẩm chào bán, tăng hơn 40% so với năm 2023. Trong đó, có 65,376 sản phẩm chào bán mới, gấp khoảng 3 lần so với năm 2023, nhưng mới chỉ bằng khoảng 7% so với năm 2018 – năm chưa xảy ra đại dịch. Thanh khoản tập trung chủ yếu ở các sản phẩm phục vụ nhu cầu ở thực và có thể “ở ngay”. Tại các dự án đại đô thị đã có dân cư ở với hạ tầng, tiện ích đồng bộ, hiện đại. Và các sản phẩm nhà ở riêng lẻ có pháp lý đảm bảo, giá dưới 4 tỷ đồng tại các thành phố lớn. Do bất động sản không phải là ngành nghề kinh doanh chính của Công ty và dự án lớn vẫn đang thực hiện, dẫn đến doanh thu từ mảng này trong năm nay chưa có lợi nhuận.

2 Hoạt động đầu tư

Công ty hợp tác đầu tư dự án mới Khu nhà ở cao tầng tại Khu đô thị sinh thái Năm Sao Five Star Eco City với tổng mức đầu tư dự án 2.510.206.000.000 đồng và đã thanh lý ngày 19/08/2024. Đến thời điểm này, giai đoạn 2 của dự án đã thanh lý thu hồi về 132,66 tỷ và Công ty cũng lên kế hoạch sẽ thu hồi hết số còn lại trong năm 2025 là 299,36 tỷ.

PHẦN IV
ĐỊNH HƯỚNG CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI KẾ
HOẠCH NĂM 2024

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, ABS sẽ tăng tốc phát triển, tận dụng tối đa nguồn lực để hướng tới những thành công đột phá trong năm 2025. Công ty tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các đối tác nhập khẩu xăng dầu uy tín nhằm chủ động nguồn cung, đồng thời đẩy mạnh hoạt động nhập khẩu, liên kết cung ứng nguyên vật liệu và phân phối NPK với các đơn vị sản xuất trong nước. Việc mở rộng thị trường và mạng lưới phân bón tại khu vực Phía Nam và Tây Nguyên cũng sẽ được triển khai mạnh mẽ để gia tăng thị phần.

ABS xác định phân bón, xăng dầu là 02 lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và trong tương lai sẽ tiếp tục ở mảng đầu tư bất động sản. Công ty tiếp tục theo đuổi chiến lược tăng trưởng bền vững và nhất quán. Trong bối cảnh kinh tế và chính trị toàn cầu có nhiều biến động, Công ty chủ động thích ứng bằng cách nâng cao năng suất nông nghiệp, đảm bảo an ninh lương thực và xây dựng kế hoạch kinh doanh linh hoạt nhằm đảm bảo hoạt động vận hành thông suốt.

Bên cạnh đó, ABS đặc biệt chú trọng đào tạo chuyên sâu, nâng cao năng lực đội ngũ nhân sự, đồng thời quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ nhân viên. Việc tái cơ cấu bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả sẽ tiếp tục được thực hiện để tối ưu hóa vận hành.

Về mặt tài chính, Công ty chủ động triển khai các giải pháp quản lý dòng tiền hiệu quả, đảm bảo nguồn vốn ổn định phục vụ cho sản xuất kinh doanh và đầu tư trong tương lai.

Một số mục tiêu quan trọng mà ABS đặt ra trong năm 2025 như sau:

Đơn vị : Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2024
Vốn điều lệ	800.000.000.000	800.000.000.000	-
Doanh thu thuần	396.140.857.141	520.000.000.000	31,26%
Lợi nhuận trước thuế	9.142.549.873	12.000.000.000	31,25%
Lợi nhuận sau thuế	2.435.388.079	8.000.000.000	228,48%
Tỷ suất LNST/DTT (%)	0,61%	2,3%	
Tỷ suất LNST/VCSH (%)	0,27%	1%	
Cổ tức (%)	-	-	

Kính thưa Đại hội!

Thay mặt HĐQT, Tôi cam kết sẽ tiếp tục tập trung toàn thời gian, trí lực, vật lực, hành động quyết liệt, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, thực hiện bằng được mục tiêu này; đồng thời sẽ làm bất cứ những gì tốt nhất, đem lại quyền lợi cao nhất cho Quý cổ đông, nhà đầu tư và khách hàng. Mong rằng

Quý cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng theo dõi diễn biến hoạt động của HĐQT mà tôi đã nêu trên; đồng hành, chia sẻ cùng HĐQT và ban điều hành thực hiện thành công chiến lược và kế hoạch đã đề ra tại Đại hội lần này;

Sau một năm đầy cơ hội và thử thách với những kết quả đạt được, thay mặt HĐQT, Tôi xin gửi lời cảm ơn đến các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Trưởng/Phó các phòng ban đã tâm huyết, trách nhiệm, chung sức, đồng lòng, đóng góp tích cực, góp phần giúp ABS vượt qua khó khăn, thử thách, ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh. Nhân đây, Tôi cũng rất mong quý vị tiếp tục phát huy vai trò của mình, đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển trong thời gian tới của ABS. Và Tôi hy vọng năm nay và các năm sau các thành viên trong HĐQT sẽ nỗ lực hơn nữa, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ nhiệm kỳ HĐQT 2024 - 2029 xứng đáng với niềm tin và kỳ vọng của các cổ đông.

Cuối cùng, thay mặt HĐQT, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm của Quý cổ đông đã quan tâm, gửi trọn niềm tin vào HĐQT. Mong rằng quý vị cổ đông, đối tác, nhà đầu tư, khách hàng giữ vững niềm tin, tiếp tục hợp tác gắn bó, ủng hộ HĐQT trên bước đường phát triển hiện tại và lâu dài của ABS.

HĐQT Công ty rất mong nhận được sự góp ý xây dựng của các cổ đông tham dự Đại hội để Hội đồng quản trị Công ty hoạt động ngày càng đạt hiệu quả cao hơn. Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông
- Lưu: QHNDT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN VĂN MUỖI

STT	Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng	Giá trị
1	...	...	...	...
2	...	...	...	...
3	...	...	...	...
4	...	...	...	...
5	...	...	...	...
6	...	...	...	...
7	...	...	...	...
8	...	...	...	...
9	...	...	...	...
10	...	...	...	...
11	...	...	...	...
12	...	...	...	...
13	...	...	...	...
14	...	...	...	...
15	...	...	...	...
16	...	...	...	...
17	...	...	...	...
18	...	...	...	...
19	...	...	...	...
20	...	...	...	...
21	...	...	...	...
22	...	...	...	...
23	...	...	...	...
24	...	...	...	...
25	...	...	...	...
26	...	...	...	...
27	...	...	...	...
28	...	...	...	...
29	...	...	...	...
30	...	...	...	...
31	...	...	...	...
32	...	...	...	...
33	...	...	...	...
34	...	...	...	...
35	...	...	...	...
36	...	...	...	...
37	...	...	...	...
38	...	...	...	...
39	...	...	...	...
40	...	...	...	...
41	...	...	...	...
42	...	...	...	...
43	...	...	...	...
44	...	...	...	...
45	...	...	...	...
46	...	...	...	...
47	...	...	...	...
48	...	...	...	...
49	...	...	...	...
50	...	...	...	...
51	...	...	...	...
52	...	...	...	...
53	...	...	...	...
54	...	...	...	...
55	...	...	...	...
56	...	...	...	...
57	...	...	...	...
58	...	...	...	...
59	...	...	...	...
60	...	...	...	...
61	...	...	...	...
62	...	...	...	...
63	...	...	...	...
64	...	...	...	...
65	...	...	...	...
66	...	...	...	...
67	...	...	...	...
68	...	...	...	...
69	...	...	...	...
70	...	...	...	...
71	...	...	...	...
72	...	...	...	...
73	...	...	...	...
74	...	...	...	...
75	...	...	...	...
76	...	...	...	...
77	...	...	...	...
78	...	...	...	...
79	...	...	...	...
80	...	...	...	...
81	...	...	...	...
82	...	...	...	...
83	...	...	...	...
84	...	...	...	...
85	...	...	...	...
86	...	...	...	...
87	...	...	...	...
88	...	...	...	...
89	...	...	...	...
90	...	...	...	...
91	...	...	...	...
92	...	...	...	...
93	...	...	...	...
94	...	...	...	...
95	...	...	...	...
96	...	...	...	...
97	...	...	...	...
98	...	...	...	...
99	...	...	...	...
100	...	...	...	...



Số: 03/BC/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận đã được kiểm toán;

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2024.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát các mặt hoạt động kinh doanh trong năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (BKS)

1. Các công tác đã thực hiện trong năm 2024

Trong năm 2024, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty. Cụ thể:

STT	Ngày	Số biên bản	Nội dung
1	15/01/2024	01/BB-BKS-ABS	Báo cáo đánh giá kết quả kinh doanh quý 4 năm 2023
2	08/04/2024	02/BB-BKS-ABS	Triển khai hoạt động kiểm tra giám sát năm 2024 và đánh giá kết quả kinh doanh quý 1 năm 2024.
3	29/06/2024	03/BB-BKS-ABS	Bầu trưởng BKS và phân công nhiệm vụ cho các thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029.
4	06/07/2024	04/BB-BKS-ABS	Báo cáo đánh giá kết quả kinh doanh quý 2 năm 2024
5	12/10/2024	05/BB-BKS-ABS	Báo cáo đánh giá kết quả kinh doanh quý 3 năm 2024

Trong năm 2024, Ban điều hành đã tuân thủ Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và các quy định có liên quan; triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Ban kiểm soát cũng đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể:

- Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của các Đơn vị/Phòng/Ban tại Công ty và các chi nhánh.
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty, tuân thủ thực hiện quy chế tài chính, quy chế quản lý tiền hàng, công nợ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản 6 tháng đầu năm và cuối năm 2024 tại đơn vị.
- Xây dựng Kế hoạch công tác giám sát năm 2025.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành trong việc triển khai các công việc; Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban điều hành.
- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; Kiểm tra sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành.
- Tham gia góp ý đối với các vấn đề về phương án xử lý dự án dở dang và kế hoạch của Công ty trong thời gian tới.

2. Kế hoạch năm 2025

- BKS sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo các quy định của pháp luật, điều lệ, quy chế quản lý nội bộ và công ty;
- BKS sẽ thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến hoạt động đầu tư, xây lắp của công ty;
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

3. Thù lao của BKS

Trong năm 2024, các thành viên BKS của Công ty đã nhận mức thù sau như sau:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, Thưởng Thù lao
1	Trương Thùy Linh	Trưởng BKS (Miễn nhiệm ngày 29/06/2024)	110.601.563
2	Nguyễn Thị Cuối	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 29/06/2024)	14.000.000
3	Mai Thị Thanh Hải	Trưởng BKS (Bổ nhiệm ngày 29/06/2024)	104.000.000
4	Đoàn Đình Chiến	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 29/06/2024)	16.000.000

5	Phạm Văn Hiền	Thành Viên BKS (Bổ nhiệm ngày 29/06/2024)	16.000.000
---	---------------	--	------------

Tổng mức thù lao của BKS đã chi trả trong năm 2024 là 260.601.563 đồng, được thể hiện tại mục thuyết minh số 32. Thông tin với các bên liên quan trong Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

4. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng kiểm soát viên:

Tất cả các kiểm soát viên đều độc lập và không giữ chức vụ quản lý tại Công ty đồng thời có chuyên môn, đảm bảo thực hiện tốt nghĩa vụ của thành viên BKS.

Các thành viên BKS đã hoàn thành tốt các cuộc họp định kỳ và bất thường, thường xuyên trao đổi, nắm bắt tình hình của Công ty để có những đề xuất phù hợp cho việc thực hiện quản trị của Ban GD.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT VÀ NHẬN XÉT CỦA BKS

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2024 (theo BCTC kiểm toán năm 2024)

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024		
	Thực hiện (Triệu đồng)	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng)	% thực hiện
1. Doanh thu thuần	1.025.222	800.000	396.141	49,5%
2. Lợi nhuận trước thuế	22.233	25.000	9.143	36,6%
3. Lợi nhuận sau thuế	8.287	15.000	2.435	16,2%

1.2. Tình hình tài chính của Công ty:

Tình hình tài chính của Công ty theo BCTC kiểm toán năm 2023 và 2024

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (= TSNH/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,69	11,20
Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	1,68	11,18
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	42,13%	8,51%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	72,79%	9,30%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán	Lần	222,23	139,13

Hàng tồn kho BQ			
Vòng quay Tổng tài sản: Doanh thu thuần Tổng tài sản BQ	Lần	0,63	0,31
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,81%	0,61%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	0,91%	0,27%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	0,51%	0,19%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,22%	2,85%
Thu nhập trên vốn cổ phần EPS	Đồng/CP	104	30

1.3. Nhận xét đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024

Căn cứ báo cáo tài chính, BKS nhận thấy các chỉ tiêu tài chính của Công ty nằm trong mức hợp lý với nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Chỉ số về khả năng thanh toán đã tăng lên đáng kể cho thấy Công ty đã có những chuyển biến tích cực về dòng tiền. Tuy nhiên, chỉ số vòng quay tổng tài sản và tỉ suất lợi nhuận ròng vẫn ở mức thấp, Công ty cần cải thiện phương án kinh doanh để tận dụng tối đa nguồn tiền kinh doanh.

1.4. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2024 được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
- Báo cáo tài chính của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“+ Số dự khoản dự phòng phải thu khó đòi đã được Công ty trích lập tại ngày 31/12/2024 khoảng 21,545 tỷ đồng. Công ty chưa trích lập đầy đủ dự phòng phải thu khó đòi đối với một số khoản công nợ đã quá hạn thanh toán theo điều khoản quy định trong hợp đồng (trình bày tại thuyết minh số 09). Nếu Công ty trích đầy đủ dự phòng phải thu khó đòi theo hướng dẫn của chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành thì số dự phòng phải thu khó đòi tối thiểu Công ty cần trích lập bổ sung khoảng 193,238 tỷ đồng.

+ Số dư khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty vào Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Vật tư Nông nghiệp III tại ngày 31/12/2024 là 23 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2023 là 68 tỷ đồng, trong năm 2024 có phát sinh giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu này). Chúng tôi không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về giá trị thị trường trong năm và báo cáo tài chính của đơn vị này tại thời điểm 31/12/2023 và 31/12/2024 để đánh giá và xác định mức độ tổn thất đầu tư tài chính cần trích lập (nếu có).”

- Ý kiến của Kiểm toán về Báo cáo tài chính của công ty : “Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo

tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

- Công ty đã có công văn giải trình và khắc phục diện cảnh báo như sau:
- Về việc BCTC kiểm toán năm 2024 của Công ty có ý kiến ngoại trừ là do:
 - + Về việc Công ty chưa trích lập đầy đủ dự phòng phải thu khó đòi đối với một số khoản công nợ đã quá hạn thanh toán. Do ảnh hưởng tình hình suy thoái kinh tế, giá nông sản thấp không ổn định nên nông dân giảm đầu tư đồng thời ảnh hưởng đến nguồn thu và trả nợ của nông dân cho các nhà phân phối. Vì vậy các khách hàng lớn gần bó lâu năm của công ty cũng gặp nhiều khó khăn trong việc thanh toán theo đúng thời hạn các hợp đồng đã ký kết. Trên tinh thần hợp tác, Công ty cũng đã trao đổi về việc gia hạn nợ cho khách hàng và khách hàng cam kết trả nợ theo lộ trình.
 - + Về việc Công ty đang nắm giữ 2,3 triệu cổ phần của Công ty CP XNK Vật tư Nông nghiệp III với giá trị 23 tỷ đồng. Công ty CP XNK Vật tư Nông nghiệp III là doanh nghiệp chuyên xuất nhập khẩu phân bón, lương thực, kinh doanh xăng dầu, cho thuê kho bãi..., Xuất thân là doanh nghiệp nhà nước cổ phần hoá nên sở hữu nhiều quỹ đất ở các vị trí thuận lợi khi tiến hành khai thác các quỹ đất này sẽ đem lại lợi nhuận rất lớn. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đánh giá Công ty CP XNK Vật tư Nông nghiệp III có tiềm năng và triển vọng rất lớn và tin tưởng số cổ phần trên nếu được chuyển nhượng sẽ có giá trị cao hơn giá gốc nhiều.
- Về phương án khắc phục: Đến thời điểm hiện tại Công ty đã lên phương án và lộ trình đảm bảo sẽ thu hồi được toàn bộ khoản nợ phải thu của các khách hàng mà không có bất cứ tổn thất nào.

2. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, BGĐ, các cán bộ quản lý Công ty

- BKS không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, BGĐ và các cán bộ quản lý công ty;
- BKS nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân chia lợi nhuận, trích lập quỹ của HĐQT trình Đại hội;
- BKS đánh giá cao HĐQT đã nỗ lực trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn để giữ vững sự tăng trưởng cho công ty;
- Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cổ đông, nhìn chung năm 2024 BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của HĐQT.

3. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông

- Trong quá trình thực hiện công việc, BKS luôn phối hợp với HĐQT, BGĐ và các cổ đông với mục tiêu vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông, cụ thể công tác phối hợp giữa HĐQT, BKS và BGĐ đạt được như sau;

- HĐQT, BKS và BGĐ hoạt động độc lập, song luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động, đảm bảo thực thi quyền và nghĩa vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, miễn cưỡng, vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông, cũng như tuân thủ các quy định tại Điều lệ Công ty, các văn bản nội bộ khác của Công ty đã ban hành và các quy định của pháp luật;
- Đối với cổ đông: Năm 2024, BKS không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của Cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

4. Báo cáo đánh giá về các giao dịch nội bộ

Trong năm 2024, phát sinh các quan hệ giao dịch sau đây:

4.1 Giữa Công ty với các thành viên HĐQT Công ty: Không có

4.2 Giữa Công ty với các công ty con: Không có

4.3 Giữa Công ty với các công ty đầu tư, công ty liên kết: Không có

4.4 Giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Five Star International Fertilizer (Cambodia) Co., Ltd	Có cùng chủ tịch HĐQT	100169 171	01 National Road, Somrong Thom Commune , Kean Svay District, Kandal Province, Cambodia	năm 2024	<i>Nghị quyết HĐQT số 08/22/NQ/H ĐQT-ABS Ngày 02/06/2022</i>	* Nội dung: 1/ Phải thu tiền bán phân bón do chênh lệch tỷ giá USD + Số lượng: (195,460 USD x 25.223 VNĐ); (185,460 USD x 25.349 VNĐ) + Giá trị: 242.024.940 đồng 2/ Thu tiền bán phân bón Urea + Số lượng: 29 tấn + Giá trị: 494.440.000 đồng

2	Công Ty Cổ Phần Phân Bón Công Nghệ Cao Năm Sao	Bên có liên quan	110199 9301	Khu Công Nghiệp Long Định, Xã Long Định, Huyện Cần Đức, Tỉnh Long An.	năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 02/24/NQ/H ĐQT-ABS ngày 07/03/2024	* Nội dung: 1/Thu tiền bán phân bón DAP, MAP + Số lượng: 3.050 tấn +Giá trị: 23.489.450.000 đồng 2/ Mua phân bón NPK Năm Sao. + Số lượng: 200 tấn +Giá trị: 3.000.000.000 đồng 3/ Hoàn trả tiền mua phân bón NPK Năm Sao. + Số lượng: 200 tấn +Giá trị: 3.188.700.000 đồng
3	Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao	Có cùng Chủ tịch HĐQT	030243 0986	28bis Mạc Đĩnh Chi, P.Đa káo, Q.1 , TPHCM, Việt Nam	năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 34/23/NQ/H ĐQT-ABS Ngày 12/10/2023	* Nội dung: 1/Thu tiền lợi nhuận hợp tác đầu tư. + Giá trị: 8.039.075.405 đồng 2/ Phải thu tiền lãi chậm trả hợp tác đầu tư. +Giá trị: 10.098.367.123 đồng 3/Thu tiền lãi chậm trả hợp tác đầu tư +Giá trị: 7.959.934.246 đồng 4/Chuyển tiền hợp tác đầu tư kinh doanh khu đô thị Năm Sao + Giá trị: 75.000.000.000 đồng 5/Thu hoàn tiền hợp tác đầu tư kinh doanh khu đô thị Năm Sao + Giá trị: 354.062.483.336 đồng
4	Chi Nhánh Nhà Máy	Có cùng Chủ			năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 267/20/NQ/	*Nội dung: 1/Thu tiền chiết khấu NPK Năm Sao

	Phân Bón Năm Sao	tịch HĐQT				HDQT-ABS ngày 18/11/2020	+Giá trị: 732.243.132 đồng 2/ Thu tiền lãi thanh toán trước hạn NPK Năm Sao + Giá trị: 2.017.756.868 đồng
5	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Vật tư Nông nghiệp III	Có cùng Chủ tịch HĐQT	0303171029	24 A đường Tôn Thất Thuyết - phường 18 - Quận 4 - TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 22/24/NQ/HĐQT-ABS ngày 07/03/2024	* Nội dung: 1/Thu lại khoản trả trước tiền mua phân bón MAP + Số lượng: 203 tấn +Giá trị: 2.845.160.000 đồng

Cụ thể giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty, giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đã được công bố đầy đủ tại Báo cáo tình hình quản trị năm 2024. Các giao dịch đã được công bố công khai và chấp thuận đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

IV. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024

BKS đã thực hiện tốt các nhiệm vụ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đặt ra.

V. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên Công ty, trong năm 2025, BKS sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính các quý, cả năm của Công ty. Kiểm tra việc thực hiện các chuẩn mực kế toán các kỳ báo cáo tài chính và đối xuất khi có yêu cầu;
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu liên quan các công việc công tác tài chính doanh nghiệp bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông;
- Thực hiện kiểm tra và báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT và cổ đông hoặc nhóm cổ đông khi có yêu cầu;
- Khi phát hiện có các hành vi vi phạm luật, Điều lệ thì ra thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của công ty và tham gia báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

VI. KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty;
- Đề nghị HĐQT, Ban điều hành công ty tiếp tục các giải pháp để nâng cao công tác quản trị, đặc biệt là quản trị các hoạt động kinh doanh, đa dạng hóa các mặt hàng phân phối, bán hàng để nâng cao hiệu quả kinh doanh, ngăn ngừa các rủi ro cho công ty.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận :

- Toàn thể cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu QHNDT

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



MAI THỊ THANH HẢI



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/TTTr/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Nghị quyết số 09/25/NQ/HĐQT-ABS ngày 05/05/2025 của Hội đồng quản trị CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận về việc Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán như sau:

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo đúng chuẩn mực quy định của Nhà nước. Báo cáo này đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải lên website theo đường dẫn <https://www.bitagco.com>.

1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu trong báo cáo tài chính năm 2024

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Số tiền (đồng)
I	Tổng tài sản	1.001.585.159.558
1	Tài sản ngắn hạn	946.361.155.745
2	Tài sản dài hạn	55.224.003.813
II	Nguồn vốn	1.001.585.159.558
1	Nợ phải trả	85.186.545.200
2	Vốn chủ sở hữu	916.398.614.358
2.1	Vốn góp của chủ sở hữu	800.000.000.000
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	59.516.176
2.3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	73.778.971.182
III	Kết quả kinh doanh	

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	396.140.857.414
2	Doanh thu hoạt động tài chính	28.359.327.129
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	11.278.970.016
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.142.549.873
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.435.388.079

2. Ý kiến kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

– Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“+ Số dự khoản dự phòng phải thu khó đòi đã được Công ty trích lập tại ngày 31/12/2024 khoảng 21,545 tỷ đồng. Công ty chưa trích lập đầy đủ dự phòng phải thu khó đòi đối với một số khoản công nợ đã quá hạn thanh toán theo điều khoản quy định trong hợp đồng (trình bày tại thuyết minh số 09). Nếu Công ty trích đầy đủ dự phòng phải thu khó đòi theo hướng dẫn của chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành thì số dự phòng phải thu khó đòi tối thiểu Công ty cần trích lập bổ sung khoảng 193,238 tỷ đồng.

+ Số dư khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty vào Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Vật tư Nông nghiệp III tại ngày 31/12/2024 là 23 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2023 là 68 tỷ đồng, trong năm 2024 có phát sinh giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu này). Chúng tôi không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về giá trị thị trường trong năm và báo cáo tài chính của đơn vị này tại thời điểm 31/12/2023 và 31/12/2024 để đánh giá và xác định mức độ tổn thất đầu tư tài chính cần trích lập (nếu có).”

– Ý kiến của Kiểm toán về Báo cáo tài chính của công ty : “Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

– Công ty đã có công văn giải trình và khắc phục diện cảnh báo như sau:

• Về việc BCTC kiểm toán năm 2024 của Công ty có ý kiến ngoại trừ là do:

+ Về việc Công ty chưa trích lập đầy đủ dự phòng phải thu khó đòi đối với một số khoản công nợ đã quá hạn thanh toán. Do ảnh hưởng tình hình suy thoái kinh tế, giá nông sản thấp không ổn định nên nông dân giảm đầu tư đồng thời ảnh hưởng đến nguồn thu và trả nợ của nông dân cho các nhà phân phối. Vì vậy các khách hàng lớn gần bó lâu năm của công ty cũng gặp nhiều khó khăn trong việc thanh toán theo đúng thời hạn các hợp đồng đã ký kết. Trên tinh thần hợp tác, Công ty cũng đã trao đổi về việc gia hạn nợ cho khách hàng và khách hàng cam kết trả nợ theo lộ trình.

+ Về việc Công ty đang nắm giữ 2,3 triệu cổ phần của Công ty CP XNK Vật tư Nông nghiệp III với giá trị 23 tỷ đồng. Công ty CP XNK Vật tư Nông nghiệp III là doanh nghiệp chuyên xuất nhập khẩu phân bón, lương thực, kinh doanh xăng dầu, cho thuê kho bãi..., Xuất thân là doanh nghiệp nhà nước cổ phần hoá nên sở hữu nhiều quỹ đất ở các vị trí thuận

lợi khi tiến hành khai thác các quỹ đất này sẽ đem lại lợi nhuận rất lớn. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đánh giá Công ty CP XNK Vật tư Nông nghiệp III có tiềm năng và triển vọng rất lớn và tin tưởng số cổ phần trên nếu được chuyển nhượng sẽ có giá trị cao hơn giá gốc nhiều.

- Về phương án khắc phục: Đến thời điểm hiện tại Công ty lên phương án và lộ trình đảm bảo sẽ thu hồi được toàn bộ khoản nợ phải thu của các khách hàng mà không có bất cứ tổn thất nào.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN VĂN MƯỜI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: . 02/TTr/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Nghị quyết số 09/25/NQ/HĐQT-ABS ngày 05/05/2025 của Hội đồng quản trị CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận về việc Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025
- Các văn bản pháp luật có liên quan.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025, cụ thể như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2024:

Lợi nhuận chưa phân phối trên báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán là: 73.778.971.182 đồng: Để phát triển tình hình sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường và thương hiệu của Công ty, nay Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giữ lại lợi nhuận chưa phân phối lũy kế trên Báo cáo tài chính công ty năm 2024 để tái đầu tư và nâng cao hiệu quả của đòn bẩy tài chính.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Năm 2025 dự đoán là một năm có nhiều biến động từ nền kinh tế thế giới cũng như các chủ trương, chính sách kinh tế vĩ mô của Nhà nước. Căn cứ thực trạng tài chính của Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2025 của Công ty, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần: 520.000.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi tỷ đồng)
- Lợi nhuận trước thuế: 12.000.000.000 đồng (Mười hai tỷ đồng)
- Lợi nhuận sau thuế: 8.000.000.000 đồng (Tám tỷ đồng)

3. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025:

Năm 2025, Công ty dự kiến chưa thực hiện chi trả cổ tức.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: QHNDT



TRẦN VĂN MÙI



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/TTtr/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025
của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15/11/2024 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;
- Nghị quyết số 09/25/NQ/HĐQT-ABS ngày 05/05/2025 của Hội đồng quản trị CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận về việc Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025;
- Các văn bản pháp luật có liên quan.

Để đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực kế toán và nguyên tắc minh bạch, công khai của Báo cáo tài chính Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng theo quy định của pháp luật và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán;
- Đã có kinh nghiệm kiểm toán đối với công ty đại chúng, công ty niêm yết tại Việt Nam, và các doanh nghiệp có ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh tương tự như Công ty;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Có uy tín chất lượng kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán được phê duyệt thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 tại Quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15/11/2024 của Bộ Tài chính. Đơn vị này sẽ thực

hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2025 và thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty (nếu có), đáp ứng đủ tiêu chí nêu trên, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí phù hợp nhất.

Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thay thế trong trường hợp đơn vị kiểm toán hàng năm được lựa chọn không tiếp tục thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty, nhằm đảm bảo việc công bố báo cáo tài chính soát xét giữa niên độ và báo cáo tài chính kiểm toán năm được thực hiện đầy đủ và đúng hạn theo quy định pháp luật. Đơn vị kiểm toán thay thế cũng phải đáp ứng đủ các tiêu chí đã nêu tại mục 1.

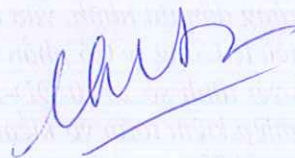
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;

- Lưu: QHNDT

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



MAI THỊ THANH HẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/TTr/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Nghị quyết số 09/25/NQ/HĐQT-ABS ngày 05/05/2025 của Hội đồng quản trị CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận về việc Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025
- Các văn bản pháp luật có liên quan.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025, cụ thể như sau:

I. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, các thành viên HĐQT của Công ty đã nhận mức thù sau như sau:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, Thưởng Thù lao
1	Trần Văn Mười	Chủ tịch HĐQT	140.000.000
2	Đinh Quang Sáng	Phó chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm ngày 29/06/2024)	21.000.000
3	Mai Quốc Hưng	Thành viên HĐQT không điều hành (Miễn nhiệm ngày 29/06/2024)	21.000.000
4	Trần Thị Hiền	Thành viên HĐQT độc lập	21.000.000
5	Vũ Thị Hải	Thành viên HĐQT độc lập	21.000.000
6	Bùi Thị Hà Lâm	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 29/06/2024)	0
7	Đỗ Viết Hà	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 29/06/2024)	0

Tổng mức thù lao của HĐQT đã chi trả trong năm 2024 là 224.000.000 đồng, được thể hiện tại mục thuyết minh số 32. Thông tin với các bên liên quan trong Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

2. Mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, các thành viên BKS của Công ty đã nhận mức thù sau như sau:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, Thưởng Thù lao
1	Trương Thùy Linh	Trưởng BKS (Miễn nhiệm ngày 29/06/2024)	110.601.563
2	Nguyễn Thị Cuối	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 29/06/2024)	14.000.000
3	Mai Thị Thanh Hải	Trưởng BKS (Bổ nhiệm ngày 29/06/2024)	104.000.000
4	Đoàn Đình Chiến	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 29/06/2024)	16.000.000
5	Phạm Văn Hiền	Thành Viên BKS (Bổ nhiệm ngày 29/06/2024)	16.000.000

Tổng mức thù lao của BKS đã chi trả trong năm 2024 là 260.601.563 đồng, được thể hiện tại mục thuyết minh số 32. Thông tin với các bên liên quan trong Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

II. Kế hoạch chi trả thù lao và chi phí của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025

1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 20.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng/người.

2. Mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát:

- Trưởng Ban Kiểm soát: 15.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng/người.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát sẽ được thưởng thêm nếu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế mà Đại hội đồng cổ đông thường niên giao cho hàng năm với mức thưởng trên cơ sở quy định của pháp luật và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: QHNDT



TRẦN VĂN MƯỜI



Số: 05/TTr/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Bà Vũ Thị Hải ngày 04/10/2024;
- Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Bà Bùi Thị Hà Lâm ngày 20/03/2025;
- Nghị quyết số 09/25/NQ/HĐQT-ABS ngày 05/05/2025 của Hội đồng quản trị CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận về việc Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025
- Các văn bản pháp luật có liên quan.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2025 thông qua các nội dung sau:

I. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 đối với Ông/Bà sau đây:

1. Bà Vũ Thị Hải – Thành viên độc lập HĐQT
2. Bà Bùi Thị Hà Lâm – Thành viên HĐQT

Lý do: Căn cứ đơn xin từ nhiệm của Bà Vũ Thị Hải ngày 04/10/2024 và của bà Bùi Thị Hà Lâm ngày 20/03/2025.

II. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029

- Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 01 thành viên
 - Số lượng bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT: 01 thành viên
 - Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029.
- Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên độc lập HĐQT sẽ được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 và các quy định pháp luật có liên quan.

Danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 được tổng hợp và công bố thông tin theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: QHNDT



TRẦN VĂN MƯỜI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/TTTr/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

*Về việc thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị
quyết định một số vấn đề của Đại hội đồng cổ đông*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Nghị quyết số 09/25/NQ/HĐQT-ABS ngày 05/05/2025 của Hội đồng quản trị CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận về việc Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025 Các văn bản pháp luật có liên quan.

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt và kịp thời trong việc quản trị, điều hành và để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh, tính hiệu quả trong công tác quản trị của Công ty. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2025 phù hợp với diễn biến của thị trường và quy định của pháp luật;
2. Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện thủ tục thay đổi nội dung hoạt động trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề kinh doanh được bổ sung;
3. Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ;
4. Quyết định việc phát hành trái phiếu riêng lẻ/chuyển đổi; phương án thay đổi vốn điều lệ và phương án chào bán cổ phiếu;
5. Quyết định việc mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
6. Giao dịch với các bên có liên quan: Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty có thực hiện các giao dịch với các bên liên quan. Đây là các giao dịch mua bán hàng hóa, bán thành phẩm cũng như công nợ phát sinh. Các giao dịch này diễn ra thường xuyên và là hoạt động bình thường của Công ty;
7. Quyết định khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm giải trình, báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) tại Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN VĂN MÙƠI



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/TTtr/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày ... tháng 05 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc Thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT
nhiệm kỳ 2024 – 2029**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Hồ sơ đề cử, ứng cử, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nhiệm kỳ 2024-2029.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua danh sách ứng cử thành viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 (Sơ yếu lý lịch đính kèm). Cụ thể như sau:

1. Lưu Xuân Đỗ CCCD Số: 036072009366
2. Nguyễn Văn Đức CCCD Số: 036073006778
3.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: QHNĐT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN VĂN MƯỜI



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/TTr/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Nghị quyết số 09/25/NQ/HĐQT-ABS ngày 05/05/2025 của Hội đồng quản trị CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận về việc Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025;
- Các văn bản pháp luật có liên quan.

Căn cứ theo yêu cầu thực tế trong việc quản trị, điều hành Công Ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung toàn văn Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nhằm phù hợp với thực tế hoạt động quản trị và vận hành (Toàn văn Điều lệ đính kèm), đồng thời giao cho Người đại diện theo pháp luật Công ty ký ban hành toàn văn Điều lệ đã được sửa đổi, bổ sung.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN VĂN MƯỜI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/TTr/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Nghị quyết số 09/25/NQ/HĐQT-ABS ngày 05/05/2025 của Hội đồng quản trị CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận về việc Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025
- Các văn bản pháp luật có liên quan.

Căn cứ theo yêu cầu thực tế trong việc quản trị, điều hành Công Ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nhằm phù hợp với thực tế hoạt động quản trị và vận hành (Toàn văn Quy chế đính kèm), đồng thời giao Chủ tịch HĐQT ký ban hành toàn văn Quy chế đã được sửa đổi, bổ sung

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN VĂN MƯỜI



Số: 10/TTTr/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Nghị quyết số 09/25/NQ/HĐQT-ABS ngày 05/05/2025 của Hội đồng quản trị CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận về việc Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025
- Các văn bản pháp luật có liên quan.

Căn cứ theo yêu cầu thực tế trong việc quản trị, điều hành Công Ty, Ban Kiểm soát (“BKS”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung toàn văn Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nhằm phù hợp với thực tế hoạt động quản trị và vận hành (Toàn văn Quy chế đính kèm), đồng thời giao Trưởng Ban Kiểm soát ký ban hành toàn văn Quy chế đã được sửa đổi, bổ sung

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: QHNDT

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

MAI THỊ THANH HẢI



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/TT/ĐHĐCĐ-BT

Bình Thuận, ngày 06 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Nghị quyết số 09/25/NQ/HĐQT-ABS ngày 05/05/2025 của Hội đồng quản trị CTCP Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận về việc Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025 Các văn bản pháp luật có liên quan.

Căn cứ theo yêu cầu thực tế trong việc quản trị, điều hành Công Ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nhằm phù hợp với thực tế hoạt động quản trị và vận hành (*Toàn văn Quy chế đính kèm*), đồng thời giao Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành toàn văn Quy chế đã được sửa đổi, bổ sung

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu: QHNDT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN VĂN MƯỜI

....., ngày tháng 05 năm 2025

....., May, 2025

ĐƠN ĐỀ CỬ / ỨNG CỬ

NOMINATION / SELF-NOMINATION FORM

Thành viên Hội đồng quản trị/ Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nhiệm kỳ 2024 – 2029

***For Member of the Board of Directors / Independent Member of the Board of Directors
of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company term 2024 – 2029***

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

To: The Board of Directors of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

Tên cổ đông/ *Shareholder's name:*

Giấy CNĐKDN/CCCD/ *Business Registration Certificate/ID No.:*

Ngày cấp/*Issued on:* Nơi cấp/*Issued by:*

Địa chỉ/ *Address:*

Hiện đang sở hữu/ *Currently holding* cổ phiếu/ *shares*, chiếm tỷ lệ/
representing.....% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Dịch vụ
Nông nghiệp Bình Thuận./ *of the total voting shares of Binh Thuan Agricultural Services Joint*
Stock Company.

Căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 -
2029, Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận và quy định pháp luật hiện
hành, tôi trân trọng ứng cử / đề cử ứng viên sau đây vào vị trí ⁽¹⁾.....
Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nhiệm kỳ 2024 - 2029:

*Pursuant to the Nomination, Candidacy and Election Regulation for additional members of the
Board of Directors for the 2024 – 2029 term, the Charter of Binh Thuan Agricultural Services
Joint Stock Company, and current legal regulations, I would like to nominate / self-nominate the
following candidate to the position of ⁽¹⁾.....
at Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company for the 2024 – 2029 term:*

Ông/Bà/ *Mr./Ms.:*

Ngày sinh/ *Date of birth:*..... Nơi sinh/ *Place of birth:*

Địa chỉ thường trú/ *Permanent address:*

Số CCCD/Hộ chiếu/ *ID/Passport No.:*

Ngày cấp/*Issued on:* Nơi cấp/*Issued by:*

Trình độ học vấn/ *Education:* Chuyên môn/*Major:*

Tôi cam đoan ông/bà có đủ điều kiện được ứng cử/ đề cử vào
vị trí ⁽²⁾..... theo quy định của Điều lệ, Quy chế đề cử,

(1), (2): Ghi rõ “Thành viên HĐQT” hoặc “Thành viên độc lập HĐQT”

(1), (2): Specify “Member of the Board of Directors” or “Independent Member of the Board of Directors”

ứng cử và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận và quy định pháp luật hiện hành.

I affirm that Mr./Ms. meets all the conditions for being nominated / self-nominated to the position of ⁽¹⁾in accordance with the Charter, the Nomination, Candidacy and Election Regulation, and current laws.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

I undertake full responsibility for the accuracy and truthfulness of the information and documents submitted, and I commit to complying with all current laws, the Charter, and the Regulation on nomination, candidacy, and election of additional members of the Board of Directors of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

Trân trọng,/ Sincerely,

Hồ sơ kèm theo/ Enclosed documents:

1. Bản gốc Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai/ *Original Curriculum Vitae (self-declared by the nominee)*;
2. Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu/ *Certified copy of ID Card / Citizen ID / Passport*;
3. Bản sao công chứng các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.(nếu có)/ *Certified copies of diplomas and certificates of educational and professional qualifications (if any)*.

**CỔ ĐÔNG
SHAREHOLDER**

*(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu, nếu là tổ chức phải do người đại diện theo pháp luật ký)
Signature, full name, and seal if organization. Must be signed by legal representative)*

**BIÊN BẢN HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG/ MINUTES OF
SHAREHOLDERS MEETING****V/v: Đề cử ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị/****Thành viên độc lập Hội đồng quản trị****Re : Nominating candidates for Board of Directors/****Independent Member of the Board of Directors****Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nhiệm kỳ 2024 – 2029****Of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company term 2024 - 2029**

- Căn cứ các quy định pháp luật hiện hành có liên quan;

Pursuant to relevant current legal regulations;

- Căn cứ Điều lệ Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;

Pursuant to the Charter of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company ;

- Căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận (“Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử”).

Pursuant to the Regulations on nomination , candidacy and election of additional members of the Board of Directors for the 2024-2029 term of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company (" Nomination , candidacy and election regulations ") .

Hôm nay, ngày tại, chúng tôi là những Cổ đông của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận (“Công ty”), cùng nhau nắm giữ cổ phiếu (bằng chữ: cổ phiếu), chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

Today, (day). at (place).. .., we are the Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company (“Company”) , jointly holding shares (in words: shares), accounting for% of the total number of voting shares of the Company, whose names are listed below:

STT/ No.	Tên Cổ đông/ Shareholder Name	CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKDN ID /PASSPORT/BUSINESS REGISTRATION	Số CP sở hữu /đại diện sở hữu Number of shares owned/represented ownership	Tỷ lệ sở hữu (%) Ownership ratio (%)	Ký và ghi rõ họ tên Sign and full name
-------------	-------------------------------------	--	--	---	--

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử/ *At the same time we agree to nominate:*

Ông/Bà/ *Mr./Ms.:*

Địa chỉ thường trú/ *Permanent address:*

Số CCCD/Hộ chiếu/ *ID/Passport No.:*

Ngày cấp/ *Issued on:* Nơi cấp/ *Issued by:*

Trình độ học vấn/ *Education:* Chuyên môn/ *Major:*

Thuộc Công ty (nếu là tổ chức làm đại diện)/ *Belonging to the Company (if the organization is the representative)*

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định của các quy định pháp luật hiện hành có liên quan, Điều lệ Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử.

As a group representative to carry out nomination procedures in accordance with the provisions of relevant current laws, the Company's Charter and the Regulations on nomination, candidacy and election

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày/...../2025 tại

This record was made at ,/...../2025 at

Chúng tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

We guarantee that the information I provide is true and we are responsible before the law and the General Meeting of Shareholders for the accuracy and honesty of the content of the attached documents.

Trân trọng/ *Best regards,*

Hồ sơ kèm theo/ *Enclosed documents:*

1. Bản gốc Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai/ *Original Curriculum Vitae (self-declared by the nominee);*
2. Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu/ *Certified copy of ID Card / Citizen ID / Passport;*
3. Bản sao công chứng các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.(nếu có)/ *Certified copies of diplomas and certificates of educational and professional qualifications (if any).*

HỌ TÊN VÀ CHỮ KÝ CỦA TỪNG CỔ ĐÔNG TRONG NHÓM CỔ ĐÔNG

**FULL NAME AND SIGNATURE OF EACH SHAREHOLDER IN THE
SHAREHOLDER GROUP**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức phải do người đại diện theo pháp luật ký)

(Sign, state full name, seal if organization must be signed by legal representative)



Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày ... tháng ... năm 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Mã số Cổ đông:

Họ và tên Cổ đông:

Số lượng cổ phiếu được quyền biểu quyết:

cổ phiếu

(Quý Cổ đông đánh dấu "x"/"✓" vào ô ý kiến lựa chọn theo từng nội dung biểu quyết)

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	☐	☐	☐
2	Báo cáo công tác hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch năm 2025	☐	☐	☐
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025	☐	☐	☐
4	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024	☐	☐	☐
5	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	☐	☐	☐
6	Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025	☐	☐	☐
7	Tờ trình về việc Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	☐	☐	☐
8	Tờ trình thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029	☐	☐	☐
9	Tờ trình thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 -2029	☐	☐	☐
10	Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề của Đại hội đồng cổ đông	☐	☐	☐
11	Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty	☐	☐	☐
12	Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	☐	☐	☐
13	Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	☐	☐	☐
14	Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty	☐	☐	☐

Bình Thuận, ngày ... tháng ... năm 2025

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN



ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN

Phan Thiết, tháng ... năm 2025

MỤC LỤC

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	4
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	4
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY.....	5
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công Ty	5
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công Ty	6
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	6
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công Ty.....	6
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công Ty	9
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	9
Điều 6. Vốn điều lệ, Cổ phần, Cổ đông sáng lập	9
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu	9
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác	10
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần	10
Điều 10. Thu hồi cổ phần (đối với trường hợp khi đăng ký thành lập doanh nghiệp)	10
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT.....	11
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát	11
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	11
Điều 12. Quyền của Cổ Đông.....	11
Điều 13. Nghĩa vụ của Cổ Đông.....	12
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông.....	13
Điều 15. Quyền và Nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	14
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	16
Điều 17. Thay đổi các quyền.....	17
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	17
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 20. Thủ tục tiến hành cuộc họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	19
Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua.....	21
Điều 22. Thẩm quyền và thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	21

Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	23
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	23
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	24
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.....	24
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	25
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	26
Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	27
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	28
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	28
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.....	30
Điều 32. Người phụ trách quản trị Công Ty	30
VIII. GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	31
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý	31
Điều 34. Người điều hành Công Ty	31
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc	31
IX. BAN KIỂM SOÁT.....	32
Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)	32
Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát	32
Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát	33
Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát	33
Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát	34
Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát	34
X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	35
Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	35
Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	36
XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY	36
Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ.....	36
XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN.....	37
Điều 45. Công nhân viên và công đoàn	37
XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	37
Điều 46. Phân phối lợi nhuận.....	37
XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN	37
Điều 47. Tài khoản ngân hàng	37

Điều 48. Năm tài chính.....	38
Điều 49. Chế độ kế toán	38
XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	38
Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý.....	38
Điều 51. Báo cáo thường niên.....	38
XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY.....	38
Điều 52. Kiểm toán.....	38
XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP	39
Điều 53. Dấu của doanh nghiệp	39
XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY	39
Điều 54. Giải thể Công Ty	39
Điều 55. Gia hạn hoạt động.....	39
Điều 56. Thanh lý	39
XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	40
Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ	40
XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....	41
Điều 58. Điều lệ Công Ty	41
XXI. NGÀY HIỆU LỰC	41
Điều 59. Ngày hiệu lực.....	41

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ của Công Ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của Công Ty. Điều lệ, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quyết định của Hội đồng quản trị và các quyết định khác do Công Ty ban hành nếu đã được thông qua một cách hợp lệ phù hợp với luật pháp liên quan sẽ là những quy tắc và quy định ràng buộc để tiến hành hoạt động kinh doanh của Công Ty.

Điều lệ này được xây dựng mới để phù hợp với các quy định của Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 56/2024/QH15. Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua ngày tháng năm 2025.

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều Lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a. **“Công Ty”** được quy định trong Điều Lệ này là CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN; Tên Công Ty viết bằng tiếng nước ngoài là BINHTHUAN AGRICULTURE SERVICES JSC; Tên Công Ty viết tắt là BITAGCO.
- b. **“Vốn Điều Lệ”** là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập Công Ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này.
- c. **“Luật Doanh Nghiệp”** là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020
- d. **“Luật Chứng Khoán”** là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 56/2024/QH15;
- e. **“Việt Nam”** là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- f. **“Ngày thành lập”** là ngày Công Ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu.
- g. **“Người điều hành doanh nghiệp”** là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công Ty.
- h. **“Người quản lý doanh nghiệp”** là người quản lý Công Ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ Công Ty.
- i. **“Người có liên quan”** là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán
- j. **“Pháp Luật”** có nghĩa là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Điều 2 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 22 tháng 06 năm 2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2016.
- k. **“Cổ Đông”** có là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công Ty cổ phần.
- l. **“Cổ đông sáng lập”** là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập Công Ty cổ phần.

m. **“Thời Hạn Hoạt Động”** là thời gian hoạt động của Công Ty được quy định tại Điều 2 Điều Lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công Ty thông qua

n. **“Sổ giao dịch chứng khoán”** là Sổ giao dịch chứng khoán Việt Nam và các Công Ty con

o. **“Đại Diện Theo Ủy Quyền”** là tổ chức hoặc cá nhân được Cổ đông ủy quyền để thực hiện các quyền Cổ Đông của mình theo quy định của Pháp Luật.

p. **“Người Được Ủy Quyền Dự Họp”** là người được: (i) Cổ Đông (tổ chức hoặc cá nhân); (ii) hoặc Đại Diện Theo Ủy Quyền ủy quyền hợp pháp để tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

q. **“Chi Nhánh”** là đơn vị phụ thuộc của Công Ty, được thành lập hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam, có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của Công Ty kể cả chức năng đại diện theo ủy quyền. Ngành, nghề kinh doanh của Chi Nhánh phù hợp với ngành, nghề kinh doanh của Công Ty.

r. **“Văn Phòng Đại Diện”** là đơn vị phụ thuộc của Công Ty, có nhiệm vụ đại diện theo ủy quyền cho lợi ích của Công Ty và bảo vệ các lợi ích đó.

s. **“Địa Điểm Kinh Doanh”** là nơi hoạt động kinh doanh cụ thể của Công Ty được tổ chức thực hiện. Địa Điểm Kinh Doanh có thể ở ngoài địa chỉ đăng ký trụ sở chính.

t. **“Công Ty Con”** là doanh nghiệp thuộc một trong các trường hợp sau: (a) Công Ty sở hữu trên năm mươi (50)% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó; (b) Công Ty có quyền kiểm soát doanh nghiệp đó, thông qua (i) quyền trực tiếp, gián tiếp bỏ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc của doanh nghiệp đó; hoặc (ii) quyền quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp đó; hoặc (iii) các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Trong Điều Lệ này, bất kỳ một điều khoản hoặc văn bản nào được tham chiếu đến sẽ bao gồm cả những văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của chúng.

3. Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều Lệ này) được đưa vào chỉ để tiện theo dõi, không ảnh hưởng tới bản chất của nội dung và cấu trúc của Điều Lệ này;

4. Các từ hoặc thuật ngữ nào được đề cập trong Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều Lệ này.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công Ty

1. Tên Công Ty

Tên Công Ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN

Tên Công Ty viết bằng tiếng nước ngoài: BINHTHUAN AGRICULTURE SERVICES JSC

Tên Công Ty viết tắt: BITAGCO

2. Công Ty là Công Ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công Ty:

Địa chỉ trụ sở chính: Số 03 Nguyễn Du, Phường Lạc Đạo, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Điện thoại: 02523.816823

Fax: 02523.814599

E-mail: dvnnbinhthuan@gmail.com

Website: www.bitagco.com

4. Công Ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công Ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 59 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 60 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công Ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công Ty

Số lượng người đại diện theo pháp luật của Công Ty gồm 01 người. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công Ty, có quyền và nghĩa vụ được quy định trong Điều lệ này, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công Ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công Ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng và đi thuê	6810
4.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
5.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
6.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán nước giải khát, bia, rượu	4633
7.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
8.	Bán buôn thực phẩm	4632

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Mua bán lương thực, thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	
9.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
10	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán cà phê, giải khát	5630
11	Khai thác gỗ	0220
12	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng	5610
13	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn	5510
14	Chuẩn bị mặt bằng	4312
15	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
17	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
18	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
20	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
21	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
22	Bán mô tô, xe máy	4541
23	Điều hành tua du lịch	7912
24	Cho thuê xe có động cơ	7710
25	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
26	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
27	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hoá chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4669 (chính)

STT	Tên ngành	Mã ngành
28	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông sản nguyên liệu; bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Không hoạt động tại trụ sở)	4620
29	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
30	Đại lý du lịch	7911
31	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai	1104
32	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
33	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ Chi tiết: Sản xuất phân bón (trừ sản xuất thuốc bảo vệ thực vật)	2012
34	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất phân bón (trừ sản xuất thuốc bảo vệ thực vật)	8299
35	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm khác liên quan	4661
36	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
37	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

2. Mục tiêu hoạt động của Công Ty:

Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, đầu tư, xây dựng, thương mại và dịch vụ trong các lĩnh vực kinh doanh nhằm trở thành Công ty kinh tế đa ngành hàng đầu Việt Nam và khu vực, hướng đến một Công ty mang đẳng cấp quốc tế; Kinh doanh xuất nhập khẩu thương mại, kinh doanh phân bón, xăng dầu; Đầu tư và phát triển các dự án bất động sản, du lịch - khách sạn cao cấp, sản xuất phân bón và cung ứng vật tư nông nghiệp cho nền công nghiệp chất lượng cao tại Việt Nam;

Tạo lợi nhuận và lợi ích cao nhất cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công Ty

1. Công Ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Công thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia. Trường hợp Công ty kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Công ty phải đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư, pháp luật chuyên ngành liên quan.
2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 6. Vốn điều lệ, Cổ phần, Cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ của Công Ty **800.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Tám trăm tỷ đồng).
Tổng số vốn điều lệ của Công Ty được chia thành **80.000.000 cổ phần** (Bằng chữ: Tám mươi triệu cổ phần). Mệnh giá của cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần (Bằng chữ: Mười nghìn đồng trên một cổ phần).
2. Công Ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật
3. Các cổ phần của Công Ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.
4. Công Ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.
6. Công Ty có thể mua cổ phần do chính Công Ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.
7. Công Ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công Ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.
3. Trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công Ty hoặc trong thời hạn hai (02) tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ

phiếu của Công Ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công Ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công Ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công Ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công Ty.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thu hồi cổ phần

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công Ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại Khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công Ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu quản trị, kiểm soát và quản lý của Công Ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Giám đốc.

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của Cổ Đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

- a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết một cách trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua Người Được Ủy Quyền Dự Họp hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa hoặc các hình thức khác tại Điều lệ này phù hợp với quy định Pháp Luật. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- c. Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công Ty.
- d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.
- e. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình.
- f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công Ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- g. Khi Công Ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công Ty
- h. Yêu cầu Công Ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp.
- i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công Ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông.
- j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công Ty công bố theo quy định của pháp luật.

k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

1. Các quyền khác theo quy định của Pháp luật và Điều Lệ này.

2. Một Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông sở hữu từ năm (5)% số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công Ty.

c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công Ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.

d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công Ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Điều 13. Nghĩa vụ của Cổ Đông

Cổ Đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.

2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công Ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công Ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có

cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công Ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

3. Tuân thủ Điều lệ Công Ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công Ty.

4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

5. Bảo mật các thông tin được Công Ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ Công Ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công Ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ Công Ty.

7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công Ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

- a. Vi phạm pháp luật;
- b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công Ty.

8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công Ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công Ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công Ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công Ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được

chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công Ty.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty;
- b. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của Pháp Luật;
- c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập một cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này.

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công Ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công Ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

d. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 15. Quyền và Nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Thông qua định hướng phát triển của Công Ty;
- b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

- c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
 - d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty;
 - e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty;
 - f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
 - g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công Ty và cổ đông Công Ty;
 - i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công Ty;
 - j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - l. Phê duyệt danh sách Công Ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định Công Ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
 - m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.
2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:
- a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công Ty;
 - b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
 - c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị.
 - d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công Ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc;
 - e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
 - f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
 - g. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
 - i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - j. Phê duyệt danh sách Công Ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định Công Ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công Ty khi xét thấy cần thiết;
 - k. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công Ty;

l. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;

m. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công Ty;

n. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công Ty và chỉ định người thanh lý;

o. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty;

p. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

q. Công Ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

r. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

s. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;

t. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:

a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được Cổ Đông nắm giữ từ sáu mươi lăm (65)% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ Đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của Cổ Đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số Cổ Đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ bảy mươi lăm (75)% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các Cổ Đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các Cổ Đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền quy định tại Khoản 1 Điều này chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) Cổ Đông (hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Hợp của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên, thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua Người Được Ủy Quyền Dự Hợp đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của Cổ Đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua Người Được Ủy Quyền Dự Hợp có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 của Điều Lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công Ty không bị thay đổi khi Công Ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị sẽ triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a. Chuẩn bị danh sách Cổ Đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công Ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách Cổ Đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
- b. Chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội;
- c. Chuẩn bị tài liệu cho Đại hội;
- d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
- e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội;
- f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các Cổ Đông;

g. Các công việc khác phục vụ Đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các Cổ Đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của Cổ Đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, trên website của Công Ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các Cổ Đông hoặc/và đăng trên website của Công Ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các Cổ Đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông được đề cập tại Khoản 2 Điều 12 Điều Lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được lập bằng văn bản và phải được gửi cho Công Ty trước ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi bắt đầu Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm: tên Cổ Đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông chỉ có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ năm (5)% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;
- c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 20. Thẻ thức tiến hành cuộc họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công Ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công Ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

b. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
 - Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.
6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.
10. Trường hợp Công Ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công Ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công Ty;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty, trừ trường hợp Điều lệ Công Ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- e. Tổ chức lại, giải thể Công Ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty.

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích lấy ý kiến;
- c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

- f. Thời hạn phải gửi về Công Ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công Ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
- a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công Ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
 - b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công Ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
 - c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công Ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công Ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây
- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
 - c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
 - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.
- Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công Ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty.
8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành hoặc có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty.

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công Ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công Ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công Ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b. Trình độ chuyên môn;
 - c. Quá trình công tác;
 - d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của Công Ty khác);
 - e. Lợi ích có liên quan tới Công Ty và các bên có liên quan của Công Ty;
 - f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công Ty;
 - g. Công Ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các Công Ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới Công Ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty, cụ thể:
- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công Ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định cụ thể như sau:
- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - c. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông; hoặc Người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh và trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, chứng khoán;
 - d. Không đồng thời là thành viên HĐQT, thành viên HĐQTV, Giám đốc/GĐ của công ty chứng khoán khác; không đồng thời là thành viên HĐQT trên 05 công ty khác;
 - e. Không được từng là thành viên HĐQT hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng.
5. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định cụ thể như sau:
- a. Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
 - d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
 - e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;
 - f. Các tiêu chuẩn khác quy định của pháp luật và tại khoản 2 điều 155 Luật Doanh nghiệp.

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là mười một (11) người.
 2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một Công Ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:
Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công Ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công Ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công Ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.
- Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:

- a. Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;
 - b. Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;
 - c. Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.
4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.
5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công Ty.

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công Ty, có toàn quyền nhân danh Công Ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công Ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công Ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công Ty;
 - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công Ty;
 - e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
 - f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
 - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
 - h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
 - i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công Ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở Công Ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

- j. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công Ty;
 - k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công Ty, quyết định thành lập Công Ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
 - l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
 - m. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
 - n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh
 - o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công Ty; yêu cầu phá sản Công Ty;
 - p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công Ty;
 - q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công Ty.
3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**
- 1. Công Ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
 - 2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
 - 3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công Ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công Ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
 - 4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
 - 5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới

tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công Ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công Ty.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - b. Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
 - c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công Ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ Công Ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công Ty.
7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.
- Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.
10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị

chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 31. Ban cố vấn, Người phụ trách quản trị Công ty, Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị thành lập “Ban cố vấn” để tham mưu, tư vấn, hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng quản trị về chính sách/chiến lược phát triển Công ty, chiến lược phát triển nguồn nhân lực/nhân sự cấp cao, các chính sách liên quan đến lương thưởng cũng như hoạt động khác mang tính chiến lược Công ty, “Ban cố vấn” phải có ít nhất một (01) thành viên HĐQT độc lập làm Trưởng ban.

2. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.

3. Tiêu chuẩn, quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty theo quy định của Pháp luật.

4. Tùy thuộc vào chiến lược phát triển của Công ty vào từng thời điểm, Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban đặc biệt khác sau khi có Nghị quyết chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

5. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiêu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 32. Người phụ trách quản trị Công Ty

1. Hội đồng quản trị của Công Ty phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị Công Ty để hỗ trợ công tác quản trị Công Ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị Công Ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công Ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị Công Ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công Ty.

3. Người phụ trách quản trị Công Ty có quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công Ty và cổ đông;
- b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát
- c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d. Tham dự các cuộc họp;

- e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công Ty;
- h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

VIII. GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công Ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công Ty. Công Ty có Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 34. Người điều hành Công Ty

1. Người điều hành Công Ty bao gồm Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng.
2. Theo đề nghị của Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công Ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công Ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ Công Ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công Ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công Ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc .
2. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công Ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
3. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

4. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau theo quy định tại khoản 5 Điều 162 Luật Doanh nghiệp:

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp
- b. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ
- c. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty

5. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công Ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công Ty;
- d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công Ty;
- e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công Ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công Ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc ;
- g. Tuyển dụng lao động;
- h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công Ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

6. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.

IX. BAN KIỂM SOÁT

Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công Ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công Ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công Ty;
 - b. Là thành viên hay nhân viên của Công Ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công Ty trong 03 năm liền trước đó.
3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
- a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;
 - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này.
4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
- a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty;
 - d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:
- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
 - b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
 - c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công Ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
3. Giám sát tình hình tài chính của Công Ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác.
4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông.

5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công Ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công Ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công Ty trong giờ làm việc.
9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công Ty.
10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công Ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công Ty.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công Ty.

Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công Ty.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công Ty, Công Ty con, Công Ty khác do Công Ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công Ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty.
5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.
6. Giao dịch giữa Công Ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:
 - a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;
 - b. Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 20% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 20% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công Ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công Ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công Ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công Ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công Ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công Ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công Ty.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công Ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công Ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Công Ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ Công Ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty.

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 45. Công nhân viên và công đoàn

1. Giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.
2. Giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công Ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công Ty và quy định pháp luật hiện hành.

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 46. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công Ty.
2. Công Ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công Ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công Ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công Ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công Ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua Công Ty chứng khoán hoặc Tổng Công Ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 47. Tài khoản ngân hàng

1. Công Ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công Ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công Ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công Ty mở tài khoản.

Điều 48. Năm tài chính

Năm tài chính của Công Ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 hằng năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hằng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2004

Điều 49. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công Ty sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.
2. Công Ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công Ty.
3. Công Ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công Ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

1. Công Ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công Ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công Ty.
3. Công Ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 51. Báo cáo thường niên

Công Ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 52. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một Công Ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các Công Ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công Ty

cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công Ty.

3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công Ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công Ty.

XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP

Điều 53. Dấu của doanh nghiệp

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công Ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công Ty (nếu có).

3. Hội đồng quản trị, Giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY

Điều 54. Giải thể Công Ty

1. Công Ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:

a. Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ Công Ty mà không có quyết định gia hạn;

b. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải thể Công Ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 55. Gia hạn hoạt động

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất 7 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công Ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 56. Thanh lý

1. Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công Ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công Ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên

do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 Công Ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công Ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công Ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công Ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công Ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công Ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

- a. Các chi phí thanh lý;
- b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
- c. Nợ thuế;
- d. Các khoản nợ khác của Công Ty;
- e. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công Ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công Ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

- a. Cổ đông với Công Ty;
- b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 58. Điều lệ Công Ty

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Công Ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Công Ty.

XXI. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 59. Ngày hiệu lực

1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 59 điều được Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận nhất trí thông qua ngày ... tháng ... năm tại ... và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.
 2. Điều lệ được lập thành bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công Ty.
 3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công Ty.
 4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công Ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.
- Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc của các cổ đông sáng lập hoặc của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sáng lập của Công Ty.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH
THUẬN**

**QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BÌNH THUẬN
(ABS)**

(Sửa đổi lần thứ nhất)

Phan Thiết, năm 2025

Số:/QĐ-HĐQT

..., ngày ... tháng ... năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận**

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng... năm... của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận**” được sửa đổi lần thứ nhất

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

NỘI DUNG

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG	4
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	4
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị.....	4
Chương II: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	4
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.....	4
Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị.....	5
Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	5
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	5
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	6
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	7
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	8
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	9
Chương III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	9
Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	9
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch.....	11
Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	11
Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.....	12
Chương IV: CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	12
Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị.....	12
Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị	14
Chương V: BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH.....	14
Điều 18. Trình báo cáo hằng năm.....	14
Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	15
Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan.....	15
Chương VI: MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	16
Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị	16
Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành.....	16
Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát.....	16
Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	17
Điều 24. Hiệu lực thi hành.....	17

..., ngày ... tháng ... năm 20...

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN (ABS)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ... ngày .../.../2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần
Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận)*

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.
2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Chương II: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:
 - a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;
 - b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là mười một (11) người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;

2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;

d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty, cụ thể:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Việc đề cử người vào Hội đồng Quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
 - đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ này và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
 - b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty..

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông

của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- a. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
- b. Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
- c. Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên

Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- e) Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
- h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Chương IV: CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Chương V: BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 18. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;

- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Chương VI: MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận bao gồm 7 chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày...tháng...năm...

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TRẦN VĂN MƯỜI

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN

DỰ THẢO

QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN
(ABS)
(Sửa đổi lần thứ nhất)

Phan Thiết, năm 2025

Số:/QĐ-HĐQT

Phan Thiết, ngày ... tháng ... năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành Quy chế công bố thông tin Công ty cổ phần

Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận

(sửa đổi lần thứ nhất)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định 155/2020/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (Thông tư 96/2020/TT-BTC);

Căn cứ Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (Thông tư 68/2024/TT-BTC);

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam về việc Ban hành Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số .../2025/NQ-... ngày ... của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “**Quy chế công bố thông tin Công ty cổ**

phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận” được sửa đổi lần thứ nhất.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Lãnh đạo các Phòng ban; các cổ đông, cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- *Như Điều 3;*
- *Ban kiểm soát*
- *Lưu: VT.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

TRẦN VĂN MƯỜI

Bình Thuận, ngày ... tháng .. năm 2025

**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN
(Sửa đổi lần thứ nhất)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ngày ...
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận)*

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định 155/2020/NĐ-CP);
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (Thông tư 96/2020/TT-BTC);
- Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (Thông tư 68/2024/TT-BTC);
- Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- Nghị quyết HĐQT số 260.1/2024/NQ-CKHP ngày 25/10/2024 của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận.

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy chế này tạo chuẩn mực, trình tự trong việc triển khai thực hiện nghiệp vụ công bố thông tin của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận (sau đây gọi tắt là Công ty) đảm bảo thực hiện một cách đồng bộ, chính xác, tuân thủ đúng trình tự, quy định của pháp luật cho các Khối, Phòng, bộ phận liên quan trong Công ty, các đối tượng có liên quan khi thực hiện công bố các thông tin.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định về cách thức, trình tự thực hiện việc công bố các thông tin của Công ty đối với cổ đông, nhà đầu tư, cơ quan có thẩm quyền; xác định công việc và trách nhiệm, quyền hạn của bộ phận công bố thông tin và các phòng ban liên quan đến hoạt động công bố thông tin tại Công ty.

2. Đối tượng áp dụng:

- a) Bộ phận công bố thông tin;
- b) Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
- c) Người nội bộ của Công ty và người có liên quan của người nội bộ;
- d) Cổ đông;
- e) Nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin theo quy định của pháp luật;
- f) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty khác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

- 1. *Công ty đại chúng quy mô lớn* là công ty đại chúng có vốn góp của chủ sở hữu từ 120 tỷ đồng trở lên tại báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán.
- 2. *Công ty* là Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận.
- 3. *Người nội bộ* là cá nhân theo quy định tại khoản 45 Điều 4 Luật Chứng khoán.
- 4. *Nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin* bao gồm:
 - a) Người nội bộ của Công ty, người nội bộ của quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng theo quy định tại khoản 45 Điều 4 Luật Chứng khoán và người có liên quan của người nội bộ;
 - b) Cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty; nhà đầu tư, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của quỹ đóng;
 - c) Cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng của Công ty, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;
 - d) Nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của 01 tổ chức phát hành hoặc từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của quỹ đóng;
 - e) Cổ đông, nhóm người có liên quan mua vào để sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty; nhà đầu tư hoặc nhóm người có liên quan mua vào để sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của quỹ đóng;
 - f) Tổ chức, cá nhân thực hiện chào mua công khai cổ phiếu của Công ty, chứng chỉ quỹ đóng của quỹ đầu tư mục tiêu; công ty mục tiêu, công ty quản lý quỹ đầu tư mục tiêu.

5. *Người có liên quan* là tổ chức, cá nhân theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán.
6. *Ngày công bố thông tin* là ngày thông tin xuất hiện trên một trong các phương tiện công bố thông tin quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế này.
7. *Ngày báo cáo* là ngày gửi fax, gửi qua thư điện tử, ngày thông tin được tiếp nhận trên hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, phương tiện công bố thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán hoặc ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán nhận được văn bản báo cáo tùy theo thời điểm nào đến trước.
8. *Tổ chức niêm yết cổ phiếu* là tổ chức có cổ phiếu phát hành được niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán.
9. *Tổ chức niêm yết trái phiếu doanh nghiệp* là tổ chức có trái phiếu doanh nghiệp phát hành được niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán.
10. *Tổ chức đăng ký giao dịch* là tổ chức có cổ phiếu phát hành được đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán.
11. *Tổ chức kiểm toán được chấp thuận* là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập.
12. *Ngày thực hiện giao dịch chứng khoán* được xác định như sau:
 - a) Là ngày đặt lệnh giao dịch trong trường hợp giao dịch thực hiện qua Sở Giao dịch chứng khoán;
 - b) Là ngày đăng ký thực hiện giao dịch quyền mua, đăng ký thực hiện quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu trong trường hợp thực hiện quyền mua, quyền chuyển đổi trái phiếu;
 - c) Là ngày các bên đề nghị chuyển quyền sở hữu chứng khoán trong trường hợp giao dịch thực hiện qua Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;
 - d) Là ngày nộp phiếu tham dự đấu giá trong trường hợp thực hiện giao dịch qua phương thức đấu giá;
 - e) Là ngày các bên đề nghị chuyển nhượng tại tổ chức phát hành trong trường hợp giao dịch không thực hiện qua Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và không thực hiện qua Sở Giao dịch chứng khoán.
13. *Ngày hoàn tất giao dịch chứng khoán* được xác định như sau:
 - a) Là ngày kết thúc việc thanh toán giao dịch trong trường hợp giao dịch thực hiện qua Sở Giao dịch chứng khoán;
 - b) Là ngày kết thúc việc thanh toán giao dịch trong trường hợp giao dịch thực hiện quyền mua;

- c) Là ngày hoàn tất việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu theo thông báo của tổ chức phát hành;
 - d) Là ngày hiệu lực chuyển quyền sở hữu chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam trong trường hợp giao dịch thực hiện qua Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;
 - e) Là ngày kết thúc việc thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần trong trường hợp thực hiện giao dịch qua phương thức đấu giá;
 - f) Là ngày tổ chức phát hành xác nhận hiệu lực của việc chuyển nhượng chứng khoán trong trường hợp giao dịch không thực hiện qua Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và không thực hiện qua Sở Giao dịch chứng khoán.
14. *Công ty đại chúng quy mô lớn* là công ty đại chúng có vốn góp của chủ sở hữu từ 120 tỷ đồng trở lên tại báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán.
15. Danh sách các từ viết tắt:
- UBCKNN: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - SGDCK: Sở Giao dịch Chứng khoán
 - VSDC: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam
 - UBGSTCQG: Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia
 - CBTT: Công bố thông tin
 - Phòng IR: Phòng Quan hệ Nhà đầu tư

Điều 4. Nguyên tắc công bố thông tin

1. Việc công bố thông tin phải đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định pháp luật. Việc công bố các thông tin cá nhân bao gồm: Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Chứng minh quân nhân, Hộ chiếu còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thường trú, số điện thoại, số fax, thư điện tử, số tài khoản giao dịch chứng khoán, số tài khoản lưu ký chứng khoán, số tài khoản ngân hàng, mã số giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sở hữu trên 50% vốn điều lệ chỉ được thực hiện nếu cá nhân đó đồng ý.
2. Đối tượng công bố thông tin phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố. Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin đã công bố, đối tượng công bố thông tin phải công bố kịp thời, đầy đủ nội dung thay đổi và lý do thay đổi so với thông tin đã công bố trước đó.
3. Các đối tượng quy định tại Điều 2 Quy chế này khi công bố thông tin phải đồng thời báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán nơi chứng khoán đó niêm yết, đăng ký giao dịch về nội dung thông tin công bố, bao gồm đầy đủ các thông tin theo quy định. Trường hợp thông tin công bố bao gồm

các thông tin cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này và các đối tượng công bố thông tin không đồng ý công khai các thông tin này thì phải gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán 02 bản tài liệu, trong đó 01 bản bao gồm đầy đủ thông tin cá nhân và 01 bản không bao gồm thông tin cá nhân để Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán thực hiện công khai thông tin.

4. Việc công bố thông tin của tổ chức phải do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện. Việc công bố thông tin của cá nhân do cá nhân tự thực hiện hoặc ủy quyền cho tổ chức hoặc cá nhân khác thực hiện. Việc công bố thông tin do người thực hiện công bố thông tin thực hiện được quy định cụ thể tại Điều 6 Quy chế này.
5. Các đối tượng công bố thông tin có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ thông tin đã công bố, báo cáo theo quy định tại Quy chế này như sau:
 - a) Các thông tin công bố định kỳ, thông tin về việc đăng ký Công ty phải được lưu giữ dưới dạng văn bản (nếu có) và dữ liệu điện tử tối thiểu 10 năm. Các thông tin này phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử của đối tượng công bố thông tin tối thiểu là 05 năm;
 - b) Các thông tin công bố bất thường, theo yêu cầu hoặc các hoạt động khác phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử của đối tượng công bố thông tin tối thiểu là 05 năm.

Điều 5. Ngôn ngữ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

1. Ngôn ngữ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán là tiếng Việt. Công ty thực hiện công bố thông tin đồng thời bằng tiếng Anh theo quy định tại khoản 2 Điều này. Thông tin công bố bằng tiếng Anh phải bảo đảm thống nhất với nội dung thông tin công bố bằng tiếng Việt. Trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì thông tin bằng tiếng Việt được áp dụng.
2. Công ty thực hiện công bố thông tin đồng thời bằng tiếng Anh theo lộ trình như sau:
 - a) Công bố thông tin định kỳ đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025;
 - b) Công bố thông tin bất thường, công bố thông tin theo yêu cầu và công bố thông tin về các hoạt động khác của Công ty đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Trong trường hợp văn bản hướng dẫn công bố thông tin có điều chỉnh, sửa đổi thì sẽ áp dụng theo quy định hiện hành tại từng thời điểm.

Điều 6. Người thực hiện công bố thông tin

Công ty thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin thông qua 01 người đại diện theo pháp luật hoặc 01 cá nhân là người được ủy quyền công bố thông tin của Công ty.

- a) Người đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác và kịp thời về thông tin do người được ủy quyền công bố thông tin công bố. Trường hợp phát sinh sự kiện công bố thông tin mà tất cả người đại diện theo pháp luật và người được ủy quyền công bố thông tin đều vắng mặt thì thành viên giữ chức vụ cao nhất của Ban Điều hành có trách nhiệm thay thế thực hiện công bố thông tin. Trường hợp có hơn 01 người giữ chức vụ cao nhất, các thành viên còn lại của Ban Điều hành phải thực hiện bầu hoặc chỉ định 01 người chịu trách nhiệm công bố thông tin;
- b) Công ty phải báo cáo, báo cáo lại thông tin về người thực hiện công bố thông tin cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán trong thời hạn 24 giờ kể từ khi việc chỉ định, ủy quyền hoặc thay đổi người thực hiện công bố thông tin có hiệu lực. Nội dung thông tin báo cáo về người thực hiện công bố thông tin bao gồm: Giấy ủy quyền công bố thông tin theo mẫu quy định tại từng thời điểm áp dụng.

Điều 7. Phương tiện báo cáo, công bố thông tin

1. Các phương tiện báo cáo, công bố thông tin bao gồm:
 - a) Trang thông tin điện tử (website) của Công ty;
 - b) Hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - c) Trang thông tin điện tử của Sở Giao dịch chứng khoán, phương tiện công bố thông tin khác theo Quy chế của Sở Giao dịch chứng khoán;
 - d) Trang thông tin điện tử của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;
 - e) Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định pháp luật (báo in, báo điện tử,...).
2. Việc công bố thông tin trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, hệ thống công bố thông tin của Sở GDCK thực hiện theo hướng dẫn của UBCKNN và SGDCK.
3. Đối với trang thông tin điện tử (website) của Công ty:
 - a) Phải báo cáo với UBCKNN, SGDCK và công khai địa chỉ trang thông tin điện tử và mọi thay đổi liên quan đến địa chỉ này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất việc lập trang thông tin điện tử hoặc khi thay đổi địa chỉ trang thông tin điện tử này;
 - b) Trang thông tin điện tử của Công ty phải có tối thiểu các thông tin sau:

- Trang thông tin điện tử phải có các nội dung và ngành, nghề kinh doanh và các nội dung phải thông báo công khai trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và mọi thay đổi liên quan tới các nội dung này; chuyên mục riêng về quan hệ cổ đông (nhà đầu tư), trong đó phải công bố Điều lệ công ty, Quy chế công bố thông tin, các thông tin công bố định kỳ, bất thường, theo yêu cầu và các hoạt động khác quy định tại Thông tư 96/TT-BTC;
 - Trang thông tin điện tử phải hiển thị thời gian đăng tải thông tin, đồng thời phải đảm bảo nhà đầu tư có thể tìm kiếm và tiếp cận được các dữ liệu trên trang thông tin điện tử đó.
4. Trường hợp nghĩa vụ công bố thông tin phát sinh vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định pháp luật, nghĩa vụ công bố thông tin được thực hiện trên Trang thông tin điện tử của Công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật sau khi ngày nghỉ, ngày lễ kết thúc.

Điều 8. Tạm hoãn công bố thông tin

1. Công ty được tạm hoãn công bố thông tin trong trường hợp vì những lý do bất khả kháng như: Thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh và các lý do bất khả kháng khác. Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán về việc tạm hoãn công bố thông tin ngay khi xảy ra sự kiện (trong đó nêu rõ lý do của việc tạm hoãn công bố thông tin), đồng thời công bố về việc tạm hoãn công bố thông tin.
2. Ngay sau khi đã khắc phục được tình trạng bất khả kháng, Công ty có trách nhiệm công bố đầy đủ các thông tin mà trước đó chưa công bố theo quy định pháp luật.

CHƯƠNG II. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 9. Công bố thông tin định kỳ

1. Công ty phải công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận theo nguyên tắc sau:
 - a) Báo cáo tài chính phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;
Trường hợp Công ty là công ty mẹ của tổ chức khác, Công ty phải công bố 02 báo cáo: báo cáo tài chính năm của riêng đơn vị mình và báo cáo tài chính năm hợp nhất theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;
Trường hợp Công ty là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng phải công bố báo cáo tài chính năm tổng hợp theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;

Trường hợp Công ty là công ty mẹ của tổ chức khác, đồng thời là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng, Công ty phải công bố 02 báo cáo: báo cáo tài chính năm tổng hợp và báo cáo tài chính năm hợp nhất theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;

- b) Công ty phải công bố thông tin về báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm cả báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính đó và văn bản giải trình của công ty trong trường hợp tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính;

- c) Thời hạn công bố báo cáo tài chính năm

Công ty phải công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng không vượt quá 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

- 2. Công ty phải công bố báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận.

- a) Báo cáo tài chính bán niên phải là báo cáo tài chính giữa niên độ dạng đầy đủ theo Chuẩn mực kế toán “Báo cáo tài chính giữa niên độ”, trình bày số liệu tài chính trong 06 tháng đầu năm tài chính của công ty, được lập theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

- b) Báo cáo tài chính bán niên phải được soát xét theo Chuẩn mực về công tác soát xét báo cáo tài chính. Toàn văn báo cáo tài chính bán niên phải được công bố đầy đủ, kèm theo kết luận soát xét và văn bản giải trình của công ty trong trường hợp kết luận soát xét không phải là kết luận chấp nhận toàn phần;

- c) Thời hạn công bố báo cáo tài chính bán niên

Công ty phải công bố báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng không được vượt quá 45 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính.

Trường hợp Công ty là công ty mẹ của tổ chức khác hoặc là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng phải công bố báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng tối đa không quá 60 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính.

- 3. Công ty phải công bố báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính quý đã được soát xét.

- a) Báo cáo tài chính quý phải là báo cáo tài chính giữa niên độ dạng đầy đủ theo Chuẩn mực kế toán “Báo cáo tài chính giữa niên độ”, được lập theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

- b) Toàn văn báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính quý đã được soát xét (nếu có) phải được công bố đầy đủ, kèm theo kết luận soát xét và văn bản giải trình của công ty trong trường hợp báo cáo tài chính quý được soát xét có kết luận soát xét không phải là kết luận chấp nhận toàn phần;
- c) Thời hạn công bố báo cáo tài chính quý
 Công ty phải công bố báo cáo tài chính quý trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày kết thúc quý. Công ty công bố báo cáo tài chính quý được soát xét (nếu có) trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng không được vượt quá 45 ngày, kể từ ngày kết thúc quý.
 Trường hợp Công ty là công ty mẹ của tổ chức khác hoặc là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng thì phải công bố báo cáo tài chính quý trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày kết thúc quý.
 Trường hợp Công ty đã thực hiện công bố Báo cáo tài chính quý đã được soát xét trong thời hạn quy định của Báo cáo tài chính quý thì không phải thực hiện công bố Báo cáo tài chính quý.
- 4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính nêu tại khoản 1, 2 và 3 Điều này, Công ty phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
 - b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
 - c) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.
- 5. Trường hợp Công ty là công ty mẹ của tổ chức khác hoặc đồng thời là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng phải giải trình nguyên nhân phát sinh các sự kiện quy định tại khoản 4 Điều này trên cơ sở báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc báo cáo tài chính tổng hợp và báo cáo tài chính hợp nhất.
- 6. Công ty phải lập báo cáo thường niên theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính và công bố báo cáo này trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 110 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
 Thông tin tài chính trong báo cáo thường niên phải phù hợp với báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán.
- 7. Công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
 - a) Tối thiểu 21 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn dài hơn, Công ty phải công bố trên trang thông tin điện

- từ của công ty và của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán về việc họp Đại hội đồng cổ đông, trong đó nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm: thông báo mời họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông phải được cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung (nếu có);
- b) Biên bản họp, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và tài liệu kèm theo trong biên bản, nghị quyết phải được công bố theo thời hạn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 Quy chế này.
8. Công ty phải công bố thông tin về báo cáo tình hình quản trị công ty theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm và kết thúc năm dương lịch.

Điều 10. Công bố thông tin bất thường

1. Công ty phải công bố thông tin bất thường trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:
 - a) Tài khoản của công ty tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phát hiện có dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật liên quan đến tài khoản thanh toán; tài khoản được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa trong các trường hợp quy định tại điểm này;
 - b) Khi nhận được văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khi công ty có quyết định về tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung hoặc bị đình chỉ, thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động;
 - c) Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất thường. Tài liệu công bố bao gồm: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, biên bản họp và tài liệu kèm theo biên bản, nghị quyết hoặc biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản). Trường hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hủy niêm yết, công ty phải công bố thông tin về việc hủy niêm yết kèm theo tỷ lệ thông qua của cổ đông không phải là cổ đông lớn;
 - d) Quyết định mua lại cổ phiếu của công ty hoặc bán cổ phiếu quỹ; ngày thực hiện quyền mua cổ phần của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phần hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu; quyết định chào

bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc chào bán, phát hành chứng khoán;

- e) Quyết định về mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức; quyết định tách, gộp cổ phiếu;
- f) Quyết định về việc tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp), giải thể, phá sản doanh nghiệp; thay đổi mã số thuế, thay đổi tên công ty, con dấu của công ty; thay đổi địa điểm; thành lập mới hoặc đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, nhà máy, văn phòng đại diện; ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
- g) Quyết định thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ trường hợp thay đổi chính sách kế toán áp dụng do thay đổi quy định pháp luật); thông báo doanh nghiệp kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm hoặc thay đổi doanh nghiệp kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng); việc hủy hợp đồng kiểm toán đã ký;
- h) Quyết định tham gia góp vốn thành lập, mua để tăng sở hữu trong một công ty dẫn đến công ty đó trở thành công ty con, công ty liên kết hoặc bán để giảm tỷ lệ sở hữu tại công ty con, công ty liên kết dẫn đến công ty đó không còn là công ty con, công ty liên kết hoặc giải thể công ty con, công ty liên kết;
- i) Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan của Công ty;
- j) Khi có sự thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết. Thời điểm công bố thông tin thực hiện như sau:

Trường hợp công ty phát hành thêm cổ phiếu hoặc chuyển đổi trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu, tính từ thời điểm công ty báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về kết quả phát hành, kết quả chuyển đổi theo quy định pháp luật về phát hành chứng khoán;

Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc bán cổ phiếu quỹ, tính từ thời điểm công ty báo cáo kết quả giao dịch theo quy định pháp luật về mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ;

Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của công ty hoặc mua lại cổ phiếu lẻ theo yêu cầu của cổ đông; công ty chứng khoán mua cổ phiếu của chính mình để sửa lỗi giao dịch hoặc mua lại cổ phiếu lẻ, công ty công bố thông tin trong thời hạn 10 ngày đầu tiên của tháng trên cơ sở các giao dịch đã hoàn tất và cập nhật đến ngày công bố thông tin;

- k) Công ty thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm người nội bộ; nhận được đơn xin từ chức của người nội bộ (công ty cần nêu rõ về thời điểm hiệu lực theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty). Đồng thời, công ty gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Bản cung cấp thông tin của người nội bộ mới theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính;
 - l) Quyết định mua, bán tài sản hoặc thực hiện các giao dịch có giá trị lớn hơn 15% tổng tài sản của công ty căn cứ vào báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính 06 tháng gần nhất được soát xét. Trường hợp Công ty là công ty mẹ thì căn cứ vào báo cáo tài chính hợp nhất;
 - m) Khi nhận được quyết định khởi tố đối với công ty, người nội bộ của công ty; tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người nội bộ của công ty;
 - n) Khi nhận được bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án liên quan đến hoạt động của công ty; Quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế;
 - o) Công ty nhận được thông báo của Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp;
 - p) Trường hợp công ty nhận biết được sự kiện, thông tin làm ảnh hưởng đến giá chứng khoán của chính công ty, công ty phải xác nhận hoặc đính chính về sự kiện, thông tin đó;
 - q) Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của công ty;
 - r) Được chấp thuận hoặc hủy bỏ niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán nước ngoài.
 - s) Quyết định tăng, giảm vốn điều lệ;
 - t) Quyết định góp vốn đầu tư vào một tổ chức, dự án, vay, cho vay hoặc các giao dịch khác với giá trị từ 10% trở lên trên tổng tài sản của công ty tại báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét (căn cứ vào báo cáo tài chính hợp nhất đối với trường hợp công ty đại chúng là công ty mẹ);
 - u) Quyết định góp vốn có giá trị từ 50% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức (xác định theo vốn điều lệ của tổ chức nhận vốn góp trước thời điểm góp vốn).
2. Khi công bố thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này, Công ty phải nêu rõ sự kiện xảy ra, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục (nếu có).
 3. Công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
- a) Việc công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông bất thường thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 9 Quy chế này;

- b) Trường hợp lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản tối thiểu 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn, Công ty phải công bố trên trang thông tin điện tử của mình, đồng thời gửi cho tất cả các cổ đông phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết.
- 4. Công bố thông tin liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu
 - a) Công ty công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu tối thiểu 10 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này;
 - b) Công ty công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.
- 5. Trường hợp tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét không phải là ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hoặc báo cáo tài chính có điều chỉnh hồi tố, Công ty phải công bố thông tin về ý kiến kiểm toán, kết luận soát xét, kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính trong thời hạn theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 9 Quy chế này.
- 6. Công bố thông tin trong các trường hợp đặc biệt khác

Sau khi thay đổi kỳ kế toán, Công ty công bố báo cáo tài chính cho giai đoạn giữa 02 kỳ kế toán của năm tài chính cũ và năm tài chính mới theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng không quá 90 ngày kể từ ngày bắt đầu của năm tài chính mới.

Điều 11. Công bố thông tin theo yêu cầu

- 1. Trong các trường hợp sau đây, Công ty phải công bố thông tin trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán nơi công ty niêm yết, đăng ký giao dịch khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:
 - a) Sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;
 - b) Có thông tin liên quan đến công ty ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó.
- 2. Nội dung thông tin công bố theo yêu cầu phải nêu rõ sự kiện được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán yêu cầu công bố; nguyên nhân và

đánh giá của công ty về tính xác thực của sự kiện đó, giải pháp khắc phục (nếu có).

Điều 12. Công bố thông tin về các hoạt động khác của Công ty

1. Công bố thông tin về hoạt động chào bán, phát hành, niêm yết, đăng ký giao dịch và báo cáo sử dụng vốn.

Công ty thực hiện chào bán chứng khoán riêng lẻ, chào bán chứng khoán ra công chúng, phát hành chứng khoán, niêm yết, đăng ký giao dịch thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin về hoạt động chào bán, phát hành, niêm yết, đăng ký giao dịch và báo cáo sử dụng vốn theo quy định pháp luật về chào bán, phát hành chứng khoán, niêm yết, đăng ký giao dịch chứng khoán.

2. Công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Công ty phải công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của công ty mình và các thay đổi liên quan đến tỷ lệ sở hữu này trên trang thông tin điện tử của công ty, Sở Giao dịch chứng khoán, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định pháp luật chứng khoán hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

3. Công bố thông tin về giao dịch mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ
- Trường hợp Công ty mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc bán cổ phiếu quỹ, công ty phải thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật về việc mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ.

Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của chính mình, sau khi thanh toán hết số cổ phiếu mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán giảm hơn 10% thì công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết và công bố thông tin trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hoàn tất nghĩa vụ thanh toán việc mua lại cổ phiếu.

Điều 13. Thời điểm bắt đầu thực hiện và chấm dứt việc công bố thông tin của Công ty

1. Công ty thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của công ty theo quy định tại Quy chế này kể từ thời điểm có vốn góp của chủ sở hữu từ 120 tỷ đồng trở lên tại báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán.
2. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày không còn là công ty đại chúng quy mô lớn theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này, Công ty tiếp tục thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin như công ty đại chúng quy mô lớn theo quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG III. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC ĐƠN VỊ

Điều 14. Trách nhiệm của Giám đốc

1. Phê duyệt, ban hành Quy định CBTT và sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định pháp luật từng thời kỳ;
2. Trực tiếp chỉ đạo, giám sát hoạt động của các đơn vị, cá nhân có liên quan đến hoạt động CBTT;
3. Quyết định việc thực hiện các kiến nghị của các bộ phận liên quan đến hoạt động của CBTT. Có biện pháp xử lý kịp thời khi có các báo cáo định kỳ, đột xuất của bộ phận hoặc khi có các kiến nghị, đề xuất của cá nhân, đơn vị liên quan đến hoạt động CBTT.

Điều 15. Trách nhiệm của các Bộ phận, Đơn vị nghiệp vụ, cá nhân có liên quan

1. Là Đơn vị chủ quản đối với những thông tin cần CBTT phát sinh theo nghiệp vụ của Đơn vị mình, trình nội dung CBTT cho Giám đốc hoặc Người được ủy quyền công bố thông tin phê duyệt;
2. Triển khai các hoạt động liên quan đến hoạt động CBTT thuộc bộ phận của mình;
3. Tổ chức thực hiện CBTT trong phạm vi trách nhiệm của bộ phận mình;
4. Đề nghị bổ sung nhân sự ở các Đơn vị khác tham gia hoạt động CBTT khi cần thiết tuy nhiên phải đảm bảo trách nhiệm độc lập của Đơn vị về việc CBTT đó;
5. Chịu trách nhiệm chính và cung cấp tất cả các thông tin, hồ sơ, tài liệu cần thiết liên quan đến nội dung CBTT cho cá nhân/bộ phận tiếp nhận hồ sơ và bộ phận thực hiện đăng tải tài liệu CBTT (trường hợp Đơn vị là chủ quản của nội dung CBTT);
6. Báo cáo Giám đốc khi phát hiện các vấn đề yếu kém, tồn tại các sai phạm của việc thực hiện CBTT;
7. Thực hiện các kiến nghị đã thông nhất với người thực hiện CBTT, Bộ phận có trách nhiệm CBTT hoặc theo chỉ đạo của Giám đốc.

Điều 16. Quy trình các bước

1. Lưu đồ

Đơn vị có trách nhiệm	Lưu đồ thực hiện	Tham chiếu
Phòng/Ban/Chi nhánh phát sinh sự kiện phải CBTT Công ty con phát sinh sự kiện phải CBTT	Xác định loại hình CBTT để chuẩn bị tài liệu	Bước 1&2
Người được ủy quyền CBTT	Phê duyệt CBTT	Bước 3
Phòng Quan hệ nhà đầu tư	Công bố thông tin trên: 1. Website Công ty 2. Hệ thống CBTT của UBCKNN, SGDCK, VSDC, UBGSTCQG	Bước 4
Phòng Văn thư	Lưu trữ tài liệu	Bước 5

2. Diễn giải chi tiết

Bước	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian
1	Xác định loại hình CBTT	Bộ phận chuyên môn	Định kỳ/ ngay khi phát sinh
2	Chuẩn bị tài liệu CBTT	Bộ phận chuyên môn	Theo quy định hiện hành
3	Xác thực và báo cáo: Bộ phận có trách nhiệm xác thực tính chính xác và nội dung CBTT báo cáo Người có trách nhiệm CBTT (nội dung và các tài liệu sử dụng cho CBTT) để Người có trách nhiệm CBTT quyết định CBTT	Người được ủy quyền CBTT	Theo quy định hiện hành

4	Công bố thông tin trên: - Website công ty - Hệ thống CBTT của UBCKNN, SGDCK, VSDC, UBGSTCQG	Phòng Quan hệ nhà đầu tư	Theo quy định từng loại hình
5	Bảo quản và lưu trữ: Phòng ... lưu trữ tài liệu, văn bản theo các quy định lưu trữ của pháp luật hiện hành	Phòng Hành chính nhân sự và Phòng Quan hệ nhà đầu tư	Ngay sau khi thực hiện CBTT

CHƯƠNG IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm sửa đổi, bổ sung Quy chế này khi thấy cần thiết, phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty, theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến công bố thông tin của Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc có những quy định mới của pháp luật khác hoặc trái với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh công bố thông tin của Công ty. Các vấn đề khác có liên quan đến nội dung Quy chế này, nhưng chưa được quy định trong Quy chế này, sẽ áp dụng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm [04 chương], [18 điều] do Hội đồng quản trị thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, người quản lý khác, toàn bộ nhân viên và các tổ chức, cá nhân liên quan của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

TRẦN VĂN MƯỜI

DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN

QUY CHẾ

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN

(ABS)

(Sửa đổi lần thứ nhất)

Phan Thiết, năm 2025

Số:/QĐ-BKS

..., ngày ... tháng ... năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

***V/v: Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận (sửa đổi lần thứ nhất)***

BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng... năm... của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận**” được sửa đổi lần thứ nhất

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Các thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Mai Thị Thanh Hải

NỘI DUNG

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG	5
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	5
Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát	5
Chương II: THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)	5
Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát	5
Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát	6
Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát	6
Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát	6
Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát	7
Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	7
Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	7
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	8
Chương III: BAN KIỂM SOÁT	8
Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát	9
Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát	10
Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông	11
Chương IV: CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT	11
Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát	11
Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát	12
Chương V: BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH	12
Điều 16. Trình báo cáo hàng năm	12
Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác	12
Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan	13
Chương VI: MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT	13
Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát	13
Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành	14
Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị	14
Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	14

Điều 22. Hiệu lực thi hành	14
----------------------------------	----

..., ngày... tháng.... năm 2025

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN (ABS)**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số/2025/QĐ-BKS ngày .../.../2025 của Ban kiểm soát Công
ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận.*

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

Chương II: THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
 - b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
 - d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
 - đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
 - g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty
2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.
3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:
 - a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Căn cứ số lượng thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.
2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:
 - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;
 - b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.
2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:
 - a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
 - d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:
 - a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác;
 - đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III: BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.
11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.
13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.
14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.
16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.
18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.
20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông.
21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
24. Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

- a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;
- b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- c) Báo cáo của Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;
- b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;
- c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Chương IV: CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Chương V: BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 16. Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.
3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.
4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.
7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông.
8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương VI: MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều

phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận bao gồm 07 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày...tháng....năm 2025

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mai Thị Thanh Hải

DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN
(ABS)**

(Sửa đổi lần thứ nhất)

Phan Thiết, tháng ... năm 2025

Số:

Phan Thiết, ngày ... tháng ... năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần
Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận
(sửa đổi lần thứ nhất)**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN**

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng... năm 2025 của Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “**Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận**” được sửa đổi lần thứ nhất

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Lãnh đạo các Khối, Phòng ban, đơn vị trực thuộc; các cổ đông, cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban kiểm soát
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Trần Văn Mười

NỘI DUNG

Chương I - QUY ĐỊNH CHUNG	5
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	5
Điều 2: Giải thích thuật ngữ.....	5
CHƯƠNG II – ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	6
Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	6
Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	7
Điều 5. Quyết định tổ chức họp và chuẩn bị tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông.....	7
Điều 6. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	7
Điều 7. Thông báo triệu tập cuộc họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.....	7
Điều 8. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông.....	8
Điều 9. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	8
Điều 10. Cách thức phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	9
Điều 11. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	9
Điều 13. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.....	10
Điều 14. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	10
Điều 15. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến.....	10
Điều 16. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp với trực tuyến	11
CHƯƠNG III – HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	11
Điều 17. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	11
Điều 18. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	11
Điều 19. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	13
CHƯƠNG IV– BAN KIỂM SOÁT	14
Điều 20. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát	14
Điều 21. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát	14
CHƯƠNG V– GIÁM ĐỐC	14
Điều 22. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc	14
Điều 23. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc	14

CHƯƠNG VI– CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC.....	15
Điều 24. Mỗi quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.....	15
Điều 25. Mỗi quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc.....	15
Điều 26. Mỗi quan hệ giữa Ban Kiểm soát và Giám đốc	16
Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc.....	16
Điều 28. Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát và Giám đốc....	16
Điều 29. Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao	17
Điều 30. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên.....	17
CHƯƠNG VII – ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, GIÁM ĐỐC VÀ QUẢN LÝ KHÁC.....	17
Điều 31. Đánh giá hoạt động khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và Quản lý khác	17
CHƯƠNG VIII - NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH	18
Điều 32. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, cán bộ quản lý khác.....	18
Điều 33. Giao dịch với cổ đông và những người có liên quan	18
Điều 34. Đảm bảo quyền hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đến công ty.....	19
CHƯƠNG IX – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	19
Điều 35. Sửa đổi, bổ sung Quy chế	19
Điều 36. Hiệu lực thi hành.....	19

Phan Thiết, ngày ... tháng ... năm 2025

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH THUẬN

(Ban hành kèm theo Quyết định số ... ngày .../.../2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận)

Chương I - QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và những người liên quan.

Điều 2: Giải thích thuật ngữ

Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **DHĐCĐ**: Đại hội đồng cổ đông;
2. **HĐQT**: Hội đồng quản trị;
3. **BKS** : Ban Kiểm soát;
4. **GD** : Giám đốc;
5. **“Công ty”** là Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
6. **“Quản trị công ty”** là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty;
7. **“Luật Chứng khoán”** là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 56/2024/QH15;
8. **“Luật Doanh nghiệp”** là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
9. **“Pháp luật”** là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

10. **“Điều lệ Công ty”** là Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận;
11. **“Người có liên quan”** là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
12. **“Thành viên độc lập Hội đồng quản trị”** là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 155 của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty;

Điều 3: Bộ máy quản trị, điều hành Công ty

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ khác, cơ cấu tổ chức quản trị, kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông
2. Hội đồng quản trị
3. Ban Kiểm soát
4. Ban Giám đốc

CHƯƠNG II – ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 4. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:
 - a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
 - b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
 - c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
 - d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ này;
 - f. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
 - g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
 - i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
 - j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

1. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty gồm các nội dung chính sau đây:

1. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
2. Thông báo triệu tập cuộc họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông;
3. Cách thức đăng ký tham dự/ ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
4. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
5. Cách thức phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
6. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;
7. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
8. Các vấn đề khác.

Điều 6. Quyết định tổ chức họp và chuẩn bị tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị thông qua thời gian, địa điểm, dự thảo chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị phân công trách nhiệm chuẩn bị các tài liệu liên quan đến nội dung họp Đại hội đồng cổ đông cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Thư ký Hội đồng quản trị. Tùy theo từng nội dung cụ thể, Hội đồng quản trị phân công tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông phù hợp. Hội đồng quản trị phê duyệt lại toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông trước khi đăng lên trang thông tin điện tử của Công ty.

Điều 7. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. Thông báo này được công bố thông tin cho các cơ quan chức năng và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Điều 8. Thông báo triệu tập cuộc họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông gồm các nội dung chính như sau:
 - Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Công ty;
 - Tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông;
 - Thời gian, địa điểm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông;
 - Nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông;
 - Thời gian và cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;
 - Các nội dung khác.
2. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo Khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.
3. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận.

Điều 9. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đăng ký tham dự tại Đại hội theo cách thức ghi trong Thông báo mời họp và xuất trình các loại giấy tờ như sau:

- Cổ đông cá nhân: Giấy mời họp, Chứng minh nhân dân/ Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu và Giấy ủy quyền bản gốc (trong trường hợp ủy quyền).
- Cổ đông pháp nhân: Giấy mời họp, Bản sao có chứng thực giấy tờ pháp lý của tổ chức (Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập).

Điều 10. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông cấp cho từng cổ đông/ người được ủy quyền dự họp một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và/ hoặc Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát, trên đó có ghi Họ tên cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp, Số đăng ký sở hữu, Mã cổ đông, Tổng số phiếu biểu quyết (số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền) của cổ đông/ người được ủy quyền dự họp đó.
2. Cổ đông/ người được ủy quyền dự họp biểu quyết bằng cách đánh dấu vào phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu đặt tại phòng họp và nộp lại Ban kiểm phiếu hoặc biểu quyết bằng hình thức phiếu điện tử, bỏ phiếu theo quy định tại Khoản 6 Điều 12 Điều lệ Công ty hoặc hình thức khác do Công ty cung cấp từng thời kỳ. Phiếu biểu quyết hợp lệ và đã có chữ ký của cổ đông/ người được ủy quyền dự họp hoặc được xác thực bằng

các hình thức khác do Hội đồng quản trị quy định là bằng chứng xác nhận ý kiến biểu quyết của cổ đông về vấn đề được nêu trong phiếu.

3. Ban kiểm phiếu do ĐHĐCĐ bầu theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội sẽ tổ chức kiểm phiếu ngay sau khi kết thúc việc biểu quyết.
4. Khi thực hiện kiểm phiếu, các ý kiến biểu quyết không có ý kiến không được tính vào số phiếu tán thành. HĐQT quy định cách thức xác định phiếu biểu quyết hợp lệ và các vấn đề liên quan về phiếu biểu quyết.
5. Công bố kết quả kiểm phiếu: Trưởng Ban kiểm phiếu sẽ công bố kết quả kiểm phiếu sau khi Ban kiểm phiếu thực hiện xong nhiệm vụ kiểm phiếu tại Đại hội.
6. Kết quả biểu quyết được thông báo ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ sau khi hoàn thành việc kiểm phiếu, trường hợp việc kiểm phiếu kéo dài sang ngày hôm sau thì Chủ tọa có trách nhiệm thông báo cho cổ đông/ người được ủy quyền dự họp kết quả kiểm phiếu thông qua website của Công ty hoặc phương tiện điện tử khác.

Điều 11. Cách thức phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ Nghị quyết hoặc một phần nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 24 Điều lệ Công ty.

Điều 12. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
 - d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
 - e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
 - f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
 - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản

trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.
4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải công bố cho các cơ quan chức năng và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.
5. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 13. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải công bố thông tin cho các cơ quan chức năng và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

Điều 14. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

DHDCĐ có thể thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình theo thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và thực hiện theo trình tự quy định tại Điều 22 Điều lệ Công ty.

Điều 15. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến

Thẩm quyền và cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng quản trị quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường trực tuyến theo quy định tại Điều 18 Điều lệ Công ty.
2. Quyết định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, chuẩn bị tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được thực hiện theo quy định tại các Điều 6 và Điều 7 của Quy chế này.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty
4. Cổ đông/ đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đăng ký tham dự tại Đại hội theo cách thức ghi trong thông báo mời theo trình tự chính như sau:
 - a. Cổ đông truy cập vào đường link đã được Công ty công bố để thực hiện khai báo tư cách Cổ đông và đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Cổ đông thực hiện khai báo chính xác các thông tin cá nhân cần thiết mà Công ty đã gửi đến Cổ đông;
 - c. Sau khi khai báo đầy đủ và chính xác các thông tin trên, Công ty sẽ thực hiện kiểm tra tư cách của Cổ đông. Trường hợp Cổ đông có tư cách tham dự hợp lệ, Cổ đông sẽ truy cập vào Hệ thống để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.
5. Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết thực hiện quyền biểu quyết thông qua các vấn đề tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và bầu cử qua hình thức bỏ phiếu từ xa phù hợp với quy định của pháp luật;
6. Cách thức phân đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông, lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại các Điều 11, 12 và 13 của Quy chế này.

Điều 16. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kết hợp với trực tuyến

1. Căn cứ vào tình hình thực tế, HĐQT cũng có thể quyết định triệu tập ĐHĐCĐ theo hình thức họp trực tiếp kết hợp với họp ĐHĐCĐ trực tuyến theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.
2. HĐQT ban hành văn bản hướng dẫn tổ chức họp ĐHĐCĐ trực tiếp kết hợp với trực tuyến này dựa trên các quy định về tổ chức họp và chuẩn bị tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông, lập danh sách cổ đông, gửi thư mời họp, thể thức tiến hành họp, biểu quyết và các thủ tục khác tại Điều lệ Công ty, Quy chế này và quy định pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG III – HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 17. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
2. HĐQT có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 27, 28, 42 và 43 Điều lệ Công ty.

Điều 18. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị
 - a. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành

viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

- b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên HĐQT của nhiệm kỳ do ĐHĐCĐ thông qua theo đề xuất của HĐQT.
2. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị
 - a. Cơ cấu thành viên HĐQT tuân thủ quy định tại Khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty.
 - b. Thành viên HĐQT đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty.
 - c. Thành viên độc lập HĐQT đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 25 Điều lệ Công ty.

Khi pháp luật có thay đổi quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên độc lập HĐQT khác với quy định này thì Công ty sẽ áp dụng theo quy định của pháp luật.

3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị
 - a. Cổ đông/ nhóm cổ đông thực hiện đề cử và/hoặc tự ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.
 - b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
 - c. Ứng viên phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.
4. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị
 - a. Việc bầu cử (kể cả bầu bổ sung) thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
 - b. Phiếu bầu cử được gửi đến cổ đông kèm theo Thư mời họp (trong trường hợp đã có thông tin ứng cử viên) hoặc phát tại buổi họp ĐHĐCĐ hoặc gửi qua hệ thống điện tử tùy cách thức tổ chức cuộc họp. Trên mỗi phiếu bầu có ghi phiếu có ghi mã cổ đông, số cổ phiếu sở hữu và/ hoặc đại diện, có đóng dấu treo của Công ty. Cổ đông phải kiểm tra số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu.
 - c. Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một hoặc nhiều trường hợp sau:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
- Gạch tên các ứng cử viên;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
- Số ứng viên mà cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ thông qua;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
- Không có chữ ký/không ghi rõ họ tên của cổ đông/người đại diện được ủy quyền tham dự.

5. Trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT

- a. Thành viên HĐQT bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 26 Điều lệ Công ty.
- b. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 4 Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

- a. Thông báo về thông tin ứng viên: Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu.
- b. Thông báo về việc bầu cử thành viên HĐQT sẽ được thông báo cùng lúc với thông báo thông tin ứng viên hoặc theo thông báo mời họp hoặc theo thời hạn khác phù hợp với quy định của pháp luật.
- c. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT được công bố theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và đăng tải trên website của Công ty.

7. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch HĐQT được thực hiện theo quy định tại Điều 29 và khoản 1 Điều 30 Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 19. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị tuân thủ quy định tại Điều 28 Điều lệ Công ty. Hằng năm, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ về thù lao đã chi trả cho HĐQT và trình ĐHĐCĐ thông qua tổng mức thù lao của HĐQT cho năm tiếp theo.

CHƯƠNG IV– BAN KIỂM SOÁT

Điều 20. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

1. Vai trò của Ban kiểm soát: Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
2. Quyền và nghĩa vụ của BKS và trưởng BKS: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 và Điều 39 Điều lệ Công ty.

Điều 21. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát

1. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát: Theo quy định tại Điều 37 Điều lệ Công ty. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ BKS.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 37 và Khoản 1 Điều 38 Điều lệ Công ty.
3. Ứng cử, đề cử thành viên BKS: Việc ứng cử, đề cử thành viên BKS được thực hiện như quy định tại Điều 36 Điều lệ Công ty.
4. Cách thức bầu thành viên BKS: Việc bầu cử (kể cả bầu bổ sung) thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. Các thành viên BKS bầu một người trong số họ làm Trưởng BKS theo nguyên tắc đa số theo Khoản 1 Điều 38 Điều lệ Công ty.
5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS tuân thủ theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 37 Điều lệ Công ty.
6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát sẽ được công bố theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
7. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên BKS tuân thủ theo quy định tại Điều 41 Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG V– GIÁM ĐỐC

Điều 22. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc

1. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT, ĐHĐCĐ, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao và phải báo cáo các cấp này theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế này, Quy chế hoạt động của HĐQT.
2. Giám đốc có trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ theo khoản 5 Điều 35 Điều lệ Công ty.

Điều 23. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc

1. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc: Theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 35 Điều lệ Công ty.
2. Ứng cử, đề cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 6 Điều 35 Điều lệ Công ty.
3. Việc bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động đối với Giám đốc sẽ được công bố theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
4. Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc
 - a. Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
 - b. Tiền lương của Giám đốc được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

CHƯƠNG VI- CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Điều 24. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

1. Quan hệ giữa HĐQT và BKS là mối quan hệ giữa quản trị doanh nghiệp và kiểm soát, kiểm tra tính tuân thủ, tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản trị doanh nghiệp.
2. HĐQT và BKS phối hợp chặt chẽ, thường xuyên để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.
3. Thành viên BKS có quyền dự các cuộc họp HĐQT, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
4. Thành viên HĐQT, GD và người điều hành Công ty khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của BKS như quy định tại khoản 9 Điều 39 Điều lệ Công ty.

Điều 25. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc

1. HĐQT trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình xác định các chủ trương, chính sách, định hướng, quy định,... làm cơ sở để GD điều hành các hoạt động kinh doanh; đồng thời phê duyệt các kế hoạch, phương án hoạt động kinh doanh, các báo cáo, đề xuất do GD đệ trình thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT.
2. HĐQT quy định chế độ thông tin/báo cáo làm cơ sở để nắm tình hình hoạt động của Công ty và ra quyết định; GD có trách nhiệm duy trì chế độ thông tin, báo cáo đến HĐQT kịp thời, đầy đủ, chính xác, tạo điều kiện thuận lợi để HĐQT nắm tình hình hoạt động của Công ty.

3. GD có trách nhiệm điều hành các công việc theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết, ủy quyền/phân công/chỉ đạo của HĐQT/Chủ tịch HĐQT, phù hợp với các quy định của pháp luật.
4. Trường hợp GD không thống nhất với Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, GD có quyền trao đổi, bảo lưu ý kiến nhưng vẫn phải chấp hành/thực hiện ý kiến chỉ đạo của HĐQT.

Điều 26. Mối quan hệ giữa Ban Kiểm soát và Giám đốc

1. Trường hợp xét thấy cần thiết, GD có thể mời Trưởng BKS hoặc thành viên BKS tham dự các cuộc họp Ban điều hành/ Ban giám đốc hoặc các cuộc họp khác. Khi tham dự, Trưởng BKS hoặc thành viên BKS có thể cho ý kiến (nếu có) nhưng không có quyền biểu quyết. Kết thúc cuộc họp, GD gửi cho BKS 01 biên bản họp vào cùng thời điểm và theo phương thức đối với các thành viên Ban điều hành/Ban Giám đốc.
2. Ngoài các thông tin định kỳ, theo yêu cầu của Trưởng BKS, Giám đốc thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến mảng công việc mà thành viên BKS được phân công thực hiện.
3. GD có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để Trưởng BKS và các thành viên BKS được tiếp cận thông tin, báo cáo trong khoảng thời gian ngắn nhất.
4. Các văn bản báo cáo của GD trình HĐQT có thể được gửi đến Trưởng BKS cùng thời điểm và theo phương thức như gửi đến thành viên HĐQT.

Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc

1. Tại các cuộc họp HĐQT: Ngoài các thành viên HĐQT, những người sau là khách mời dự Cuộc họp HĐQT và các thành viên HĐQT phải cho phép họ tham dự, bao gồm: GD; thành viên BKS; Những người quản lý và người lao động khác của Công ty được Chủ tịch HĐQT hoặc tối thiểu 02 (hai) thành viên HĐQT mời tham dự; Phiên dịch của thành viên HĐQT là người nước ngoài (nếu có). Các khách mời nói trên có quyền tham dự Cuộc họp HĐQT và thảo luận các vấn đề, nhưng không được biểu quyết.
2. Biên bản họp HĐQT phải có đầy đủ chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp và chữ ký của người ghi biên bản. Biên bản họp HĐQT sẽ được gửi tới tất cả các thành viên HĐQT và gửi cho thành viên BKS cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông, thành viên HĐQT.
3. Tại các cuộc họp của BKS: Trưởng BKS có thể mời một số thành viên HĐQT và GD tham gia cuộc họp của BKS để thảo luận và những vấn đề có liên quan. Thư mời họp phải có đầy đủ nội dung cần thiết và phải được chuyển đến người mời ít nhất 03 (ba) ngày trước khi cuộc họp diễn ra.

Điều 28. Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát và Giám đốc

Căn cứ vào Biên bản họp HĐQT, HĐQT ra nghị quyết về các nội dung đã được HĐQT thông qua tại cuộc họp; nghị quyết này được gửi tới các thành viên HĐQT, BKS và GD để triển khai thực hiện.

Điều 29. Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

1. Theo định kỳ 06 (sáu) tháng, hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu của HĐQT, GD phải tổ chức họp ban điều hành để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao cũng như việc thực hiện các nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Ban điều hành. Biên bản họp phải được lưu trữ, làm cơ sở trích dẫn và đưa thông tin vào các báo cáo của Ban điều hành.
2. GD chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo cho các đối tượng này kết quả thực hiện các chỉ đạo, nội dung nghị quyết của Chủ tịch HĐQT, HĐQT hoặc khi được yêu cầu.
3. Khi cần thiết, HĐQT có quyền yêu cầu các thành viên Ban điều hành cũng như các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của GD báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Điều 30. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên

1. Các thành viên HĐQT, thành viên BKS và thành viên GD sẽ thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho công việc của các thành viên theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế làm việc và kế hoạch hành động chung.
2. Trường hợp khẩn cấp, các thành viên HĐQT, thành viên BKS và GD có thể thông tin ngay (bằng gặp mặt, điện thoại hoặc email đã đăng ký với Công ty) cho Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS hoặc GD hoặc cả 03 (ba) người để được giải quyết hiệu quả.
3. Khi phát hiện rủi ro có thể gây ảnh hưởng đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Công ty, GD phải thông báo ngay cho Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS biết về rủi ro này.

CHƯƠNG VII – ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, GIÁM ĐỐC VÀ QUẢN LÝ KHÁC

Điều 31. Đánh giá hoạt động khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và Quản lý khác

1. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, thành viên HĐQT, GD và người quản lý khác phải lập báo cáo kết quả hoạt động trong năm trình người có thẩm quyền xem xét, đánh giá và phê duyệt.
2. Quá trình đánh giá phải khách quan, trung thực và dựa trên các tiêu chí cần thiết và phù hợp với nhiệm vụ của từng thành viên. Kết quả đánh giá lần trước phải được lưu lại và làm cơ sở cho lần đánh giá tiếp theo.

CHƯƠNG VIII - NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Điều 32. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, cán bộ quản lý khác

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác và những người liên quan tới các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của công ty.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi (50)% trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật. Công ty phải thực hiện công bố thông tin về nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua các giao dịch nêu trên trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ trên trang thông tin điện tử của công ty và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
4. Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các thành viên nêu trên, trừ trường hợp (i) Công ty và tổ chức có liên quan đến thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế; (ii) Đại hội đồng cổ đông chấp thuận; (iii) pháp luật chuyên ngành có quy định khác.
5. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, bao gồm các giao dịch mà lợi ích vật chất hay phi vật chất của thành viên Hội đồng quản trị đó chưa được xác định. Các giao dịch nêu trên phải được công bố trong Báo cáo thường niên của công ty.
6. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố, thông tin nội bộ của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Điều 33. Giao dịch với cổ đông và những người có liên quan

1. Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan, công ty phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể và công bố thông tin cho cổ đông khi có yêu cầu.
2. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của công ty và gây tổn hại cho lợi ích của công ty thông qua việc kiểm soát các kênh mua, bán hàng hoá của công ty hay lũng đoạn giá cả.

3. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của công ty.

Điều 34. Đảm bảo quyền hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đến công ty

1. Công ty phải tôn trọng quyền lợi hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đến công ty bao gồm ngân hàng, chủ nợ, người lao động, người tiêu dùng, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến công ty.
2. Công ty cần hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến công ty thông qua việc:
 - a. Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho ngân hàng và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của công ty và đưa ra quyết định;
 - b. Khuyến khích họ đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc.
3. Công ty phải tuân thủ các quy định về lao động, môi trường, hoạt động có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

CHƯƠNG IX – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 35. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. HĐQT chịu trách nhiệm sửa đổi, bổ sung Quy chế này khi thấy cần thiết, phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty và trình ĐHĐCĐ thông qua theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc có những quy định mới của pháp luật khác hoặc trái với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty. Các vấn đề khác có liên quan đến nội dung Quy chế này, nhưng chưa được quy định trong Quy chế này, sẽ áp dụng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 36. Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 09 chương, 36 điều do Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, người quản lý khác, toàn bộ nhân viên và các tổ chức, cá nhân liên quan của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nông nghiệp Bình Thuận chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRẦN VĂN MUỖI



BINH THUAN AGRICULTURE SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Head office: No. 03 Nguyen Du Street, Lac Dao Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province

Hotline: 0938957777 Website: www.bitagco.com

Binh Thuan, May 06, 2025

NOTICE

Re: Invitation to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders

To: Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

The Board of Directors of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company – Business Registration Number: 3400382278 – with its head office located at No. 03 Nguyen Du Street, Lac Dao Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province, respectfully invites you to attend the 2025 Annual General Meeting of Shareholders with the following key details:

1. Time: 07:30 AM, Wednesday, May 28, 2025 (The first meeting)

- Second meeting: 07:30 AM, Thursday, May 29, 2025 (if the first meeting fails to meet the required conditions)
- Third meeting: 07:30 AM, Friday, May 30, 2025 (if the second meeting fails to meet the required conditions)

2. Meeting venue: Conference and Customer Care Center at Five Star Eco City, Phuoc Ly Commune, Can Giuoc District, Long An Province

3. Agenda and Documents of the Meeting:

The agenda and supporting documents for the Annual General Meeting will be published on the official website of Binh Thuan Agricultural Services JSC. Shareholders may download the materials via the link:

<https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>

4. Eligibility to Attend the Meeting:

All shareholders listed in the securities holder register as of April 28, 2025, prepared by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), are eligible to attend the meeting.

5. Meeting Materials:

Meeting materials will be available on the company's website from **May 6, 2024**, at:

<https://bitagco.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong/47>

6. Form of Participation: Shareholders attend and vote in person at the meeting.

7. Registration to Attend the Meeting:

To ensure smooth organization of the meeting, kindly confirm your attendance or authorize a representative to attend on your behalf (using the enclosed Confirmation/Authorization Form) and submit it to the Meeting Organizing Committee by 5:00 PM on **May 24, 2025**, to the following address:

Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

- Address: No. 03 Nguyen Du Street, Lac Dao Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province
- Phone: (84.2)523 721 555 – Fax: (84.2) 523 722 622
- Email: dvnnbinhthuan@gmail.com

Contact person: Mr. Nguyen Dat Chau – Phone: 090.999.6984

We sincerely notify and respectfully invite you to attend the Annual General Meeting.

Notes:

- When attending the General Meeting, individual shareholders, legal representatives of institutional shareholders, or authorized persons are kindly requested to present the Invitation Letter, their Identity Card/Citizen ID/Passport, and the original Power of Attorney (if attending by proxy). Institutional shareholders are required to submit certified copies of legal documents of the organization (Enterprise Registration Certificate or Establishment Decision).
- All travel, accommodation, and other related expenses incurred during attendance at the General Meeting shall be borne by the participants.

Enclosed:

- Confirmation of Attendance/Proxy Authorization Form

ON BEHALF OF THE BOARD

CHAIRMAN



TRAN VAN MUOI



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

AGENDA
2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Time: 07:30 AM, May 28, 2025

Venue: Conference and Customer Service Center, Five Star Eco City, Phuoc Ly Commune, Can Giuoc District, Long An Province

No.	Time	Content	Responsible Party
		I. REGISTRATION & WELCOME	
1	7:00 - 7:30	- Welcoming and registering shareholders - Eligibility Check Committee distributes documents and voting cards	Organizing Committee Eligibility Check Committee
		II. OPENING SESSION	
2	7:30 - 7:40	- Organizational arrangement for the Meeting - Opening remarks: + Statement of reasons + Introduction and approval of the Presidium and Eligibility Check Committee	Ban TC
3	7:40 - 7:50	Announcement of shareholder eligibility results	Head of Eligibility Check Committee
4	7:50 - 8:00	Nomination and approval of the Secretariat and Vote Counting Committee	Presidium
5	8:00 - 8:20	Approval of the Agenda, Working & Voting Regulations, Nomination & Election Regulations	Presidium
		III. MEETING CONTENTS	
6	8:20 - 9:30	Presentation of reports and proposals:	Presidium
6.1		Report on Business Performance in 2024 and Business Plan for 2025	
6.2		Report on the Activities of the Board of Directors in 2024 and 2025 plan	
6.3		The 2024 supervisory board activity report and 2025 plan	
6.4		Proposal for approval of the audited financial statements for 2024	
6.5		Proposal on selection of the auditing firm for 2025	
6.6		Proposal on profit distribution for 2024 and dividend plan for 2025	
6.7		Proposal on remuneration for BOD and Supervisory Board	
6.8		Proposal on dismissal and additional election of BOD members for 2024–2029 term	
6.9		Proposal on the list of candidates for BOD supplementation (2024–2029)	
6.10		Proposal on authorizing the BOD to decide on certain AGM matters	
6.11		Proposal on amending the Company Charter	
6.12		Proposal on amending the BOD's operational regulations	



6.13		Proposal on amending the Supervisory Board's operational regulations	
6.14		Proposal on amending the Internal Corporate Governance Regulations	
6.15		Other matters under AGM authority (if any)	
7	9:30 – 9:45	Q&A session (<i>max 15 minutes</i>)	
8	9:45 - 10:30	Voting on proposals, election guidelines, and election process	Vote Counting Committee
9	10:30 – 11:10	Break	
10	11:10 - 11:20	Announcement of voting and election results	Vote Counting Committee
11	11:20 - 11:50	Reading of the Meeting Minutes and draft Resolution	Secretary
12	11:50 - 12:00	Approval of the Resolution and Closing of the Meeting	Presidium





Binh Thuan, May 6, 2025

No: 01125/QĐ/ĐHĐCĐ-ABS

WORKING AND VOTING REGULATIONS OF THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Pursuant to:

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;
- The Charter of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company;

To ensure the successful organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company, the Organizing Committee of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders has developed the Regulations on Working and Voting at the General Meeting of Shareholders as follows:

Article 1. Purpose

- To ensure that the procedures, code of conduct, and voting at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company are conducted in accordance with regulations and successfully.
- The Resolutions of the General Meeting of Shareholders shall reflect the unified will of the General Meeting, meeting the aspirations and rights of shareholders as well as complying with legal regulations.

Article 2. Subjects and Scope

- Subjects: All shareholders and authorized representatives attending the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company must comply with the provisions of these Regulations, the Company's Charter, and applicable laws.
- Scope: These Regulations shall apply to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company.

Article 3. Interpretation of Terms/Abbreviations

- The Company: Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company;



- BOD: Board of Directors;
- BOS: The Board of Supervisory
- OC: Organizing Committee;
- The General Meeting/AGM: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Shareholder: An individual or organization holding at least one share of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company, whose name is included in the list of securities holders compiled by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) as of April 28, 2025, and who has been invited by the Company to attend the meeting;
- Charter: The Charter of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company dated April 23, 2022;
- Voting: The act by which shareholders exercise their right to express their opinion on specific matters to determine whether such matters meet the conditions to be approved by the General Meeting (agree, disagree, or abstain on each matter).

Article 4. Conditions for Convening the General Meeting of Shareholders *(Pursuant to Article 19 of the Company's Charter and based on actual circumstances)*

- The General Meeting of Shareholders shall be convened when the attending shareholders represent more than 50% of the total voting shares.
- In case the first meeting fails to satisfy the conditions for convening as stipulated in the Company's Charter, the second General Meeting of Shareholders shall be convened if the attending shareholders represent at least 33% of the total voting shares.
- In case the second meeting fails to meet the required conditions, the third General Meeting of Shareholders shall be convened regardless of the total number of voting shares represented by the attending shareholders.
- It is expected that the General Meeting of Shareholders will be held on May 28, 2025. If the first meeting cannot be convened, the second meeting will be held on May 29, 2025. If the second meeting also fails to convene, the third meeting will be held on May 30, 2025.

Article 5. Conditions for Shareholders to Attend the General Meeting

Shareholders whose names are listed in the Company's list of shareholders compiled by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) as of April 28, 2025, shall have the right to attend the General Meeting of Shareholders or authorize a representative to attend on their behalf. Shareholders or authorized representatives of institutional shareholders may attend the meeting in person or authorize, in writing, one or more individuals or organizations to attend the meeting.

Shareholders/authorized representatives attending the meeting must comply with the following regulations:

- Be punctual, dress appropriately and formally, comply with any security checks (if applicable), and present identification documents as requested by the Organizing Committee of the Meeting.
- Collect meeting materials at the shareholder reception desk.
- Shareholders arriving late to the General Meeting may register upon arrival and shall have the right to participate and vote immediately. The Chairperson is not obligated to pause the meeting to allow latecomers to register, and any voting sessions held before the latecomers' arrival shall remain valid and unaffected.
- Mobile phones must be set to silent or turned off. If a phone call is necessary, attendees should leave the meeting room to take the call.
- Comply with all regulations set by the Organizing Committee and the Chairperson of the Meeting.
- The Organizing Committee may request shareholders/authorized representatives to comply with inspections or other security measures deemed appropriate.
- The Presidium may request competent authorities to maintain order during the meeting and expel individuals who fail to comply with the Chairperson's authority, intentionally disrupt the meeting, obstruct its proper conduct, or refuse to comply with security check requirements.

Article 6. Chairperson and Presidium

- The Presidium shall consist of 03 members, including 01 Chairperson and 02 other members. The General Meeting of Shareholders (GMS) shall be chaired by the Chairperson of the Board of Directors. The Chairperson presiding over the GMS is one of the three members of the Presidium. The Chairperson shall lead the GMS based on the agenda and contents pre-approved by the Board of Directors.
- The Chairperson of the GMS has the right to take all necessary measures to manage the meeting properly, orderly, in accordance with the approved agenda, and in a manner that reflects the will of the majority of attendees.
- Responsibilities of the Presidium:
 - + To direct the activities of the GMS in accordance with the agenda proposed by the Board of Directors and approved by the GMS;
 - + To guide shareholders and the Meeting in discussing the contents of the agenda;
 - + To present draft resolutions and summarize issues requiring a vote by the GMS;
 - + To respond to, or assign experts to respond to, issues raised by the GMS;
 - + To address any matters arising during the course of the Meeting.
- Working principles of the Presidium: The decision of the Chairperson regarding the sequence, procedure, or any events outside the official agenda shall be final and binding.

Article 7. Secretary of the Meeting

- The Chairperson of the Board of Directors or the Chairperson of the General Meeting of Shareholders (GMS), elected and approved by the GMS, shall nominate a Secretary to take minutes of the meeting.
- Responsibilities and authorities:
 - + To accurately and truthfully record the contents of the Meeting;
 - + To receive written questions from shareholders;
 - + To prepare the Minutes of the Meeting and draft the GMS Resolution;
 - + To assist the Chairperson in disclosing information related to the GMS and notifying shareholders in accordance with the provisions of the law and the Company's Charter.

Article 8. Shareholder Eligibility Verification Committee

- The Shareholder Eligibility Verification Committee shall consist of 03 members, including 01 Head and 02 members, established by the Board of Directors.
- Responsibilities of the Shareholder Eligibility Verification Committee:
 - + To verify the eligibility of shareholders attending the meeting;
 - + The Head of the Committee shall report to the GMS on the number and ownership percentage of shareholders present at the meeting. The GMS shall proceed only when the conditions stipulated in Article 4 – Conditions for convening the GMS – of this Regulation are satisfied.

Article 9. Vote-Counting Committee

- The Vote-Counting Committee shall consist of no more than five (05) members. The General Meeting shall approve the Vote-Counting Committee or the vote-counting supervisors by a show of voting cards. Candidates nominated or self-nominated for election (in case of an election) are not allowed to participate in the Vote-Counting Committee.
- Duties of the Vote-Counting Committee:
 - + Disseminate the principles, rules, and instructions on voting procedures;
 - + Check and record voting cards, prepare the vote-counting minutes, announce the results, and submit the minutes to the Chairperson for ratification of the voting results;
 - + Promptly notify the Secretary of the General Meeting of the voting results;
 - + Review and report to the General Meeting any violations of voting rules or any complaints or petitions regarding the voting results.

Article 10. Discussion at the General Meeting

10.1. Principles:

- Discussions shall only be conducted within the allotted time and within the scope of the matters presented in the agenda of the General Meeting of Shareholders (GMS);

- Shareholders/proxies wishing to raise opinions shall register their comments by completing the Question Form and submitting it to the Secretariat;
- The Secretariat shall arrange the Question Forms from shareholders/proxies in the order of registration and submit them to the Presidium;
- Shareholders/proxies who wish to speak or debate must raise their hands and may only speak upon approval by the Presidium. Each shareholder/proxy may speak for no more than three (03) minutes, and the content must be concise and non-repetitive.

10.2. Responding to shareholders'/proxies' opinions:

- Based on the Discussion Forms submitted by shareholders/proxies, the Chairperson or a member designated by the Chairperson shall review and respond to the shareholders'/proxies' opinions;
- In cases where time constraints prevent direct responses during the General Meeting, the Company shall review and provide written responses afterward.

Article 11. Voting on Matters

11.1. Voting on matters

a) General provisions on voting

- All matters in the agenda and content of the Meeting must be discussed and voted on publicly by the General Meeting of Shareholders (GMS).
- Each share with voting rights owned or represented is equivalent to one voting unit.
- Each shareholder/authorized person attending the Meeting will be provided with one Voting Card and one Voting Ballot. These documents will indicate the shareholder code, full name, number of shares owned and/or represented with voting rights. The Voting Card and Voting Ballot are printed and stamped by the Company and delivered directly to the shareholder/authorized person attending the Meeting.

b) Voting procedures and order of collecting votes

- Each matter under the authority of the GMS is presented and voted upon in the following sequence:
 - + Agree with the presented content;
 - + Disagree with the presented content;
 - + No opinion on the presented content.

- During the Meeting, shareholders shall vote by one of the following two methods:

Voting by raising the Voting Card: Shareholders/authorized persons raise their Voting Cards high towards the Presidium. This method is used to vote on matters under the authority of the GMS, except for reports and proposals on the Meeting agenda. Under this method, the Vote Counting Committee shall count the votes of all shareholders present and voting: in favor, against, and no opinion.

Voting by filling in the Voting Ballot: For each item, shareholders shall select one of the three options — “Agree,” “Disagree,” or “No Opinion” — pre-printed on the Voting Ballot by ticking (✓) or marking (X) the selected box. This method is used for voting on reports and proposals on the agenda. After completing all voting items, shareholders shall submit their Voting Ballots into the sealed ballot box according to the Vote Counting Committee’s instructions.

c) Validity of Voting Ballots

- A valid Voting Ballot is the pre-printed form issued by the Organizing Committee, without erasures, alterations, tears, or additions, and must bear the signature and full handwritten name of the shareholder/authorized person.
- A voting selection is valid if the shareholder/authorized person marks **only one (1)** of the three voting boxes. Any other voting selection will be deemed invalid.
- Invalid Voting Ballots include:
 - Any ballot with additional notes or writings not specified;
 - Any ballot not using the pre-printed form issued by the Organizing Committee, without the Company’s red stamp, or altered/erased/with unauthorized content — in such cases, all voting contents on the ballot will be invalid.

d) Recording voting results

The Vote Counting Committee will count the votes from all shareholders present and voting, verify the number of votes for, against, and no opinion for each matter, and shall be responsible for reporting and disclosing the results at the GMS.

e) Minimum approval ratio

According to Clause 1, Article 21 of the Company’s Charter, resolutions on the following matters shall only be approved when receiving at least 65% of total voting shares held by shareholders attending and voting at the Meeting in favor:

- Type of shares and total number of shares of each type;
- Change of business lines or industries;
- Changes in the Company's governance structure;
- Investment projects or asset sales with a value of 35% or more of total assets based on the latest audited financial statements;
- Reorganization or dissolution of the Company.

For other matters not listed above, resolutions shall be approved when more than 50% of voting shares held by shareholders present at the Meeting vote in favor.

Article 12. Minutes and Resolutions of the General Meeting of Shareholders

The Minutes and Resolutions of the General Meeting of Shareholders must be read aloud and approved before the closing of the Meeting.

Article 13. Implementation

- All shareholders/proxies attending the General Meeting, as well as invited guests, are responsible for fully complying with the provisions set forth in this Regulation, the Company's current rules, internal regulations, corporate governance charter, and all relevant legal regulations.
- The convener of the General Meeting of Shareholders (GMS) shall have the right to:
 - + Request that all attendees be subject to inspection or other security measures;
 - + Request the competent authorities to maintain order at the meeting and expel individuals who do not comply with the Chairperson's authority, deliberately disrupt order, hinder the normal progress of the meeting, or fail to comply with security inspection requirements, from the GMS.
- For any matters not specifically provided for in this Regulation, the provisions of the Company's Charter, the Law on Enterprises 2020, and other applicable legal documents issued by the State

This Regulation shall take effect immediately upon approval by the Company's General Meeting of Shareholders.

ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN



TRAN VAN MUOI



No: 02/251.020/PHĐCĐ-ABS

Binh Thuan, May 6, 2025

**REGULATIONS ON NOMINATION, CANDIDACY, AND ELECTION OF
ADDITIONAL MEMBERS TO THE BOARD OF DIRECTORS
FOR THE 2024–2029 TERM
AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Pursuant to:

- *Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;*
- *Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;*
- *The Charter of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company;*
- *Relevant legal documents.*

To ensure that the election of additional members to the Board of Directors (BOD) for the 2024–2029 term at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company (ABS) complies with the current laws of Vietnam and adheres to the principles of fairness, transparency, and democracy while safeguarding the legitimate rights and interests of all shareholders, the General Meeting of Shareholders is respectfully requested to approve the “Regulations on Nomination, Candidacy, and Election of Additional Members to the Board of Directors for the 2024–2029 Term at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders” as follows:

I. Interpretation of Terms/Abbreviations

- The Company: Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company;
- BOD: Board of Directors;
- OC: Organizing Committee;
- The General Meeting/AGM: The 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Shareholder: An individual or organization holding at least one share of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company, whose name is included in the list of securities holders compiled by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) as of April 28, 2025, and who has been invited by the Company to attend the meeting;



- Charter: The Charter of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company dated April 23, 2022;

II. Chairperson of the Meeting

The Chairperson of the Meeting shall be responsible for presiding over the election, including:

- Introducing the list of nominees for the Board of Directors;
- Resolving any complaints related to the election process (if any).

III. Election Principles

- The election shall comply with the provisions of applicable laws and the Company's Charter.
- The Vote Counting Committee shall be nominated by the Chairperson and approved by the General Meeting of Shareholders. Members of the Vote Counting Committee shall not be included in the list of nominees or candidates for the Board of Directors.

IV. Subjects and Scope of Application

1. These Regulations provide guidance on the procedures and steps for nominating, candidating, and electing additional members to the Board of Directors for the 2024–2029 term of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company.
2. Shareholders and candidates participating in the nomination, candidacy, and election of additional members to the Board of Directors shall comply with the provisions of these Regulations.

V. Regulations on nomination and candidacy for Board of Directors members:

1. Number and term of Board of Directors members:

- Number of additional members elected to the Board of Directors: 01 member of the Board of Directors and 01 independent member of the Board of Directors
- Term of office of additional elected Board members: The remaining term of office is 05 (five) years: 2024 - 2029 .

2. Candidate criteria for the Board of Directors:

a. For candidates for Board of Directors:

Candidates for the Board of Directors must meet the following specific conditions:

- Not subject to the provisions of Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;
- Have professional qualifications and experience in business administration or in the company's field, industry or business line and do not necessarily have to be a shareholder of the company;
- A member of the Board of Directors of a company may concurrently be a member of the Board of Directors of no more than 05 other companies.

b. For independent member candidates of the Board of Directors:

Candidates for independent members of the Board of Directors must meet the following specific conditions:

- Not being a person currently working for the company, parent company or subsidiary of the company; not being a person who has worked for the company, parent company or subsidiary of the company for at least the previous 03 consecutive years;
- Not a person receiving salary or remuneration from the company, except for allowances that Board of Directors members are entitled to according to regulations;
- Not being a person whose wife or husband, biological father, adoptive father, biological mother, adoptive mother, biological child, adopted child, biological brother, biological sister, or biological sibling is a major shareholder of the company; is a manager of the company or a subsidiary of the company;
- Not being a person who directly or indirectly owns at least 01% of the total number of voting shares of the company;
- Not a person who has been a member of the Board of Directors or Supervisory Board of the company for at least the previous 5 consecutive years, except in the case of being appointed for 2 consecutive terms;

VI. Conditions for nomination and candidacy for the Board of Directors:

Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of total common shares for at least 06 consecutive months have the right to nominate people to the Board of Directors according to the provisions of the Law on Enterprises and the Company Charter.

- Right to nominate people to the Board of Directors;
- Shareholders holding common shares have the right to aggregate their voting rights to nominate candidates for the Board of Directors. Since the 2025 Annual General Meeting of Shareholders only elects 01 additional member of the Board of Directors and 01 independent member of the Board of Directors, shareholders or groups of shareholders holding 10% or more of the total number of shares with voting rights are entitled to nominate enough candidates.
- In case the number of candidates for the Board of Directors through nomination and candidacy is still not enough, the current Board of Directors may nominate additional candidates or organize nominations according to the provisions of the Company Charter, Internal Regulations on Corporate Governance and the Operating Regulations of the Board of Directors. The procedure for the current Board of Directors to introduce additional candidates must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Board of Directors according to the provisions of law.

VII. Application for nomination and candidacy for Board of Directors member:

Application documents for candidacy and nomination for Board of Directors members include:

- Nomination or candidacy documents for the Board of Directors;

78
FY
EN
NGHI
UÂN
SINH

- CV self-declared by the candidate according to the form at the link: <https://www.bitagco.com/>, section Shareholder Relations/ Information Disclosure;
 - Notarized copies of the following documents: ID card/CCCD/Passport;
 - Copies of certificates certifying cultural and professional qualifications (if any)
- Nominees/candidates for the Board of Directors must be responsible before the law and the General Meeting of Shareholders for the accuracy and honesty of the content of their profile.

VIII. Location and deadline for receiving nomination and candidacy applications:

To facilitate the organization and information disclosure in accordance with the law, please email or send nomination and candidacy documents for Board of Directors members to the Organizing Committee before **5:00 p.m. on May 2 , 2025** to the address:

Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company

Address: No. 03 Nguyen Du, Duc Thang Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province

Contact: Mr. Nguyen Dat Chau

Phone : 090.999.6984

Email: dvnnbinhthuan@gmail.com

IX. Announcement of information on candidates for Board of Directors:

In case the list of candidates for election to the Board of Directors has been determined, the Company must publish information related to the candidates at least 10 (ten) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for Board of Directors must have a written commitment to the honesty and accuracy of the published personal information and must commit to performing their duties honestly, carefully and in the best interests of the Company if elected to be additional members of the Board of Directors.

X. Ballot

1. Contents of the Ballot

- A ballot (ballot) is a ballot containing the shareholder code , number of shares owned and/or represented, and stamped with the Company's seal.

- Each shareholder will be given 01 additional ballot for a member of the Board of Directors and 01 additional ballot for an independent member of the Board of Directors. When receiving the ballot, shareholders must check the information on the ballot. If there is any error, they must immediately notify the Vote Counting Committee.

2. How to fill out a ballot

How to vote is specifically instructed as follows:

Shareholders / authorized representatives attending have the right to vote all or part of their total votes for one or more candidates, the remaining votes may not be cast for any

candidate. The total number of votes for candidates shall **not exceed** the total number of votes entitled to be cast stated in the information of shareholders / authorized representatives attending .

3. Validity and invalidity of ballots

- Valid ballot: is a ballot according to the pre-printed form issued by the Organizing Committee, without erasures, scratches, or any other content other than the regulations for the ballot; must have the signature and full name of the shareholder / authorized representative attending.

- The following ballots will be considered invalid:

+ Add other content to the ballot ;

+ Write the content on the ballot in pencil ;

+ Cross out the candidates ;

+ Ballots that do not follow the pre-printed form issued by the Organizing Committee, do not have the Company's seal, or have been erased, edited, or have additional content written outside the regulations for the ballot ;

+ The number of candidates that shareholders / authorized representatives attend to vote for is greater than the number of Board members approved by the General Meeting of Shareholders to elect additional Board members for the 2024-2029 term ;

+ The ballot has the total number of votes for the shareholder or representative candidates greater than the total number of votes allowed to be cast;

+ Ballots are submitted after the Ballot Counting Committee has opened the sealed ballot box;

+ No signature/no full name of shareholder / authorized representative attending.

4. Voting and Counting

- In case of any error, the shareholder / authorized representative can contact the Ballot Counting Committee/Organization to request a new ballot and must return the old ballot (before putting it in the ballot box).

- Shareholders / authorized representatives attending the meeting shall cast their votes into the sealed ballot box supervised by the Vote Counting Committee. The ballot must be signed and clearly state the full name of the shareholder / authorized representative attending .

- The vote counting committee is responsible for making minutes of vote counting, announcing results and, together with the Chairman, resolving questions and complaints from shareholders / authorized representatives attending (if any).

- Ballots after being counted will be stored according to regulations.

XI. Election method:

- Implement by cumulative voting method (*According to Clause 3, Article 148 - Law on Enterprises*)
- Accordingly, each shareholder / authorized representative attending has a total number of votes corresponding to the total number of shares owned and/or authorized representative multiplied by the number of additional elected members of the Board of Directors determined by the number of votes from high to low, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members specified in the Company's Charter is sufficient.

XII. Principles for selecting candidates for election to the Board of Directors :

- Elected members of the Board of Directors are determined by the number of votes from high to low, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members specified in the Company Charter is sufficient.
- In case there are 02 or more candidates with the same number of votes, priority will be given to the candidate who owns more shares in the Company. In case the number of shares of these candidates is equal, the General Meeting will re-elect among the candidates with the same number of votes . The winner is the candidate with the higher number of votes.
- If the first election results do not have enough members of the Board of Directors, the election will be conducted until the required number of members are elected.

XIII. Effective date:

This election regulation is approved by the General Meeting of Shareholders at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders. When approved, the Regulation will be binding on all shareholders.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**



TRAN VAN MUOI



No: 01/BC/ĐHĐCĐ -BT

Binh Thuan, May 6, 2025

REPORT ON BUSINESS PERFORMANCE IN 2024 AND BUSINESS PLAN FOR 2025

To: General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company

Pursuant to the Charter of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company

Pursuant to the 2024 Audited Financial Statements of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company

I. 2024 BUSINESS RESULTS

1. Business performance

* Main indicators:

Results of implementing key economic indicators in 2024 (According to audited financial statements):

STT	Items	Reality 2023 (million VND)	Plan 2024 (million VND)	Reality 2024 (million VND)	% Perform
1	Total revenue	1,025,222	800,000	396.141	49.5%
2	Profit before tax	22,233	25,000	9,143	36.6%
3	Profit after tax	8,287	15,000	2,435	16.2%

* Advantages:

In 2024, the fertilizer industry recorded many positive signals thanks to the Government's support policies for sustainable agricultural development, promoting the expansion of cultivated areas for export, and orienting the use of environmentally friendly farming methods.

* Challenges:

The 2024 business results decreased due to many unfavorable factors, of which the impact of weather, reduced consumption demand and erratic market fluctuations were the main causes. In the fertilizer sector, unfavorable weather conditions, low and unstable agricultural product prices caused farmers to reduce their cultivation area and reduce investment, leading to a significant decrease in fertilizer demand. At the same time, competition from imported goods, especially fertilizers from China with competitive prices, forced the Company to increase support policies for the second-level distribution system to maintain market share in the traditional distribution channel.

In addition, the petroleum business sector has also been negatively affected by the global economic recession due to the impact of the Russia-Ukraine conflict and the crisis in the Middle East. The discount of almost 0 VND/liter, along with the decline in domestic demand for petroleum, has caused the business efficiency of this segment to be significantly lower than in previous years. This continues to put pressure on the Company's total revenue and profit in 2024.

In addition, fierce competition from domestic and foreign enterprises, especially foreign enterprises with advantages in technology and price, is creating significant challenges for domestic fertilizer enterprises. In addition, fluctuating input material prices, especially gas and mineral prices, directly affect the Company's production costs and profits.

2. Economic and financial management

In 2024, business operations were negatively affected by both internal factors and macroeconomic fluctuations. ABS carefully reviewed its investment portfolio, completing divestment from real estate projects that were no longer suitable. The company is temporarily suspending the implementation of new real estate projects to focus resources on restructuring operations and seeking investment opportunities that are truly potential, sustainable and capable of creating high added value in the future.

Regarding financial management, the Company has always proactively implemented effective cash flow management solutions, ensuring a stable source of capital for production, business and investment. Regarding the situation of receivables and payables, the Company has also flexibly negotiated with customers and partners to extend the term, but must ensure the plan and progress set out, at the same time creating sustainable relationships with partners and maintaining market share.

3. Investment Work

In 2024, the Company will not invest in expanding production scale.

4. Technical management of quality and labor safety

The company has done a good job in technical management of quality and labor safety.

5. Organization - training - salary

- **Organization** : The Company has arranged, consolidated, mobilized, appointed, and assigned a number of positions in departments, offices, and affiliated units in accordance with the capacity and requirements of the work.
- **Training**:
 - Average training hours per year, by employee and by employee type : 40 hours/year
 - Continuous learning and skills development programs to support employees in securing employment and career development: regularly provide employees with training courses in fire prevention and fighting, occupational safety, environmental protection, sales skills, etc.
 - The Company's employees are all trained to meet the job requirements according to the recruitment, training and coaching plan. Annual training and retraining is carried out mainly at the enterprise for simple direct labor force.

• **Salary:**

As of 12/31/2024 The number of employees working at the company is 40 people, the average salary for employees is as follows:

Year	2023	2024
Average salary (VND/month)	10,734,000	11,110,000

6. Union and movement work:

In 2024, the Company's Trade Union and Youth Union organizations actively participated in mass movement activities in the City, including the following activities:

- On September 13, 2024, the Company, together with the Youth Union of the Center for Clean Water and Rural Environmental Sanitation, the Youth Union of the Department of Fisheries under the Youth Union of the Department of Agriculture and Rural Development, coordinated with La Da Commune Youth Union to organize giving Mid-Autumn Festival gifts to children in La Da commune.
- On November 9, 2024, in collaboration with the Youth Union of Binh Thuan Provincial Police, the Company organized the program "Propaganda and dissemination of laws on drug prevention and control and school violence; Awarding scholarships to studious students". In addition, the Company also visited and presented gifts to Cham Ba Ni Religious Dignitaries.
- On November 25, 2024, Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company in collaboration with the Youth Union of Lac Dao Ward, Phan Thiet City organized a program to award 20 scholarships to studious students with difficult circumstances in Lac Dao Ward.

II. 2025 Business plan and implementation plan:

1. Business plan:

STT	Items	Performance 2024 (VND)	Target 2025 (VND)	% vs. Performance 2024
1	Net revenue	396.140.857.414	520,000,000,000	31.27%
2	Profit before tax	9,142,549,873	12,000,000,000	31.25%
3	Profit after tax	2,435,388,079	8,000,000,000	228.49%
4	Average income	11,110,000	11,500,000	3.51%
5	Dividends	-		

2. Implementation plan

a, Organization of production and business activities

The Company identifies fertilizer, petroleum and real estate investment as its three core business areas, continuing to pursue a consistent and sustainable growth strategy. In the context of global economic and political fluctuations, the Company proactively adapts by

improving agricultural productivity, ensuring food security and building flexible business plans to ensure smooth operations.

In 2025, the Company will continue to maintain close cooperation with reputable petroleum import partners to proactively source supplies, while promoting import activities, linking raw material supply and NPK distribution with domestic production units. Expanding the market and fertilizer network in the Southern and Central Highlands regions will also be strongly implemented to increase market share.

With the policy of merging provinces, 2025 is a year to open up the potential for economic development and expansion of the Company's business network. According to the advantage of merging the new province, which is the province with the largest land area in the country, it is an opportunity to develop agriculture and products serving agricultural production. Seizing the advantage, the Company also has a plan to promote cooperation and linkage between regions and localities in the new province.

b, Organization of management apparatus and human resources

Focus on in-depth training, improving the capacity of human resources; Pay attention to the material and spiritual life of staff; Restructuring the management apparatus towards streamlining and efficiency will continue to be implemented to optimize operations.

c, Economic and financial work

The company proactively implements effective cash flow management solutions, ensuring stable capital sources for future production, business and investment.

3. Conclusion

To successfully complete the production and business tasks in 2024, creating momentum for development in the following years, timely guidance and support from the Board of Directors is needed, in addition to the efforts of all members of the Company, enhancing the role of autonomy in production and business, promoting creativity, increasing labor productivity with the spirit of solidarity - strong development.

Above is the content of the report on production and business results in 2024 and the business plan in 2025 of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company. We look forward to receiving the direction and support of the Board of Directors to achieve the assigned targets.

Respectfully report./.

Recipient:

- As above;
- Board of Directors, Supervisory Board;
- Archived: IR.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
DIRECTOR**



DO VIET HA



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

No: .02/BC/DHDCĐ-BT

Binh Thuan, May 6, 2025

REPORT ON ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2024 AND 2025 PLAN

To : General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company

Dear Congress!

The Board of Directors (BOD) of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company (ABS) would like to respectfully report to the General Meeting of Shareholders (GMS) on the results of the BOD's operations in 2024 and the plan for 2025 as follows:

PART I

OVERVIEW OF THE SOCIO-ECONOMIC SITUATION IN 2024

2024 is a year that continues to face many challenges for the global economy in general and Vietnam in particular. Although inflation has been more tightly controlled than in previous years, pressure on prices and input costs still creates many difficulties for businesses. Tight monetary policies are maintained in many countries, although interest rates tend to decrease but remain high, causing negative impacts on investment decisions and consumer spending. At the same time, international trade activities continue to be heavily affected by prolonged geopolitical tensions and increased trade barriers.

In that context, the domestic market also faced many difficulties. Vietnam's economy recovered positively with a GDP growth rate of 7.09%, but the agricultural sector was heavily affected by fluctuating agricultural product prices and high input costs. This led to a decrease in demand for fertilizer and fuel - the Company's main business areas.

In that context, the Board of Directors of ABS has proactively followed closely the developments of the Government's policies and the world geopolitical situation; proactively forecasted, assessed the situation, took advantage of opportunities, and was determined and resolute in its direction and management. With experience, courage, confidence and decisiveness, the Board of Directors has directed and led ABS to gradually overcome difficulties and challenges, stabilize business, ensure jobs for employees, contribute to the state budget, ... achieving quite good results in 2024.

PART II

PERFORMANCE EVALUATION OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2024

1. Regarding personnel, assign tasks to members of the Board of Directors; evaluate the overall performance of members of the Board of Directors and each member of the Board of Directors.

1.1 Board of Directors members

Pursuant to Clause 1, Clause 2 and Point a Clause 4 Article 276 Decree 155/2020/ND-CP, the composition of the Company's Board of Directors must meet the following regulations:

"1. The number of members of the Board of Directors of a public company is at least 03 people and at most 11 people.

2. The structure of the Board of Directors of a public company must ensure that at least one-third (1/3) of the total number of Board members are non-executive members.

...

4. The number of independent members of the Board of Directors of a listed company must ensure the following regulations:

a) There must be at least 01 independent member in case the company has from 03 to 05 members on the Board of Directors;

..."

Phase 1: Before the 2024 Annual General Meeting of Shareholders on June 29, 2024:

The Company has 05 members of the Board of Directors including: Mr. Tran Van Muoi, Mr. Dinh Quang Sang, Mr. Mai Quoc Hung, Ms. Vu Thi Hai, Ms. Tran Thi Hien. The number of non-executive members of the Board of Directors is 02 (Mr. Tran Van Muoi, Mr. Mai Quoc Hung); The number of independent members of the Board of Directors is 02 (Ms. Tran Thi Hien, Ms. Vu Thi Hai), ensuring the structure in accordance with regulations.

Phase 2: After the 2024 Annual General Meeting of Shareholders approves the list of members of the Board of Directors for the 2024-2029 term:

As of December 31, 2024, the Company has 04 members of the Board of Directors (term 2024-2029) including: Mr. Tran Van Muoi, Ms. Tran Thi Hien, Ms. Bui Thi Ha Lam, Mr. Do Viet Ha. The number of non-executive members of the Board of Directors is 02 (Mr. Tran Van Muoi, Ms. Bui Thi Ha Lam), the number of independent members of the Board of Directors is 01 (Ms. Tran Thi Hien), ensuring the structure in accordance with regulations.

In 2024, Ms. Vu Thi Hai was appointed as an independent member of the Board of Directors. On October 4, 2024, Ms. Vu Thi Hai submitted a resignation from the position of independent member of the Board of Directors for personal reasons. However, the number of members of the Company's Board of Directors is still guaranteed according to regulations.

1.2 Assignment of tasks and performance of Board of Directors members

- Based on the functions and powers of the Board of Directors, the assignment and performance of the Board of Directors members in 2024 are as follows:

– **Mr. Tran Van Muoi - Chairman of the Board of Directors**

The Chairman of the Board of Directors has performed well his duties in accordance with the Enterprise Law, the Company Charter and the Board of Directors' Operating Regulations in establishing and implementing the annual work program. The Chairman of the Board of Directors has regularly inspected and urged the members of the Board of Directors to perform their assigned tasks, successfully organized the annual General Meeting of Shareholders,

organized Board of Directors' meetings, issued Resolutions, Decisions and Notices of the Board of Directors. In addition, the Chairman of the Board of Directors has also directed, managed and supervised the Director and specialized departments to implement the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors; assigned tasks and supervised the activities of the Internal Audit Board and the Person in charge of Administration and the Company Secretary to promote the internal audit function and advise the Board of Directors on issues within its authority;

– **Ms. Tran Thi Hien - Member of Board of Directors**

Assigned tasks on human resources, salaries and monitoring the activities of branches and affiliated investment companies. Ms. Tran Thi Hien has always closely followed the tasks and made recommendations on the direction of appointment, dismissal, personnel transfer, etc. in a flexible manner, suitable to the nature of the work and expertise. She has completed the assigned tasks well and ensured compliance with the provisions of law and company charter.

– **Ms. Bui Thi Ha Lam - Member of Board of Directors**

Assigned the task of organizing the implementation of the Board of Directors' resolutions, assigning members of the Board of Directors to monitor and direct each area of work, being responsible to the Board of Directors for all aspects of the Board of Directors' operations, management, and operations, and the results of the Company's production and business plans and investments. In 2024, Ms. Bui Thi Ha Lam tried to complete the assigned tasks, complying with the procedures, regulations of the law and the company's charter. In addition, she also made recommendations and proposals through meetings with the Board of Directors and the Board of Directors to improve the efficiency of management, production and business implementation and investments. Although certain achievements have been achieved (shown through the financial statements), due to objective factors from the economic - political situation and operating regulations, the comprehensive completion of the plan targets still faces some limitations.

– **Mr. Do Viet Ha - Member of Board of Directors**

Assigned to the task of communication, brand development and foreign affairs. In 2024, the Company focused on communication and brand development, investing effectively, especially in the key areas of the company such as Fertilizer and Petroleum. In addition, he also actively participated in foreign affairs activities, strengthening cooperative relationships with agencies and departments through social programs in coordination with the locality.

• **Evaluation of the performance of independent members of the Board of Directors:**

– **Ms. Tran Thi Hien - Independent Member of Board of Directors**

She has fully performed her duties as prescribed by law, the Company Charter and the Board of Directors' assignments with a spirit of caution, dedication and high responsibility. Her opinions at the Board of Directors' meetings on issues put up for voting always demonstrate independence, objectivity and constructiveness, for the purpose of stability and development of the Company.

– **Ms. Vu Thi Hai - Independent Member of the Board of Directors**

As an independent member of the Board of Directors, she is responsible for arranging capital, including equity and domestic and foreign loans when the company needs them, based on the

approval of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors. At the same time, she is responsible for restructuring the enterprise (mergers and acquisitions; mergers; financial restructuring, etc.) and performing other tasks and duties as assigned and authorized by the Chairman of the Board of Directors.

1.3 General assessment of the performance of the Board of Directors members

The Board of Directors operates on the principle of collective leadership, individual responsibility, majority decision, and exercises rights and obligations according to the Company Charter, the Board of Directors' Operating Regulations, and legal regulations. The members of the Board of Directors are assigned specific tasks based on the principle of promoting the strengths of each member, creating collective intellectual strength to fulfill the Board of Directors' responsibilities as prescribed in the most effective way.

2. Board of Directors Meetings and Resolutions

In 2024, the Board of Directors will continue to maintain flexible governance measures, quickly adapt to challenging macroeconomic conditions, and at the same time implement governance work to respond to global and domestic economic variables;

- The Board of Directors operates according to the principles of collective leadership, individual responsibility, the head is responsible, decides by majority, exercises rights and obligations according to the Company Charter, the Board of Directors' Operating Regulations and provisions of law;

- The Board of Directors has maintained the organization of regular Board meetings once a quarter and extraordinary meetings in person and online; has issued dozens of resolutions and decisions to promptly direct and contribute to the successful decision-making of comprehensive direction and management of all activities of the Company to implement the set plan.

According to statistics, in 2024, the Board of Directors held 18 meetings. After the meetings, the Board of Directors issued decisions and resolutions to specify the approved policies.

(Summary of resolutions and decisions of the Board of Directors in 2024 has been announced in the 2024 Governance Report)

In general, the meetings of the Board of Directors were organized thoughtfully, in accordance with the law and achieved high consensus in deciding on the policies, operating guidelines and development strategies of the Group.

3. Information Disclosure

The Board of Directors has also urged, reminded and regularly checked the disclosure of information according to regulations, ensuring that information is disclosed fully, promptly, accurately, completely, publicly and transparently.

4. Results of supervision of the Director and other executives

- The Board of Directors regularly inspects and supervises the Board of Directors' implementation of strict accounting regulations, compliance with regulations on petroleum business, fertilizer business and real estate;

- The Board of Directors has supervised the timely completion, submission and disclosure of periodic financial reports, corporate governance reports and 2024 annual reports, and documents on information disclosure as prescribed;

– Consolidate, arrange, and reorganize management and operational staff at a number of branches to meet the Company's production and business requirements in 2024.

5. Remuneration and expenses of the Board of Directors

In 2024, the Company's Board of Directors members received the following remuneration:

STT	Full Name	Position	Salary, Bonus Remuneration (VND)
1	Tran Van Muoi	Chairman of the Board	140,000,000
2	Dinh Quang Sang	Vice Chairman of Board of Directors (Resigned on June 29, 2024)	21,000,000
3	Mai Quoc Hung	Non-executive Board Member (Resigned on June 29, 2024)	21,000,000
4	Tran Thi Hien	Independent Board Member	21,000,000
5	Vu Thi Hai	Independent Board Member	21,000,000
6	Bui Thi Ha Lam	Board Member (Appointed on June 29, 2024)	
7	Do Viet Ha	Board Member (Appointed on June 29, 2024)	

The total remuneration paid by the Board of Directors in 2024 is VND 224,000,000, shown in note 32 on information with related parties in the audited 2024 Financial Statements.

6. Assessing the performance of the Board of Directors in 2024, the independent members of the Board of Directors have the following comments:

- Compliance and effectiveness in corporate governance structure:

In 2024, the Company has 2 independent members of the Board of Directors, Ms. Tran Thi Hien and Ms. Vu Thi Hai; The Company ensures that at least one-third (1/3) of the total number of members of the Board of Directors are non-executive members; The Chairman of the Board of Directors does not concurrently hold the position of Director.

- ABS Board of Directors meets the criteria for public company governance, ensures the rights of shareholders and investors, promotes the role of the Board of Directors in strategic planning, supervision, control, and orientation of the person in charge of each area of the Company's operations for each member of the Board of Directors, thereby the Board of Directors regularly inspects, urges, and ensures that the members of the Board of Directors perform well the assigned tasks:

– The Board of Directors has organized and maintained regular quarterly meetings, all of which have the participation of the Supervisory Board and the Board of Directors. Resolutions of the

Board of Directors are made on the basis of discussion and high consensus with 100% of the Board members attending the meeting passing. When performing its functions and duties, the Board of Directors always complies with the provisions of law, the Company Charter and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders.

– The transactions between the Company and related companies of members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Directors and other managers are all carried out honestly and carefully; at the same time, ensuring compliance with the provisions of the Company Charter and the Law;

– Board members must comply with current legal regulations such as not being a member of the Board of Directors of more than five (05) other companies at the same time; this helps Board members spend more time and focus their efforts and intelligence on the development of the Company.

7. Activities of subcommittees under the Board of Directors

The Board of Directors has two support departments: the Internal Audit Department and the person in charge of corporate governance, Mr. Nguyen Dat Chau.

8. Reporting on internal transactions

In 2024, the following transactions arise:

8.1 Between the Company and the members of the Company's Board of Directors : None

8.2 Between the Company and its subsidiaries: None

8.3 Between the Company and investment companies and associated companies: None

8.4 Company with company in which the Board of Directors, Director, other executives of the enterprise are founding members or enterprise managers within the last 3 years before the transaction time:

ST T	Name of organization/individual	Relationship with the company	Certificate Number *, date of issue, place of issue	Head office address/Contact address	Time of transaction with the company	Resolution No. Resolution/Decision of the General Meeting of Shareholders/Board of Directors. .. approved (if any, specify the date of issue)	Content , quantity, total transaction value
------	---------------------------------	-------------------------------	---	-------------------------------------	--------------------------------------	---	---

1	Five Star International Fertilizer (Cambodia) Co., Ltd	Same Chairman of the Board of Directors	100169171	01 National Road, Somrong Thom Commune, Kean Svay District, Kandal Province, Cambodia	2024	Board of Directors Resolution No. 08 / 22 /NQ/HĐQT-ABS June 2, 2022	* Content: 1/Receivable from selling fertilizer due to USD exchange rate difference + Quantity: (195,460 USD x 25,223 VND); (185,460 USD x 25,349 VND) +Value: 242,024,940 VND 2/ Collect money from selling Urea fertilizer + Quantity: 29 tons +Value: 494,440,000 VND
2	Five Star High-Tech Fertilizer Joint Stock Company	Related parties	1101999301	Long Dinh Industrial Park, Long Dinh Commune, Can Duoc District, Long An Province.	Year 2024	Board of Directors Resolution No. 02/24/NQ/HĐQT-ABS dated March 7, 2024	* Content: 1/ Collect money from selling DAP, MAP fertilizers + Quantity: 3,050 tons +Value: 23,489,450,000 VND 2/ Buy Five Star NPK fertilizer. + Quantity: 200 tons +Value: 3,000,000,000 VND 3/ Refund for purchase of Five Star NPK fertilizer. + Quantity: 200 tons +Value: 3,188,700,000 VND
3	Five Star International Group Joint Stock Company	Same Chairman of the Board	0302430986	28bis Mac Dinh Chi, Ward Da Kao, District 1, HCMC,	2024	Board of Directors Resolution No. 34/23/NQ/HĐQT-	* Content: 1/Collect investment cooperation profits. + Value: 8,039,075,405 VND 2/ Must collect late

				Vietnam		ABS October 12, 2023	payment interest on investment cooperation. + Value: 10,098,367,123 VND 3/Collecting late payment interest on investment cooperation + Value: 7,959,934,246 VND 4/Transfer money for investment cooperation in the Five Star urban area + Value: 75,000,000,000 VND 5/Refund of investment cooperation money for business in Five Star urban area + Value: 354,062,483,336 VND
4	Five Star Fertilizer Factory Branch	Same Chair man of the Board			2024	Resolution of the Board of Directors No. 267/20/N Q/HDQT-ABS dated November 18, 2020	*Content: 1/Collect discount money from Five Star NPK + Value: 732,243,132 VND 2/ Collect interest on prepayment of NPK Nam Sao + Value: 2,017,756,868 VND
5	Agricultural Materials Import Export Joint	Same Chair man of the Board	030317 1029	24A Ton That Thuyet Street - Ward 18 - District 4 -	2024	Board of Directors Resolution No. 22/24/NQ/HDQT-	* Content: 1/Recover prepayment for MAP fertilizer purchase + Quantity: 203 tons + Value:

Stock Company III			Ho Chi Minh City, Vietnam	ABS dated March 7, 2024	2,845,160,000 VND
-------------------------	--	--	---------------------------------	-------------------------------	-------------------

(Specifically, transactions between the Company and related persons of the Company, between the Company and major shareholders, insiders, and related persons of insiders have been announced in the 2024 Governance Report)

9. Report on the implementation of the contents assigned and authorized by the 2024 Congress:

9.1 Regarding profit distribution and dividend payment in 2024:

In order to develop the production and business situation, expand the market and brand of the Company, the Board of Directors of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company proposes to retain the accumulated undistributed profits on the Company's 2024 Financial Statement for reinvestment and improve the efficiency of financial leverage.

9.2 Regarding the selection of an auditing company for financial statements in 2024

The Board of Directors has selected An Viet Auditing Company Limited as the auditor for the 2024 financial statements. An Viet Auditing Company Limited meets the criteria stated in the submission No. 03/TTr/ĐHĐCĐ-BT on the selection of an auditor for the 2024 financial statements approved by the 2024 Annual General Meeting of Shareholders on June 29, 2024.

9.3 Regarding the authorization to decide on certain issues of the Shareholders' Meeting:

In 2024, the Board of Directors did not carry out the contents under the authority of the General Meeting of Shareholders authorized according to Report No. 07/TTr/ĐHĐCĐ-BT on approving the authorization for the Board of Directors to decide on a number of issues under the authority of the General Meeting of Shareholders approved by the 2024 Annual General Meeting of Shareholders on June 29, 2024.

10. Social security and environmental protection activities:

Along with economic goals, the Board of Directors recognizes that environmental protection and community and social responsibility are fundamental factors for the Company's long-term, sustainable success.

- Social security: The Company is always proactive and active in supporting poverty reduction, gratitude; promoting the role and social responsibility to the community in conjunction with business development. Specifically, in 2024, the Company's Trade Union and Youth Union organizations actively participated in mass movement activities in the City, including the following activities:

- On September 13, 2024, the Company, together with the Youth Union of the Center for Clean Water and Rural Environmental Sanitation, the Youth Union of the Department of Fisheries under the Youth Union of the Department of Agriculture and Rural Development, coordinated with La Da Commune Youth Union to organize giving Mid-Autumn Festival gifts to children in La Da commune.
- On November 9, 2024, in collaboration with the Youth Union of Binh Thuan Provincial Police, the Company organized the program "Propaganda and dissemination of laws on drug

prevention and control and school violence; Awarding scholarships to studious students". In addition, the Company also visited and presented gifts to Cham Ba Ni Religious Dignitaries.

- On November 25, 2024, Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company in collaboration with the Youth Union of Lac Dao Ward, Phan Thiet City organized a program to award 20 scholarships to studious students with difficult circumstances in Lac Dao Ward.

- Environmental protection: Because of its business in the petroleum sector, the Company always prioritizes research and application of technology in business activities to minimize environmental impacts, prioritizes the purchase of energy-saving and environmentally friendly equipment. Widely deployed to staff to create a neat, clean, airy working environment, while enhancing the sense of responsibility, creating comfort during the working process, thereby increasing labor productivity.

PART III:

REPORT ON BUSINESS AND INVESTMENT RESULTS IN 2024

1 Business results

At the end of fiscal year 2024, the Company's total revenue and profit are as follows:

Items	2023	Year 202 4		
	Perform (million dong)	Plan (million dong)	Perform (million dong)	% perform
1. Net revenue	1,025,222	800,000	396.141	49.5%
2. Profit before tax	22,233	25,000	9,143	36.6%
3. Profit after tax	8,287	15,000	2,435	16.2%

- Reasons for not achieving targets compared to the plan and compared to the previous year:

With the agricultural sector accounting for over 50% of the population and agriculture still playing an extremely important role in the Vietnamese economy, Vietnam's demand for fertilizer consumption remains high. However, currently, fertilizer enterprises in general are still facing many difficulties and challenges, both objective and subjective. In 2024, in the context of economic recession, people tend to reduce production, reduce crop acreage, thereby reducing the demand for fertilizer. In addition, there are difficulties in management and policies that need to be resolved to stabilize the market, creating a breakthrough for the fertilizer industry in general. The increasingly serious impact of the Russia-Ukraine, Israel-Hamas conflicts , as well as the global economic recession, have been causing many difficulties for fertilizer production and trading enterprises, from supplying input materials to consuming output products.

Over the past year , OPEC has lowered its forecast for global oil demand growth in 2024 and 2025 in its monthly market reports since August , marking the fifth consecutive month of downward revisions by the group . OPEC maintained its forecast for global oil demand growth at 2.25 million barrels per day (mb/d) this year and 1.85 mb/d next year as of August. Oil prices have generally trended lower in the final weeks of 2024 on concerns about slowing global demand and rising supply from producers outside OPEC and its partners, a group known as OPEC+. Brent

crude oil prices were trading above \$70 a barrel by the end of 2024, down from more than \$80 a barrel in July 2024.

According to forecasts of domestic and foreign economic organizations, crude oil prices in the coming time still have many potential risks and are influenced by a number of key factors such as global oil supply and demand, the conflict between Russia and Ukraine, economic growth prospects of major countries such as the United States, China, etc. High oil prices have caused significant impacts on Vietnam's economy such as impacts on fiscal policy management, price and inflation management, and risks of trade deficit.

For Vietnam, the increase in gasoline and oil prices increases production costs, especially for activities/fields directly related to gasoline and oil, especially the transportation and production sectors using gasoline and oil as raw materials and input fuels. In addition, the increase in gasoline and oil also affects the production and business activities of gasoline and oil trading enterprises. Too high oil prices will directly affect the revenue, inventory and profit margins... of this group of enterprises. Due to the impact of conflicts, gasoline and oil prices become unstable, many times the discount is very low, even zero, business is at a loss or breaks even but still has to supply gasoline and oil to agents and customers of the Company. Regarding gasoline and oil policy, Vietnam will not have many significant changes in 2024. Notably, on December 24, the Government issued a decision to continue reducing environmental protection tax in 2025 for gasoline and oil products. However, applying environmental protection tax on gasoline and oil products according to previous regulations may cause gasoline prices to return to the ceiling from 2025. This is assessed to have a negative impact on the economy because it increases inflationary pressure, which is detrimental to economic growth targets.

In 2024, the real estate market gradually recovered, but still at a modest level. For the whole year, the whole market recorded nearly 81,000 products for sale, an increase of more than 40% compared to 2023. Of which, there were 65,376 new products for sale, about 3 times higher than in 2023, but only about 7% compared to 2018 - the year before the pandemic. Liquidity is mainly concentrated in products that serve real housing needs and can be "lived in immediately". In large urban projects with residents living there with modern, synchronous infrastructure and utilities. And individual housing products with guaranteed legal status, priced under 4 billion VND in big cities. Because real estate is not the main business of the Company and the large project is still being implemented, leading to revenue from this segment this year not being profitable.

2 Investment activities

The company cooperated to invest in a new project of High-rise Residential Area in Five Star Eco City Urban Area with a total project investment of VND 2,510,206,000,000 and was liquidated on August 19, 2024. Up to this point, phase 2 of the project has liquidated and recovered 132.66 billion and the Company also plans to recover the remaining amount in 2025, which is 299.36 billion.

PART IV ORIENTATION OF PLAN TARGETS AND MEASURES TO IMPLEMENT THE 2024 PLAN

Under the direction of the Board of Directors, ABS will accelerate development, maximize resources to achieve breakthrough successes in 2025. The Company continues to maintain close cooperation with reputable petroleum import partners to proactively source supplies, while promoting import activities, linking raw material supply and NPK distribution with domestic production units. Market expansion and fertilizer network in the Southern and Central Highlands regions will also be strongly implemented to increase market share.

ABS identifies fertilizer and petroleum as two core business areas and will continue to invest in real estate in the future. The company continues to pursue a sustainable and consistent growth strategy. In the context of global economic and political fluctuations, the company proactively adapts by improving agricultural productivity, ensuring food security and building flexible business plans to ensure smooth operations.

In addition, ABS pays special attention to in-depth training, improving the capacity of its staff, and paying attention to the material and spiritual life of its staff. The restructuring of the management apparatus towards streamlining and efficiency will continue to be carried out to optimize operations.

In terms of finance, the Company proactively implements effective cash flow management solutions, ensuring stable capital sources for future production, business and investment.

Some important goals that ABS sets for 2025 are as follows :

Unit: Dong

Items	2024	2025	
		Plan	% increase or decrease compared to 2024
Charter capital	800,000,000,000	800,000,000,000	-
Net revenue	396.140.857.141	520,000,000,000	31.26%
Profit before tax	9,142,549,873	12,000,000,000	31.25%
Profit after tax	2,435,388,079	8,000,000,000	228.48%
Profit after tax/net revenue ratio (%)	0.61%	2.3%	
Profit after tax/Equity ratio (%)	0.27%	1%	
Dividend (%)	-	-	

Dear Congress!

On behalf of the Board of Directors, I pledge to continue to focus all my time, mental and physical resources, take drastic actions, lead and closely direct, and achieve this goal; at the same time, I will do whatever is best to bring the highest benefits to shareholders, investors and customers. I hope that shareholders, investors and customers will follow the activities of the Board of Directors

that I have mentioned above; accompany and share with the Board of Directors and the Executive Board to successfully implement the strategies and plans set out at this Congress;

After a year full of opportunities and challenges with the results achieved, on behalf of the Board of Directors, I would like to thank the members of the Board of Directors, the Board of Management, Heads/Deputy Heads of departments for their dedication, responsibility, solidarity, consensus, positive contributions, helping ABS overcome difficulties, challenges, stabilize and develop production and business. On this occasion, I also hope that you will continue to promote your role, contribute more to the development of ABS in the coming time. And I hope that this year and the following years, the members of the Board of Directors will make more efforts, strive to fulfill the tasks of the Board of Directors term 2024 - 2029, worthy of the trust and expectations of shareholders.

Finally, on behalf of the Board of Directors, I would like to sincerely thank the shareholders for their trust and confidence in the Board of Directors. I hope that shareholders, partners, investors, and customers will maintain their trust, continue to cooperate closely, and support the Board of Directors on the current and long-term development path of ABS.

The Board of Directors of the Company looks forward to receiving constructive comments from shareholders attending the Meeting so that the Board of Directors of the Company can operate more and more effectively. Sincerely thank you!

Recipient:

- All shareholders
- Archived: IR.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**



TRAN VAN MUOI



No: 03/BC/ĐHĐCĐ -BT

Binh Thuan, May 6, 2025

2024 SUPERVISORY BOARD ACTIVITY REPORT AND 2025 PLAN

Pursuant to the functions and duties of the Board of Supervisors as prescribed in the Charter of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company;

Based on the audited 2024 Financial Report of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company;

Based on the results of inspection and supervision activities of the Board of Supervisors in 2024.

The Board of Supervisors reports to the General Meeting of Shareholders the results of the inspection and supervision of business activities in 2024 of Service Joint Stock Company.

I. ACTIVITIES OF THE BOARD OF SUPERVISION (BOD)

1. Review of Activities Performed in 2024

In 2024, the Supervisory Board held regular meetings and attended the Company's Board of Directors meetings. Specifically:

STT	Day	Minutes number	Content
1	January 15, 2024	01/BB-BKS-ABS	Business performance assessment report for the fourth quarter of 2023
2	04/08/2024	02/BB-BKS-ABS	Deploy inspection and supervision activities in 2024 and evaluate business results in the first quarter of 2024.
3	June 29, 2024	03/BB-BKS-ABS	Elect the head of the Board of Supervisors and assign tasks to members of the Board of Supervisors for the 2024-2029 term.
4	06/07/2024	04/BB-BKS-ABS	Business performance assessment report for the second quarter of 2024
5	10/12/2024	05/BB-BKS-ABS	Business performance assessment report for the third quarter of 2024

In 2024, the Executive Board complied with the Charter, Corporate Governance Regulations and relevant regulations; effectively implemented the Resolutions and Decisions of the Board of Directors. The Supervisory Board also promptly grasped the Company's production and business activities, specifically:

- Conduct inspection and supervision of the operations of Units/Departments/Offices at the Company and branches.
- Monitor the implementation of the 2024 production and business plan approved by the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders.
- Inspect and supervise the management and use of the Company's capital and assets, comply with financial regulations, regulations on cash management, and debt in accordance with the provisions of law and the Company's charter.
- Supervise asset inventory activities for the first 6 months of the year and the end of 2024 at the unit.
- Develop a monitoring work plan for 2025.
- Monitor the activities of the Board of Directors (BOD) and the Executive Board in implementing work; Review the appropriateness of the Resolutions and Decisions of the BOD and the Executive Board.
- Check and monitor quarterly and annual financial reports to assess the reasonableness of financial figures; Check compliance with current policies and regulations.
- Participate in giving opinions on issues related to unfinished project handling plans and the Company's plans in the coming time.

2. Plan for 2025

- The Board of Supervisors will continue to perform inspection and supervision work in accordance with the provisions of law, charter, internal management regulations and the company;
- The Board of Supervisors will conduct inspections and controls related to the company's investment and construction activities;
- Perform other tasks according to the functions and tasks of the Board of Supervisors.

3. Remuneration of the Board of Directors

In 2024, the Company's Board of Supervisors members received the following remuneration:

STT	Full Name	Position	Salary, Bonus remuneration
1	Truong Thuy Linh	Head of Supervisory Board (Resigned on June 29, 2024)	110,601,563
2	Nguyen Thi Cuoi	Board Member (Resigned on June 29, 2024)	14,000,000
3	Mai Thi Thanh Hai	Head of Supervisory Board	104,000,000

		(Appointed on June 29, 2024)	
4	Doan Dinh Chien	Board Member (Appointed on June 29, 2024)	16,000,000
5	Pham Van Hien	Board Member (Appointed on June 29, 2024)	16,000,000

The total remuneration paid by the Board of Supervisors in 2024 was VND 260,601,563, shown in note 32. Information with related parties in the audited 2024 Financial Statements.

4. Self-assessment report on the performance of the Board of Supervisors and each supervisor:

All controllers are independent and do not hold management positions at the Company and have expertise to ensure good performance of the obligations of members of the Board of Supervisors.

The members of the Supervisory Board have successfully completed regular and irregular meetings, regularly exchanged and grasped the Company's situation to have appropriate proposals for the management implementation of the Board of Directors.

III. REPORT ON SUPERVISION RESULTS AND COMMENTS OF THE SUPERVISION BOARD

1. Results of monitoring the company's operations and finances

1.1 Production and business results in 2024

Results of implementation of key economic indicators in 2024 (according to audited financial statements in 2024)

Target	2023	Year 2024		
	Perform (million dong)	Plan (million dong)	Perform (million dong)	% perform
1. Net revenue	1,025,222	800,000	396,141	49.5%
2. Profit before tax	22,233	25,000	9,143	36.6%
3. Profit after tax	8,287	15,000	2,435	16.2%

1.2. Financial situation of the Company:

The Company's financial situation according to audited financial statements for 2023 and 2024

Indicators	Unit of measure	2023	2024
1. Payment capacity indicators			
Current ratio: (= Current assets/Current liabilities)	Time	1.69	11.20
Quick ratio: (TSNH - Inventory) Short-term debt	Time	1.68	11.18

2. Capital structure indicators			
Debt/Total Assets Ratio	%	42.13%	8.51%
Debt/Equity Ratio	%	72.79%	9.30%
3. Performance indicators			
Inventory turnover: <u>Cost of goods sold</u> Average Inventory	Time	222.23	139.13
Total Asset Turnover: <u>Net revenue</u> Total assets	Time	0.63	0.31
4. Profitability indicators			
Profit after tax/Net revenue ratio	%	0.81%	0.61%
Profit after tax/Average Equity ratio	%	0.91%	0.27%
Profit after tax/Total assets ratio	%	0.51%	0.19%
Operating Profit/Net Sales Ratio	%	2.22%	2.85%
Earnings per equity EPS	VND/share	104	30

1.3. Comments and assessment of financial situation as of December 31, 2024

Based on the financial report, the Supervisory Board found that the Company's financial indicators are within reasonable limits for the Company's production and business needs. The liquidity index has increased significantly, showing that the Company has had positive changes in cash flow. However, the total asset turnover index and net profit margin are still low, the Company needs to improve its business plan to make the most of its operating cash flow.

1.4. Preparation and auditing of financial statements:

- The 2024 financial statements are prepared in accordance with current Vietnamese accounting standards and regimes.
- The Company's financial statements are audited by An Viet Auditing Company Limited.
- Basis for qualified audit opinion:
 - “+ The amount of provision for doubtful debts that the Company has set aside as of December 31, 2024 is approximately VND 21,545 billion. The Company has not fully set aside provision for doubtful debts for some overdue debts according to the terms of the contract (presented in Note 09). If the Company sets aside full provision for doubtful debts according to the guidance of the current corporate accounting regime, the minimum provision for doubtful debts that the Company needs to set aside is approximately VND 193,238 billion.
 - + The balance of the Company's long-term financial investment in Agricultural Materials Import-Export Joint Stock Company III as of December 31, 2024 is VND 23 billion (as of December 31, 2023, it is VND 68 billion, in 2024, there was a transaction to transfer this stock). We have not collected sufficient appropriate audit evidence on the market value in the year and the financial statements of this unit as of December 31, 2023 and December 31, 2024

to assess and determine the level of financial investment loss that needs to be set aside (if any)."

- Auditor's opinion on the Company's Financial Statements: "In our opinion, except for the effects of the matters stated in the "Basis for qualified audit opinion" paragraph, the accompanying Financial Statements present fairly, in all material respects, the financial position of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company as at December 31, 2024, as well as the results of its operations and cash flows for the fiscal year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Enterprise Accounting System and relevant legal regulations on the preparation and presentation of financial statements. "
- The company has issued an official dispatch to explain and remedy the warning as follows:
 - Regarding the Company's 2024 audited financial statements having an exception opinion, it is due to:
 - + Regarding the fact that the Company has not fully set aside provisions for doubtful debts for some overdue debts. Due to the impact of the economic recession, low and unstable agricultural prices have caused farmers to reduce investment, affecting their income and debt repayment to distributors. Therefore, the Company's long-term large customers have also encountered many difficulties in paying on time the signed contracts. In the spirit of cooperation, the Company has also discussed debt extension for customers and customers have committed to repaying debts according to the schedule.
 - + Regarding the fact that the Company is holding 2.3 million shares of Agricultural Materials Import-Export Joint Stock Company III with a value of 23 billion VND. Agricultural Materials Import-Export Joint Stock Company III is an enterprise specializing in the import and export of fertilizers, food, petroleum trading, warehouse leasing, etc. Originating as a state-owned enterprise that has been equitized, it owns many land funds in favorable locations. When exploiting these land funds, it will bring huge profits. The Board of Directors and the Board of Management assess that Agricultural Materials Import-Export Joint Stock Company III has great potential and prospects and believe that the above shares, if transferred, will have a value much higher than the original price.
 - Regarding the solution: Up to now, the Company has developed a plan and roadmap to ensure that all receivables from customers will be recovered without any loss .

2. Results of monitoring the activities of the Board of Directors, Executive Board, and Company management staff

- The Board of Supervisors did not find anything unusual in the activities of the Board of Directors, the Board of Management and the company's management staff;
- The Board of Supervisors unanimously approved the Report on production and business performance results and the profit distribution and fund allocation plan of the Board of Directors submitted to the General Meeting;
- The Supervisory Board highly appreciates the Board of Directors' efforts in the context of economic difficulties to maintain the company's growth;

- Assessing the coordination between the Supervisory Board and the Board of Directors, the Executive Board and shareholders, in general, in 2024 the Supervisory Board was provided with full information on the decisions of the Board of Directors.

3. Results of the assessment of the coordination of activities between the Board of Supervisors, the Board of Directors, the General Director and shareholders

- In the process of performing its work, the Supervisory Board always coordinates with the Board of Directors, the Board of Management and shareholders with the goal of serving the highest interests of the Company and shareholders. Specifically, the coordination between the Board of Directors, the Supervisory Board and the Board of Management has been achieved as follows;
- The Board of Directors, the Supervisory Board and the Board of Management operate independently, but always coordinate closely in their activities, ensuring the implementation of their rights and obligations with a high sense of responsibility, honesty, diligence, for the highest interests of the Company and shareholders, as well as compliance with the provisions of the Company Charter, other internal documents issued by the Company and the provisions of law;
- For shareholders: In 2024, the Board of Supervisors did not receive any recommendations or complaints from shareholders in accordance with the provisions of the Company's Charter and current laws.

4. Report on assessment of internal transactions

In 2024, the following transactions arise:

4.1 Between the Company and the members of the Company's Board of Directors: None

4.2 Between the Company and its subsidiaries: None

4.3 Between the Company and investment companies and associated companies: None

4.4 Between the Company and a company in which a member of the Board of Directors, Director, or other executive of the enterprise is a founding member or an enterprise manager within the last 3 years prior to the transaction:

S T T	Name of organizat ion/indivi dual	Relati onship with the compa ny	Certifi cate Numbe r *, date of issue, place of issue	Head office address/C ontact address	Tim e of tran sacti on with the com pany	Resolution No. Resolution/ Decision of the General Meeting of Shareholde rs/Board of Directors... approved	Content , quantity, total transaction value
----------------------	--	--	--	---	---	---	--

						(if any, specify the date of issue)	
1	Five Star International Fertilizer (Cambodia) Co., Ltd	Same Chairman of the Board of Directors	100169 171	01 National Road, Somrong Thom Commune, Kean Svay District, Kandal Province, Cambodia	2024	<i>Board of Directors Resolution No. 08 / 22 /NQ/HĐQT-ABS June 2, 2022</i>	* Content: 1/Receivable from selling fertilizer due to USD exchange rate difference + Quantity: (195,460 USD x 25,223 VND); (185,460 USD x 25,349 VND) +Value: 242,024,940 VND 2/ Collect money from selling Urea fertilizer + Quantity: 29 tons +Value: 494,440,000 VND
2	Five Star High-Tech Fertilizer Joint Stock Company	Related parties	110199 9301	Long Dinh Industrial Park, Long Dinh Commune, Can Duoc District, Long An Province.	2024	<i>Board of Directors Resolution No. 02/24/NQ/HĐQT-ABS dated March 7, 2024</i>	* Content: 1/ Collect money from selling DAP, MAP fertilizers + Quantity: 3,050 tons +Value: 23,489,450,000 VND 2/ Buy Five Star NPK fertilizer. + Quantity: 200 tons +Value: 3,000,000,000 VND 3/ Refund for purchase of Five Star NPK fertilizer. + Quantity: 200 tons +Value: 3,188,700,000 VND
3	Five Star International Group Joint Stock Company	Same Chairman of the Board	030243 0986	28bis Mac Dinh Chi, Ward Da Kao, District 1, HCMC,	2024	<i>Board of Directors Resolution No. 34/23/NQ/HĐQT-ABS</i>	* Content: 1/Collect investment cooperation profits. + Value: 8,039,075,405 VND 2/ Must collect late

				Vietnam		October 12, 2023	payment interest on investment cooperation. + Value: 10,098,367,123 VND 3/Collecting late payment interest on investment cooperation + Value: 7,959,934,246 VND 4/Transfer money for investment cooperation in the Five Star urban area + Value: 75,000,000,000 VND 5/Refund of investment cooperation money for business in Five Star urban area + Value: 354,062,483,336 VND
4	Five Star Fertilizer Factory Branch	Same Chair man of the Board			year 2024	Resolution of the Board of Directors No. 267/20/NQ/HDB-ABS dated November 18, 2020	*Content: 1/Collect discount money from Five Star NPK + Value: 732,243,132 VND 2/ Collect interest on prepayment of NPK Nam Sao + Value: 2,017,756,868 VND
5	Agricultural Materials Import Export Joint Stock Company III	Same Chair man of the Board	0303171029	24A Ton That Thuyet Street - Ward 18 - District 4 - Ho Chi Minh City, Vietnam	2024	Board of Directors Resolution No. 22/24/NQ/HĐQT-ABS dated March 7, 2024	* Content: 1/Recover prepayment for MAP fertilizer purchase + Quantity: 203 tons + Value: 2,845,160,000 VND

Specifically, transactions between the Company and related persons of the Company, between the Company and major shareholders, insiders, and related persons of insiders have been fully disclosed in the 2024 Governance Report. The transactions have been publicly disclosed and fully approved in accordance with the provisions of the Company Charter.

IV. IMPLEMENTATION OF THE 2024 GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS' RESOLUTION

The Board of Supervisors has well performed the tasks set forth by the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.

V. 2025 ACTIVITY PLAN OF THE SUPERVISORY BOARD:

In order to implement the Resolution of the Company's Annual General Meeting of Shareholders, in 2025, the Board of Supervisors will focus on implementing the following key tasks:

- Check the reasonableness, legality, honesty and level of prudence in management, business operations and financial reporting.
- Review the Company's business performance reports and quarterly and annual financial reports. Check the implementation of accounting standards for financial reporting periods and reconcile when required;
- Review accounting books and documents related to corporate financial work whenever deemed necessary or upon decision of the General Meeting of Shareholders or upon request of a shareholder or group of shareholders;
- Conduct inspections and report on issues requested for inspection to the Board of Directors and shareholders or groups of shareholders upon request;
- When detecting violations of the law or the Charter, issue a written notice to the Board of Directors, requesting the violator to stop the violation and take measures to remedy the consequences;
- Submit the audit report of the company's financial statements and annual business performance reports and participate in reporting the assessment of the Board of Directors' management performance to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting;
- Exercise other rights and duties as prescribed by the Law on Enterprises, the Company Charter and decisions of the General Meeting of Shareholders.

VI. RECOMMENDATIONS

- Propose that the General Meeting of Shareholders approve the Company's audited 2024 Financial Statements;

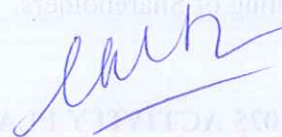
- Propose that the Board of Directors and the Executive Board of the company continue to take solutions to improve governance, especially business management, diversify distribution and sales products to improve business efficiency, and prevent risks for the company.

Respectfully report./.

Recipient:

- All shareholders;
- Board of Directors;
- Archived: IR.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
SUPERVISION
HEAD OF THE SUPERVISORY BOARD**



MAI THI THANH HAI



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Binh Thuan, May 6, 2025

No: 01/TTr/DHĐCĐ-BT

PROPOSAL

Re: Approval of the Audited Financial Statements for Fiscal Year 2024

To: General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

Pursuant to:

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;
- The Charter of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company;
- The 2024 financial statements of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company audited by An Viet Auditing Company Limited;
- Resolution No. 09/25/NQ/HĐQT-ABS dated May 5, 2025 of the Board of Directors of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company regarding the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

The Board of Directors of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company hereby respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the audited financial statements for the fiscal year 2024 as follows:

The 2024 financial statements have been audited by An Viet Auditing Company Limited in accordance with the prevailing State auditing standards. These statements have been duly disclosed in compliance with applicable regulations and are published on the Company's website at <https://www.bitagco.com>.

1. Key financial indicators in the 2024 audited financial statements are as follows:

No.	Main Items	Amount (VND)
I	Total Assets	1.001.585.159.558
1	Short-term Assets	946.361.155.745
2	Long-term Assets	55.224.003.813
II	Liabilities and Owner's Equity	1.001.585.159.558
1	Liabilities	85.186.545.200
2	Owner's Equity	916.398.614.358
2.1	Contributed Charter Capital	800,000,000,000
2.2	Development Investment Fund	59,516,176



No.	Main Items	Amount (VND)
2.3	Undistributed After-tax Profit	73,778,971,182
III	Business Results	
1	Net Revenue from Sale of Goods and Provision of Services	396,140,857,414
2	Revenue from Financial Activities	28,359,327,129
3	Net Profit from Business Activities	11,278,970,016
4	Total Accounting Profit Before Tax	9,142,549,873
5	Profit After Corporate Income Tax	2,435,388,079

2. Auditor's Opinion on the 2024 Audited Financial Statements:

– Basis for Qualified Opinion:

“+ The provision for doubtful debts recorded by the Company as of December 31, 2024, was approximately VND 21.545 billion. However, the Company has not fully made provisions for some overdue receivables in accordance with the terms specified in the contracts (as disclosed in Note No. 09). If the Company had fully made provisions for doubtful debts in compliance with the current Vietnamese accounting regime, an additional provision of approximately VND 193.238 billion should have been recognized.

+ The long-term financial investment in Agricultural Materials Import-Export Joint Stock Company No. III had a carrying amount of VND 23 billion as of December 31, 2024 (VND 68 billion as of December 31, 2023, with a partial transfer transaction recorded during 2024). We were unable to obtain sufficient appropriate audit evidence regarding the market value during the year or the financial statements of this investee as at December 31, 2023 and 2024 to evaluate and determine any impairment losses (if any).”

– Auditor's Opinion on the 2024 Audited Financial Statements: "In our opinion, except for the possible effects of the matters described in the “Basis for Qualified Opinion” paragraph, the accompanying financial statements present fairly, in all material respects, the financial position of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company as at December 31, 2024, as well as its financial performance and cash flows for the year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Corporate Accounting System, and relevant legal regulations."

– Company's Explanation and Remedial Plan:

• Regarding the qualified opinion on the Company's 2024 audited financial statements:

+ On the provision for doubtful debts:

Due to the economic downturn and unstable, low agricultural product prices, farmers reduced their investment activities, which directly affected their revenue and debt repayment capability. As a result, several long-standing, major customers of the Company faced challenges in meeting their contractual payment deadlines. In a spirit of cooperation, the Company discussed and agreed with these customers on debt rescheduling plans, under which customers have committed to settle debts gradually

+ On the long-term financial investment in Agricultural and Materials Import Export Joint Stock Company:

The Company currently holds 2.3 million shares valued at VND 23 billion in this enterprise, which operates in fertilizer import-export, food trading, petroleum business, and warehouse leasing. Originating from a state-owned enterprise, Agricultural and Materials Import Export Joint Stock Company possesses various land parcels in prime locations. The Board of Directors and Management believe that, upon successful exploitation of these land parcels, the investee will generate substantial profits. Therefore, they are confident that the shareholding can be transferred in the future at a value significantly exceeding its book value.

- Remedial Measures: As of now, the Company has developed a plan and a clear roadmap to ensure full recovery of all outstanding receivables from customers without incurring any losses.

This is the report from the Board of Directors regarding the 2024 audited financial statements. Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Recipients:

- All shareholders;
- Archived: IR

ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN



TRAN VAN MUOI





SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

No: . 02./TTr/ĐHĐCĐ-BT

Binh Thuan, May 6, 2025

PROPOSAL

On the approval of 2024 profit distribution and 2025 dividend payment plan

To: General Assembly Shareholder of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company

Pursuant to:

- *Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;*
- *Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;*
- *Charter of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company ;*
- *Resolution No. 09/25/NQ/HĐQT-ABS dated May 5, 2025 of the Board of Directors of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company on Organizing the Annual General Meeting of Shareholders in 2025*
- *Relevant legal documents.*

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the 2024 profit distribution and the 2025 dividend payment plan, specifically as follows:

1. Profit distribution in 2024:

The undistributed profit on the audited financial statements for 2024 is: VND 73,778,971,182. In order to develop the production and business situation, expand the market and brand of the Company, the Board of Directors of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval to retain the accumulated undistributed profit on the Company's financial statements for 2024 for reinvestment and to improve the effectiveness of financial leverage.

2. Production and business plan for 2025

2025 is predicted to be a year of many fluctuations from the world economy as well as the State's macroeconomic policies and guidelines. Based on the Company's financial situation, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the Company's revenue and profit plan for 2025, specifically as follows:

- Net revenue: 520,000,000,000 VND (Five hundred and twenty billion VND)
- Profit before tax: 12,000,000,000 VND (Twelve billion VND)
- Profit after tax: 8,000,000,000 VND (Eight billion VND)

3. Dividend payment plan for 2025:

In 2025, the Company does not expect to pay dividends.

Respectfully submit to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Recipient:

- All shareholders;
- Archived: IR.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**



TRAN VAN MUOI



No.: 03/TTTr/DHĐCĐ-BT

Binh Thuan, May 6, 2025

PROPOSAL

Regarding the selection of an auditor for the 2025 Financial Statements

Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

To: General Meeting of Shareholders of JSC Binh Thuan Agriculture Services

Pursuant to:

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;
- Charter of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company;
- Decision No. 2730/QĐ-BTC dated November 15, 2024 of the Ministry of Finance on approving auditing enterprises and practicing auditors to audit public interest entities in 2025;
- Resolution No. 09/25/NQ/HĐQT-ABS dated May 5, 2025 of the Board of Directors of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company on Organizing the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Relevant legal documents.

To ensure compliance with accounting standards and the principles of transparency and publicity of the Company's Financial Statements, the Board of Supervisors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the selection of an auditing unit and review of the Company's financial statements for 2025 as follows:

1. Criteria for selecting an auditing unit:

Propose that the General Meeting of Shareholders approve the criteria for selecting an Auditing Company:

- Is an independent auditing unit with functions prescribed by law and approved by the State Securities Commission to conduct audits for public interest units in 2025;
- Meet the Company's requirements on audit scope, progress and quality;
- Has experience in auditing public companies, listed companies in Vietnam, and businesses with similar business lines and fields as the Company;
- Highly qualified and experienced team of auditors;
- Reputable quality audit;
- There are audit fees appropriate to the audit quality based on the review of audit fee proposals and audit scope.

2. Proposal

The Board of Supervisors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the criteria for selecting an Auditing Company and authorizes the Board of Directors to

select an independent auditing company from the list of approved auditing units to conduct audits for public interest entities in 2025 in Decision No. 2730/QĐ-BTC dated November 15, 2024 of the Ministry of Finance. This unit will audit and review the 2025 Financial Statements and conduct inspections of the company's operations (if any), meeting the above criteria, ensuring quality, efficiency at the most appropriate cost.

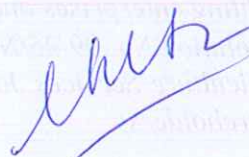
At the same time, the General Meeting of Shareholders approved the authorization for the Board of Directors to select a replacement auditor in case the selected annual auditor does not continue to review and audit the Company's Financial Statements, in order to ensure that the publication of the mid-year reviewed financial statements and the annual audited financial statements is carried out fully and on time in accordance with the law. The replacement auditor must also meet all the criteria stated in Section 1.

Respectfully submit to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Recipient:

- All shareholders;
- Archived: IR.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
SUPERVISION
HEAD OF THE SUPERVISORY BOARD**



MAI THI THANH HAI



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

No: 04/TTr/ĐHĐCĐ-BT

Binh Thuan, May 6, 2025

PROPOSAL

Re: The remuneration of the members of the Board of Directors and the Board of Supervisors.

To: General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

Pursuant to:

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;
- The Charter of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company;
- Resolution No. 09/25/NQ/BOD-ABS dated May 5, 2025, of the Board of Directors of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company regarding the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Other relevant legal documents

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the remuneration and expenses for the Board of Directors (BOD) and the Board of Supervisors (BOS) for the year 2024, as well as the remuneration and expense plan for the year 2025, as follows:

I. Remuneration for the Board of Directors and Board of Supervisors in 2024:

1. Remuneration and expenses for the members of the Board of Directors:

In 2024, the members of the Board of Directors received remuneration as follows:

No.	Name	Position	Salary, Bonus, Remuneration
1	Tran Van Muoi	Chairman of the BOD	140,000,000
2	Dinh Quang Sang	Vice Chairman (Dismissed on 29/06/2024)	21,000,000
3	Mai Quoc Hung	Non-executive Member (Dismissed on 29/06/2024)	21,000,000
4	Tran Thi Hien	Independent Member	21,000,000
5	Vu Thi Hai	Independent Member	21,000,000
6	Bui Thi Ha Lam	Member (Appointed on 29/06/2024)	0
7	Do Viet Ha	Member (Appointed on 29/06/2024)	0

Total remuneration paid to the BOD in 2024: VND 224,000,000

(Disclosed in Note 32 – Related Party Disclosures in the audited 2024 Financial Statements.)

2. Remuneration for the members of the Board of Supervisors:

In 2024, the members of the Board of Supervisors received remuneration as follows:

No.	Name	Position	Salary, Bonus, Remuneration
1	Truong Thuy Linh	Head of BOS (Dismissed on 29/06/2024)	110,601,563
2	Nguyen Thi Cuoi	Member (Dismissed on 29/06/2024)	14,000,000
3	Mai Thi Thanh Hai	Head of BOS (Appointed on 29/06/2024)	104,000,000
4	Doan Dinh Chien	Member (Appointed on 29/06/2024)	16,000,000
5	Pham Van Hien	Member (Appointed on 29/06/2024)	16,000,000

Total remuneration paid to the BOS in 2024: VND 260,601,563

(Disclosed in Note 32 – Related Party Disclosures in the audited 2024 Financial Statements.)

II. Remuneration and Expense Plan for the Board of Directors and Board of Supervisors in 2025:

1. Remuneration and expenses for members of the Board of Directors:

- Chairman of the Board of Directors: VND 20,000,000 per month
- Other members of the Board of Directors: VND 5,000,000 per month per person

2. Remuneration for members of the Board of Supervisors:

- Head of the Board of Supervisors: VND 15,000,000 per month
- Other members of the Board of Supervisors: VND 3,000,000 per month per person

In addition, members of the Board of Directors and the Board of Supervisors shall be entitled to performance-based bonuses if the Company exceeds the post-tax profit target assigned annually by the General Meeting of Shareholders. The bonus shall comply with applicable legal regulations and must be approved by the General Meeting of Shareholders.

Respectfully submitted to the GMS for consideration and approval.

Sincerely.

Recipients:

- All shareholders;
- Archived: IR

ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN



TRAN VAN MUOI



No: 05/TTtr/DHĐCĐ-BT

Binh Thuan, May 6, 2025

PROPOSAL

Re: Approval of the Dismissal of Members of the Board of Directors and Election of Additional Members of the Board of Directors for the 2024–2029 Term

To: General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

Pursuant to:

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;
- The Charter of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company;
- The resignation letter of Ms. Vu Thi Hai dated October 4, 2024;
- The resignation letter of Ms. Bui Thi Ha Lam dated March 20, 2025;
- Resolution No. 09/25/NQ/BOD-ABS dated May 5, 2025, of the Board of Directors of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company regarding the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Other relevant legal documents.

The Board of Directors hereby submits to the General Meeting of Shareholders (GMS) for consideration and approval the following contents:

I. Approval of the dismissal of members of the Board of Directors for the 2024–2029 term:

1. Ms. Vu Thi Hai – Independent Member of the Board of Directors
2. Ms. Bui Thi Ha Lam – Member of the Board of Directors

Reason: According to the resignation letters submitted by Ms. Vu Thi Hai on October 4, 2024, and Ms. Bui Thi Ha Lam on March 20, 2025.

II. Approval of the election of additional members of the Board of Directors and independent members of the Board of Directors for the 2024–2029 term

- Number of members to be additionally elected to the Board of Directors: 01
- Number of independent members to be additionally elected to the Board of Directors: 01
- Term of the additionally elected members: Remainder of the 2024–2029 term.

The election of additional members of the Board of Directors and independent members shall be conducted in accordance with the Nomination, Candidacy, and Election Regulation for the 2024–2029 term and relevant legal provisions.

The list of candidates for the additional election to the Board of Directors and independent Board of Directors has been consolidated and disclosed in accordance with the law.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Recipients:

- All shareholders;
- Archived: IR

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**



TRAN VAN MUOI



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

No: 06/TTr/DHĐCĐ-BT

Binh Thuan, May 6, 2025

PROPOSAL

**Re: Approval of Authorization for the Board of Directors to Decide on Certain Matters
under the Authority of the General Meeting of Shareholders**

**To: General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint
Stock Company**

Pursuant to:

- *Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;*
- *Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;*
- *The Charter of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company;*
- *Resolution No. 09/25/NQ/BOD-ABS dated May 5, 2025, of the Board of Directors of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company on the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;*
- *Other relevant legal documents*

To ensure flexibility and timeliness in corporate governance and operations, and to meet the Company's business requirements while enhancing management efficiency, the Board of Directors respectfully proposes that the General Meeting of Shareholders approve the authorization for the Board of Directors to decide on the following matters under the authority of the General Meeting of Shareholders:

1. Proactively adjust the 2025 business plan in accordance with market conditions and legal regulations;
2. Add business lines in compliance with legal regulations and carry out necessary procedures to amend the Company's Business Registration Certificate accordingly;
3. Decide on the structure and organization of the Company's management and operations to suit legal requirements and the business scale from time to time;
4. Decide on the private/convertible bond issuance, the plan to change charter capital, and the plan to issue shares;
5. Decide on the repurchase of more than 10% of the total outstanding shares of each type;
6. Enter into transactions with related parties: In the course of its business, the Company conducts transactions with related parties. These transactions include the purchase and sale of goods, semi-finished products, and arising receivables/payables. Such transactions occur frequently and are part of the Company's normal course of business;
7. Decide on other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders.

The Board of Directors shall be responsible for reporting and explaining the implementation of the above matters (if any) at the nearest General Meeting of Shareholders.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Sincerely,

Recipients:

- All shareholders;
- Archived: IR

ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN



TRAN VAN MUOI



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

No: 08/TTTr/DHĐCĐ-BT

Binh Thuan, May 6, 2025

PROPOSAL

Re: Amendment and Supplementation of the Company Charter

To: General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

Pursuant to:

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;
- Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, guiding a number of regulations on corporate governance applicable to public companies;
- The Charter of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company;
- Resolution No. 09/25/NQ/HĐQT-ABS dated May 5, 2025, of the Board of Directors of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company regarding the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Others relevant legal documents..

Based on the practical requirements of the Company's governance and operations, the Board of Directors ("BOD") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders ("GMS") for consideration and approval the amendment and supplementation of the full text of the Company Charter of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company (*attached herewith*), in order to align with the Company's actual governance and operations.

The BOD respectfully propose that the GMS authorize the Legal Representative of the Company to sign and promulgate the amended and supplemented full text of the Charter.

Respectfully submitted to the GMS for consideration and approval.

Recipients:

- All shareholders;
- Archived: IR

ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS

CHAIRMAN



TRAN VAN MUOI



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

No: 09/TTtr/ĐHĐCĐ-BT

Binh Thuan, May 6, 2025

PROPOSAL

Re: Amendment and Supplementation of the Regulation on Operations of the Board of Directors

To: General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

Pursuant to:

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;
- Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, guiding a number of regulations on corporate governance applicable to public companies;
- The Charter of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company;
- Resolution No. 09/25/NQ/HĐQT-ABS dated May 5, 2025, of the Board of Directors of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company regarding the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Others relevant legal documents.

Based on the practical requirements of the Company's governance and operations, the Board of Directors ("BOD") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders ("GMS") for consideration and approval the amendment and supplementation of the full text of the Regulation on Operations of the Board of Directors of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company (*attached herewith*), in order to align with the Company's actual governance and operations.

The BOD respectfully propose that the GMS authorize the Chairman of the BOD to sign and promulgate the amended and supplemented full text of the Regulation.

Respectfully submitted to the GMS for consideration and approval..

Recipients:

- All shareholders;
- Archived: IR

ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS

CHAIRMAN



TRAN VAN MUOI



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

Số: 10/TTr/DHĐCĐ-BT

Binh Thuan, May 6, 2025

PROPOSAL

Re: Amendments and Supplements to the Regulations on the Operation of the Board of Supervisory

To: General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

Pursuant to:

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;
- Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, guiding a number of regulations on corporate governance applicable to public companies;
- The Charter of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company;
- Resolution No. 09/25/NQ/HĐQT-ABS dated May 5, 2025, of the Board of Directors of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company regarding the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Others relevant legal documents.

Based on the practical requirements of the Company's governance and operations, the Board of Supervisory respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the amendment and supplementation of the full text of the Regulation on Operations of the Board of Supervisory of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company (*attached herewith*), in order to align with the Company's actual governance and operational practices..

We also respectfully propose the General Meeting of Shareholders to authorize the Head of the Board of Supervisory to sign and promulgate the amended and supplemented full text of the Regulation.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Recipients:

- All shareholders;
- Archive: Investor Relations Department

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
SUPERVISORY**

HEAD OF THE BOARD OF SUPERVISORY

MAI THI THANH HAI



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

No: 11/TTTr/DHĐCĐ-BT

Binh Thuan, May 6, 2025

PROPOSAL

Re: Amendment and Supplementation of the Internal Corporate Governance Regulations

To: General Meeting of Shareholders of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company

Pursuant to:

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its guiding and amending documents;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its guiding and amending documents;
- Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, guiding a number of regulations on corporate governance applicable to public companies;
- The Charter of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company;
- Resolution No. 09/25/NQ/HĐQT-ABS dated May 5, 2025, of the Board of Directors of Binh Thuan Agricultural Services Joint Stock Company regarding the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Others relevant legal documents.

Based on the practical requirements of the Company's governance and operations, the Board of Directors ("BOD") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders ("GMS") for review and approval the amendment and supplementation of the full text of the Internal Corporate Governance Regulations of Binh Thuan Agriculture Services Joint Stock Company (*attached herewith*), in order to align with the Company's actual governance and operational practices.

The BOD also respectfully proposes that the GMS authorize the Chairman of the BOD to officially sign and promulgate the revised and supplemented Internal Governance Regulations.

Respectfully submitted to the GMS for consideration and approval.

Recipients:

- All shareholders;
- Archived: IR

ON BEHALF OF THE BOARD OF

**DIRECTORS
CHAIRMAN**



TRAN VAN MUOI



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Binh Thuan, May, 2025

VOTING BALLOT

2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Shareholder Code:

Shareholder Name:

Total number of votes: shares

(Please tick “x” or “✓” in the box for each voting item)

No.	Voting Item	Agree	Disagree	No Opinion
1	Report on 2024 business results and 2025 business plan	☐	☐	☐
2	Report on activities of the Board of Directors in 2024 and 2025 plan	☐	☐	☐
3	Report on activities of the Supervisory Board in 2024 and 2025 plan	☐	☐	☐
4	Proposal for approval of the audited financial statements for 2024	☐	☐	☐
5	Proposal on selection of the auditing firm for 2025	☐	☐	☐
6	Proposal on profit distribution for 2024 and dividend plan for 2025	☐	☐	☐
7	Proposal on remuneration for BOD and Supervisory Board	☐	☐	☐
8	Proposal on dismissal and additional election of BOD members for 2024–2029 term	☐	☐	☐
9	Proposal on the list of candidates for BOD supplementation (2024–2029)	☐	☐	☐
10	Proposal on authorizing the BOD to decide on certain AGM matters	☐	☐	☐
11	Proposal on amending the Company Charter	☐	☐	☐
12	Proposal on amending the BOD's operational regulations	☐	☐	☐
13	Proposal on amending the Supervisory Board's operational regulations	☐	☐	☐
14	Proposal on amending the Internal Corporate Governance Regulations	☐	☐	☐

Binh Thuan, May.....,2025

SHAREHOLDER

(Signature, full name)